

# S ự T í c h T á m P h á t L ự c



T á c T ả K H ộ : P h á p

---o0o---

*N g u ồ n*

<http://www.trungtamhotong.org>

*C h u y ể n s ố 2-19-2015b o o k*

*N g ườ i t h ự c h i ệ n :*

N g u y ễ n N g ả o . k s d T h ị g @ g m a i l . c o m

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www](http://www.trungtamhotong.org)

## M ụ c L ự c

L Ờ I N Ớ I Đ ầ U

S Ự T Í C H P H Á T L Ự C Đ ỨC B Ồ T Á T T Ồ N T H Ắ N G Á C M A T H I Ệ N

S Ứ M Ạ N G Đ ỨC B Ồ T Á T G I Á N G S A N H

Đ ỨC B Ồ T Á T X U ấ T G I A

Á C M A T H I Ệ N C ẢN T R Ỗ Đ ỨC B Ồ T Á T X U ấ T G I A

Đ ỨC B Ồ T Á T T H Ộ G I Á O P H Á P H Ầ N H T H I Ệ N Đ Ị N H

Đ ỨC B Ồ T Á T H Ầ N H K H Ổ H Ạ N H

Á C M A T H I Ệ N K H U Y Ề N Đ ỨC B Ồ T Á T

Á C M A T H I Ệ N T R Ầ N H G I Ầ N H N G Ồ I B Ồ Đ O Ầ N

C U Ộ C C H I Ệ N C Ủ A Á C M A T H I Ệ N

V Ữ K H Í C U Ồ I C ù N G

C U Ộ C Đ ấ U T Ầ N G C U Ồ I

Đ ỨC B Ồ T Á T T Ồ N T H Ắ N G Á C M A T H I Ệ N

Đ ỨC B Ồ T Á T C H Ứ N G Đ Ắ C T Ầ M M I N H

S Ự T Í C H P H Á T L Ự C Đ ỨC P H Ậ T H Ầ N H C ẨM T H Ắ N G Đ Ạ X O A Ầ L A V Ậ K A

N Ộ P N G ườ I C H O Đ Ạ X O A

Đ ỨC P H Ậ T C ẨM T H Ắ N G Đ Ạ X O A Ầ L A V Ậ K A

Đ Ạ X O A Ầ L A V Ậ K A Đ Ừ N G P H Ế P M Ầ U

V Ữ K H Í D U S S Ậ V U D H A

T Ầ M C Ậ U H Ồ I

N Ộ P T H Ậ I T Ử Ầ L A V Ậ K A K U M Ậ R A

SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH CẢM THẮNG VOI NÀLÀGIRI  
 LẦN ĐẦU TIÊN TỶ KHUU DEVADATTA OAN TRÁI VỚI  
 TỶ KHUU DEVADATTA ÂM MƯU GIẾT ĐỨC PHẬT  
 THI HÀNH LỆNH TỶ KHUU DEVADATTA  
 TỶ KHUU DEVADATTA CỐ GIẾT ĐỨC PHẬT  
 CẢM THẮNG VOI NÀLÀGIRI  
 SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH CẢM HÓA ANGULI MÀLA  
 ĐỨC PHẬT CẢM HÓA ANGULI MÀLA  
 ĐỨC VUA PANESADI CA TUNG ĐỨC PHẬT  
 ĐẠI ĐỨC ANGULI MÀLA CẢM THẮNG QUẢ ARAHÁN  
 ĐẠI ĐỨC ANGULI MÀLA CẢM HỨNG TỰ THUYẾT  
 SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH CẢM THẮNG NÀNG CINCÀMÀNA  
 ĐỨC PHẬT THẮNG NÀNG CINCÀMÀNA VI KÀ  
 CÂU CHUYỆN TIỀN KIẾP  
 ĐỨC BỒ TÁT XUẤT GIA LÀM ĐẠO SĨ  
 SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH CẢM THẮNG BÀ LA MÔN  
 SACCAKA  
 SACCAKA ĐÁP ĐỨC ASSAJI  
 SACCAKA LUẬN CHIẾN VỚI ĐỨC PHẬT  
 SACCAKA TỰ THỨ  
 SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH BẢY CHO PHÉP ĐẠI ĐỨC  
 MAHÀMOGGALLANA THU PHỤC RỒNG CHÚ ANDAMANDOPAN  
 SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ HẠCH CẢM THẮNG PHẠM THIÊN  
 ĐỨC PHẬT NHẮC LẠI TIỀN KIẾP CỦA PHẠM THIÊN  
 PHẦN PHỤ QUẢ CỦA NGHIỆP (KAMMAPHALA)

---o0o---

**Namo Tassa Bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa**

*Con đem hết lòng thành kính đảnh lễ  
Chánh Đẳng Giác*

*Buddhanca Dhammam Samghanca, sàdaram abhivandiya.*

*Jayama ngalagàthàyam, dassemi vatthudìpanam.*

*Con hết lă mgh tđ lữ àn h h l ẽ ,  
Đức Phật , Đức Pháp cùng Đức Tả  
Con xin trình bày tám sự tích  
Những Phật lực , hạnh phúc thù*

---o0o---

**LỜI NÓI ĐẦU**

Trong các buổi lễ tụng kinh cầu an, cậ n s ụn ữ n akh ôn g t h'Jayamangalágàthà b B à i k l ệ H ạ n h p h ú c t h ù B ở t i h ấ n ì g 'b. à i k ệ n à y t á n d u o n g , c ã c ã c ả m t h ấ n g t á m t r u o n g h o p x ả y r a v o ã P h ậ t v ậ n d ụ n g m ỗ i p h ả p , k h o n g n h ữ n g đ ể c ả m p h ụ c h p đ h ứ a c t t s i a n n x i n q u y y n o i T a m b ả B à i " H ậ n h p h ú c g t ò h ì c t ó h ấ t n ấ g m ì đ o ạ n r i ê n g r đ ể n m ộ t t r u o n g h o p x ả y r a v à Đ ú c P h ậ t đ ố i p h u o n g , k h i ế n c h o đ ố i p h u o n g p h ả i T á m t r u o n g g t đ ả m p p h ả p đ ố i t r i .

1-Đức Bồ Tát đã toàn thắng Ác Ma Thiên nh ờ 30 pháp hạnh ba la mật tròn đủ .

2-Đức Phật đã cảm thắng dạ xoa Àlavaka do nh ờ pháp nhẫn nại .

3-Đức Phật đã cđũm Nhào là gđiurợic, vdooi nh ờ pháp

4-Đức Phật đã cảm hóa được kẻ cướp sát c ữ n g r ấ t t i n h n h u ệ , d o n h ờ p h ế p t h ầ n t

5-Đức Phật đã thắng lời vu khống của n t h ậ t t r u ớ c t ấ p c l a ú n g j i n đ o n h ờ p h

6-Đức Phật đã soi sáng vào chỗ tối tăm c ả n g v à t ự p h ụ , d o n h ờ đ u ố c t u ệ .

7-Đức Phật dạy bảo Đại Đức Moggallàna c h ứ a N a n d o p a n a n d a , l à r o n g t à k i ế n c ó

8-Đức tP h đ ấ k h u ấ t p h ụ c P h ậ m t h i ê n B a k a d o n h ờ t r í t u ệ .

Tám trường hợp xảy ra trên, bản Sư đã g i ả i P à l i t ừ n g s ự t í c h g i ú p c h o đ ộ c g i

Trong cuộc sống h r ầ m g g n g ấ p y , n h ữ n g n g ấ t n h t t l ò n g , g â y o a n t r á i , l à m k h ỏ l ẫ n n h a u ,

c h o m i n h v à n g u ờ i . Đ ể h ó a g i ả i n h ữ n g t ã n h s á n g s u ố t , b i ế t s u y x é t n ê n s ử d

đ e m l ậ i s ự l ợ i í c h , s ự t i ế n h ó a , s ự a n

Chư Trưởng lão ở thời xưa thường khuyến  
nên tụng đọc bài kệ tán dương oai lực  
điều lo sợ, những tai họa, n t l ấ a t n h c, ả h đ i n đ  
cao quý.

Tập sách " 8 Sự Tích Phật Lực " này thàn  
người như :

- Pháp huynh Viên Minh và Pháp đệ Giớ i  
ngữ pháp .

- Cô Tâm Huệ đánh bản thảo vào computer

- Rakkhitasīla và sika trình bày dàn trang, in

- Gia đình ông B T à Tr à K i n V ấ D u y C ẩ m, h gia đình

Tịnh ( Bénédicte ), gia đình Hoàng Quang

Trang cùng chư thí chủ có đức tin tron

tập này

Bản sự thành tâm hoan hỷ mọi phước thi

lực Tam bảo : Phật bảo, Pháp bảo, Tăng

thân bằng quyến thuộc của quý vị thân

thiện pháp t h c i ử a t h c a ả n i h q c u a y ỏ b n ấ a u y c l ủa a r i ê n g

lành trên con đường giải thoát khổ tử

**"Idam no nàtīnam hotu, sukhitā hontu nātayo".**

Cầu mong phước thiện thanh cao này đ

quyến thuộc của C ẩ u h ú m o g n g h ộ đ ượ c t h o á t

lâu dài.

***Imam punnabhāgam mātāpitu àcariyanāti mittānānceva***

***sesabbasattānanca dema sabbepi te punnapattim laddhāna, sukhitā hontu.***

Chúng con xin h ồ i h ướ n g ( c h i a ) p h ầ n p

cả chúng sinh, nhất là ông bà, cha m

thuộc, bè bạn, cùng tất cả chư thiện

hoan hỷ thọ lãnh phần phước thiện tha

an lạc lâu dài.

**"Idam no punnam àsavakkhayāvaham hotu".**

Cầu mong phước thiện này của chúng con đến sự chứng đắc Ara hán Thánh Đạ tuyệt được tất cả mọi phiền não trầ m l

***T ấn h B ử-ph ệ đ n g i c h 2 5 4 5 / 2 0 0 1***

***Dhammarakkhita Bhikkhu***

***( Tỳ k h u u Hộ P h á p )***

---oOo---

**S Ự T Í C H P H Ậ T L Ự C Ứ C T H Ế Ồ N H Ậ T T O À N T H Ắ N G TH I Ê N**

*Đức Bồ Tát đã toàn thắg Ác Ma Thiên có quyền lực bậc nhất, do nhờ 30 pháp hạnh ba la mật tròn đủ.*

Trong Tắg *(Anguttarabikaya, Cátukknipàta, kinh Pannatisutta)*, Đức Phật dạy có bốn chúng sinh vi ệ t *(aggaparānatti)*.

- Trong tất cả chúng sinh có thân hình thiên nam có thân hình to lớn nhất .

- Trong tất cả chúng sinh Đứcur ở vư ga l a c Ma nd hà t u , bậc Chuyển luân thánh vương , là người hưởng lạc bậc nhất .

- Trong tất cả chúng sinh có quyền l vư ơ ng có quyền lực bậc nhất .

- Trong tất cả loài người , vua chúa , Phạm chí ã in t t h ầ n g i ó i , chỉ có Đức Phật l

Ác Ma Thiên là thiên vương có quyền thiên *(Paranimmitavasavatti)*, là tầng trời thứ sáu t ộ t gi ó i , y có ác tâm không mu ố n t m ộ t s a t h ú r luân hồi trong tam gi ó i , nên y cá m đ ỗ n h u s ắ c đ ẹ p , ti ế n g h a y , m ứ i t h ơ m , v ị l ớ n , q u y ề n l ợ i . . . đ ể l à m c h o c h ứ n g s i t r o n g c ả n h u g d i ứ o n i g ấ m y ờ i N ế a m đ ỗ k h ờ n g đ ượ t h u ậ t , c á c l ọ a i v ũ k h í , l à m c h o đ ố i p h

## SỨ MẠNG ĐỨC BỒ TÁT GIÁNG SANH

Theo bộ Chú giải Buddhavamsa, Đức Bồ tát á p chót là một vị sitta (*Đầu êsuất đản thiên*) tên là cõ i tr Setaketu. Đến thời kỳ Đức Bồ Tát sẽ t chư thiên, Phạm thiên trong mười ngàn kỉnh hình Ngài tái sanh làm người, đi Giác, tế độ chúng sinh.

Đức Setaketu bèn quán xét 5 điều:

- Thời kỳ tuổi thọ con người: Khoảng

- Chầu để Namát ih i sē ann hb:ộ chầu.

- Quốc độ tái sanh: Trung Ấn Độ, kinh

- Dòng dõi tái sanh: Hoàng tộc Sakya.

- Thời gia hật tu ỏm ấ ư: h ọ Chánh cung Hoàng

có tuổi thọ còn đúng 10 tháng lẻ 7 ngày

Ngài quán xét thấy đầy đủ 5 điều tr thiên, Phạm thiên.

Từ cõi trời Tusita, Ngài giáng sanh Chánh cung Hoàn hậu của Đức vua Suddhodana Kapi lavatthu, nhằm vào ngày rằm tháng độ 55 tuổi 6 tháng 20 ngày, Bà mang t l tháng tư âm lịch năm sau, Ng tên là đản s Siddhattha. Ngài có đủ 32 tướng tốt t hình mời các vị thầy Bà la môn vào c Bà la môn đề u "*Nếu Thái tử sẽ gọt gia sẽ trở thành bậc Chuyển luân thánh vương, nếu xuất gia sẽ trở thành bậc Chánh Đẳng Giác*". Trong 7 vị ấy, Sudatta, một Bà la Kondanna, kh "*Chắc chắn Thái tử sẽ xuất gia và sẽ trở thành bậc Chánh Đẳng Giác*".

Sau khi Ngài đản sanh đượ devì 7 ngày t thiên, tái sanh lên cõi tr Santussita, t

Thái tử Siddhatta trưởng thành, năm  
 ngôi vua và thành hôn cùng Công chúa  
 lại sự hạn hoi puôn ú dân. an lành c

---oOo---

## ĐỨC BỒ TÁT XUẤT GIA

Lần đầu tiên vào ngày rằm tháng 6,  
 Thượng uyển. Trên đường **mộ it**, **ng ã chò g** **ig li ià ệ**  
 chur thiên biến hóa để l(**sàmega**). **H hậ Ng ậ y p h**  
 Ngài chưa từng nhìn thấy người già n  
 t u"**Chấn chấn ta cũng có s ự** **ngừ thế**, không thể tránh khỏi sự già  
**được**", nỗi ưu tư tràn ngập trong lòng, kh  
 bảo người đánh xe đưa Ngài hồi cung.

Lần **h** út nhì, cách 4 tháng sau, vào ngày  
 ngoạ vườn Thượng uyển. Trên **mộ t đ unògnugò i** đi,  
**b ệ n hĩ**,ng do chur thiên biến hóa"**Chắc** **Cũng n h**  
**chấn ta cũng có s ự** **bn ệ un thế**, không thể tránh khỏi sự bệnh được", tâm  
 trạng u buồn, Ngài truyền lệnh bảo ngu

Lần thứ ba, cách 4 tháng sau, vào n  
 buồn, Đức vua lại muốn đi du ngoạ vườn  
 chợt Ngài **im ộ t h in g w ò ã á y h ế đ**, chur thiên biến  
 hai lần tr u"**Các chấn Ng cũng có s ự y** **ch h ấ**, không thể  
**tránh khỏi sự chết được**", nỗi lo sợ phát sanh trong  
 bảo người đánh xe đưa Ngài hồi cung.

Từ đó, **Đ** **á** **ú** **c** **l** **B** **ù** **ò** **c** nào cũng suy tư về s  
 Ngài tự hỏi, có con đường nào giải th  
 Sở dĩ có sự già, **s ự** **b ệ** **h** **đ** **h** **s** **a** **s** **h**. **t** **h** **ế** **t** **s** **á** **n** **h**  
 kinh sợ thật!

Lần thứ tư, **s** **a** **n** **h** **á** **t** **h** **á** **n** **g**, **s** **á** **v** **à** **o** **đ** **ề** **à** **l** **y** **h** **u**  
 buồn, lo sợ trong lòng, một lần nữa,  
 uyển. Trên đường **B ệ c** **N g** **đ** **á** **n** **g** **l** **i** **n** **n** **h** **t** **h** **á** **y** **a** **n**  
 cội cây tỏ vẻ an nhiên tự tại, cũng đ

ng hể n vi ệ c xu ấ t gi a . Th ậ t v ậ y , k h i Đ ú c  
t r ú t b ỏ m ọi n ỗ i u u t ư n ặ n g t r ỉ u t r ơ n g  
q u ế t đ ị n h xu ấ t gi a n g a y đ ể m ấ y đ ể t ỉ  
g i ả i t h o ấ t k .h ồ H ấ m ấ y , b ệ Đ ứ c B ờ T ấ t c ả m  
h ỷ , n ề n N g ầ i v ẫ n t i ế p t ụ c đ i đ u l ấ m v u

K h i Đ ú c B ờ T ấ t h ồ i c ư n g , t r ơ n g đ ể m a  
h ậ s a n h H o ầ n g t ử , t i n h t h ư ơ n g " S ư n t r ồ  
r ầ n g b u ồ c ồ ! " H o ầ n g t ử " R ầ h ầ t . M ắ c đ ầ u v ậ y ,  
c h ỉ n g u ậ n xu ấ t gi a c ủ a Đ ú c B ờ T ấ t v ẫ  
t i m C h a n n a , n g ườ i c ậ n t h ầ n t h ầ n t i n , b

*"Này Channa, đêm nay ta sẽ rời hoàng cung đi xuất gia, người hãy sửa soạn cho ta con ngựa Kandaka ngay bây giờ, không cho một ai hay biết".*

B ồ n g n h i ề n N g ầ i t h o ấ n g n g h ỉ : " T r ư ớ c  
H o ầ n g n h i " . N g ầ i l ế n v ầ o p h ồ n g H o ầ n g  
n h ậ t , H o ầ n g h ậ u đ ầ n g n ằ m n g h i ề n g , c h o  
đ ứ n g đ ầ n g s a u n ề n k h ồ n g t " N ề u t ầ đ ể n g ầ n r ồ m  
e H o ầ n g h ậ u s ề t h ứ c g i ấ c l ầ m t r ồ n g ậ i v i ệ c x u ấ t g i a c ủ a t ầ t r ơ n g đ ể m n a y .  
B ầ y g i ờ t ầ c h ầ n h ầ n t h ấ y m ắ t h o ầ n g n h i , t h ầ c h ồ s ầ u k h i t ầ c h ầ n g đ ắ c t h ầ n  
b ậ c C h ầ n h Đ ầ n g G i ấ c , t ầ s ề t r ồ v ề g ặ p s ầ u c ầ n g k h ồ n g m ườ n " .

Đ ú c B ờ T ấ t n h ệ n h ầ n g b ư ớ c r ầ , l ề n r  
s ầ u , v ầ o l ứ c n ừ a đ ể m n g ầ y r ầ m t h ầ n g s  
x u ấ t g i a . M ồ i v ồ n g ầ a đ ề u c ồ b ầ n t ầ y  
t i ề n g m ồ k ồ n g ồ n g ồ m ồ t ầ i h ầ y b i ề t . Đ ể n c ầ  
c h o n g ầ a K a n d a k a p h i n h ầ n h q u a .

---o0o---

## ÁC MA THIÊN CẢN TRỞ ĐỨC BỒ TÁT XUẤT GIA

K h i Đ ú c B ờ T ấ t r ầ k h ồ i t h ầ n h , Á c M ầ  
b i ề t r ồ c h ỉ n g u ậ n n x ề u ấ t N g ầ i ầ t r ườ a t N g ầ n h ,  
Đ ầ n g G i ấ c , t h ầ k h ồ n g c h ỉ r i ề n g N g ầ i g  
t r ơ n g t ầ m g i ớ i , m ầ N g ầ i c ồ n t ề đ ộ c h ầ t



Như vậy, họ sẽ giải thoát quyền lực của việc xuất gia của Đức Bồ Tát.

Ác Ma Thiên liên hiện xuống g'Kính ân đư  
*thưa bậc Thượng nhân, xin Ngài đừng vội xuất gia, Ngài nên trở lại hoàng cung vì chỉ còn 7 ngày nữa Ngài chắc chắn sẽ trở thành bậc Chuyển luân thánh vương trị vì bốn châu lớn, hai ngàn châu nhỏ, có đầy đủ thất báu: xe báu, ngựa báu, voi báu, ngọc ma ni báu, Hoàng hậu báu, phú hộ báu, tế tướng báu, thọ hưởng lạc thú ở cõi đời. Thưa Ngài".*

Đức Bồ Tát hỏi rằng:

-Người là ai mà dám cản đường ta.

Ác Ma Thiên tâu rằng:

-Tâu bậc Thượng nhân(Màra) của ác ãnh à Th à h dMa  
tạ i thiên.

-Này Ác Ma Thiên, những điều người n  
cần trở thành bậc Chuyển luân thánh h  
Chánh Đẳng Giác để ả i ết h ó á t h ó á n g h s k h ó , t  
trong ba giới bốn loài. Này Ác Ma, hã  
ta đầu!

Ác Ma Thiên không thuyết phục đượ  
luôn luôn theo dõi, cố tìm chỗ sơ hở,  
cản Ngài.

Đêm rằm tháng sáu, ánh trăng sáng t  
hào quang của mình làm ánh sáng soi đ  
rộng khắp toàn thế giới, trên mặt đất  
thơm ngát, trên hi ền nh ấ i ết h ó á t h ó á n g h s k h ó ,  
nhạc cụ ở cõi trời trỗi lên, những kh  
dường Đức Bồ Tát. Ngài đi qua xứ Saky  
tuần, chỉ trong một đêm, đến bờ sông  
Kanda ka và vị cận thần cùng bay qua bên  
Channa rằng:

- Nay Channa, ta sẽ làm lễ xuất gia tại nơi đây, còn con hãy đem những đồ trang phục và ngựa Kandaka của ta trở về hoàng cung tâu cho phụ hoàng ta biết.

Channa lưu lại lâu yện với Ng

- Tâu thánh thượng, xin Ngài cho phép kẻ hạ thần này được xuất gia cùng Ngài.

Ngài không cho phép Channa xuất gia trang phục trở về hoàng cung trình ch t hần tuân lệ nh, ênc úđiur òđhàngu xKihni páhyé, p Ng à i bá u c a o s a c h r â u , c á t t ó c n g ắ n đ o c ò n l a i , t ự x o ắ n t h e o v ò n g x o á y k h u ố c s a m ộ t l ầ n á y t h ô i , t ừ đ ó v ề s t a u t ó u , ó t c ặ c r â u n ữ a .

Sau khi cắt xong, Ngài c ã **Né m ắ m ô ì t ó s ẽ t r ở t h à n h b ậ c Ch á n h Đ ắ n g G i á c , t h ì x k h ô n g ; n ế u t ô i k h ô n g t h ể t r ở t h à n h B ậ r o i x u ố n g đ ấ t "**.

Ngài né ml ê m ắ .m T h ó ặ t p h i t h ư ờ n g t h a y ! n k h ô n g k h o ả n g m ộ t đ o t u ầ n r ò i ở n g u y ê n h ộ p b ằ n g n ọ c đ ự n g n ắ m t ó c c ủ a N g à i C ù l a m a n i t a i c u n g T a m t h ậ p t a m t h i ê n .

Khi ấy, vị Đại i k ậ Ph ậ m l à h b ậ m t G h ầ n t c ù c t r o n g t h ờ i k ỳ Đ ú c P h ậ t K a s s a p a , b i ế t đ o đ ù n g c ủ a S a m ô n đ ế n k í n h đ ắ n g N g à i g i a t r ở t h à n h T ỳ k h ư u .

---o0o---

## **ĐỨC BỒ TÁT THỌ GIÁO PHÁP HÀNH THIÊN ĐỊNH**

Ngài tìm đến vị Đạo sư À l à r a K à l à m a h o a n t i ế p n h ậ n N g à i r ò i t r u y ề n đ a y p h k h ô n g l ầ u , N g à i đ ắ c h ứ n g đ ắ c n ắ m b ậ c

t a m t h i ề n Vô s s ở ấ ch l i g i ấ c à n h à y a t a n a j j h à n a), ngang  
b ằ n g v ó i b ậ c t h i ề n m à v ị Đ ạ o s u r À l à r a

V ị Đ ạ o s u r t á n d u o n g, c a t u n g N g à i :

- T ô i đ ã c h ú n g đ ấ c đ ế n b ậ c t h i ề n v ô  
đ ấ c đ ế n b ậ c t h i ề n v ô s ấ c n ấ y ấ s H ấ c ề n n ồ g ấ , ấ  
c ũ n g đ ã c h ú n g đ ấ c b ậ c t h i ề n v ô s ấ c ấ y .

N à y H i ề n g i ấ , t ù r n a y h a i c h ú n g t a c  
đ ệ t ù r n à y .

N g à i n g "B ậ c đ ệ t ấ n t h i ề n: v ô s ắ c V ô s ở h ữ u n à y x ấ r t h i ề n  
c h o q u ấ t ấ s a n h l ề n c ô i p ậ m t h i ề n v ô s ắ c g i ớ i, V ô s ở h ữ u x ấ r t h i ề n, c ó t u ố i  
t h ọ s ó n g l ầ u đ ế n 60.000 đ ậ i k i ế p, k h ồ n g p ả i l ầ p ấ p d ẫ n đ ế n s ự n ằ m c ầ n  
n ữ u ầ n, k h ồ n g đ i ệ t t ậ n đ ượ c t ầ m á i, k h ồ n g đ o ậ n t u ệ t đ ượ c p h i ề n n ầ o,  
k h ồ n g c h ú n g n ồ c ầ n l ỷ T ứ T ầ n h đ ế , k h ồ n g t ậ c đ i ệ t N i ệ t B ầ n, k h ồ n g g i ấ  
t h o ấ t đ ượ c m ộ i c ầ n k h ố s a n h, l ầ o, b ệ n h, t ứ l ầ n h ồ i t r ồ n g t ầ m g i ớ i".

Đ ú c B ồ T ấ t k h ồ n g b ằ n g l ồ n g v ó i s ở đ  
v ị Đ ạ o s u r À l à r a K à l à m a g o t t a k h ắ k í n h,  
g i ấ t h o ấ t k h ố s a n h, l ầ o, b ệ n h, t ứ .

S a u k h i t ù r À g l i ấ ã r a v ị K à Đ ậ m a g u o t t a, N g à i t  
U d a k a R à m a p u t t a x i n t h ọ g i ấ o, v ị Đ ạ o s  
đ a y p ầ p m ồ n t h i ề n đ i n h. T r ầ i q u a t h ờ i  
b ậ c t h i ề n h ữ u s ắ c v à c h " ấ R h ấ ấ đ ấ c p h i ề p h i ề  
t ứ ở n g x ấ r t h i ề n (N e v a s d u r i ấ r ấ s a n h à y a t a n a j j h à n a), l ầ b ậ c t h i ề n t ộ  
c ũ a t h i ề n v ô s ắ c g i ớ i, n g a n g b ằ n g v ó  
R à m a p u t t a đ ã c h ú n g đ ấ c .

V ị Đ ạ o s u r t á n d u o n g c a t u n g N g à i r ầ n

- T ô i đ ã c h ú n g đ ấ c b ậ c t h i ề n v ô s ắ c t ộ t c ũ n g ấ  
c h ú n g đ ấ c b ậ c t h i ề n v ô s ắ c t ộ t c ũ n g ấ  
s ắ c t ộ t c ũ n g n ầ o, t ô i c ũ n g đ ã c h ú n g đ ấ c

N à y H i ề n g i ấ , t ô i x i n t h i n h h i ề n g i ấ

N g à i s u y "B ậ c đ ệ t ấ r t h i ề n v ô s ắ c: P h i t ứ ở n g p h i p h i  
t h i ề n c h o q u ấ t ấ s a n h l ề n c ô i t r ồ i P ậ m t h i ề n v ô s ắ c g i ớ i, P h i t ườ n g  
p h i p h i t ườ n g x ấ r t h i ề n c ó t u ố i t h ọ s ó n g l ầ u đ ế n 84.000 đ ậ i k i ế p, k h ồ n g p ả i

*là pháp dẫn đến sự nhàm chán ngũ uẩn, không diệt tận được tham ái, không đoạn tuyệt được phiền não, không chứng ngộ chân lý Tứ Thánh đế, không tịch diệt Niết Bàn, không giải thoát được mọi cảnh khổ sanh, lão, bệnh, tử luân hồi trong tam giới".*

Ngài xin từ giã Đạo sư Uda ka Rà ma pu t k há c , h à u m o n g g i ả i t h o á t k h ố s a n h , l ả

---o0o---

### ĐỨC BÒ TÁT HÀNH KHỔ HẠNH

Từ giã vị Đạo sư Uda ka Rà ma pu t t a , U r u v e l a g ầ n c o n s ô n g N e r a n j a r à , n o i K o n d a n n a t r u ờ n g n h ó m p a , N g à i B h a d d h i y a , i N g à i c á c N g à Ma h à n à m a và Ngài Assaji xin theo hộ đ

Đức Bò Tát tinh tấ (*Dukkha-carīyā*), pphhuáopn g k h ố p h á p n í - m ô t h ờ n g a m i ệ n g và mũ i , h ơ i t h ờ t ụ c n í - m ô t h ờ n g a m i ệ n g và b ả n g ấ n k h ô n g đ ể h l ỗ t a i , h ơ i đ ấ m l ê n t r ê n đ ầ u đ ầ u d ữ d p h á t n ó n g t o à n t h â n k i n h k h ứ n g đ ế n n ỗ i

Có số chư th' *Sra n m ả n n G o t r ầ m ố đ ấ k h á k ế t* t ư ờ n g " *Sra n m ả n n G o t a m a đ ố n g k h ấ n " S a m m ả n* tr ầ n g : *G o t a m a k h ô n g p h ả i c h ế t , c ũ n g k h ô n g p h ả i đ ể t* *G o t a m a đ a n g h à n h p h á p b ậ c T h á n h A r a h á n*

---o0o---

### ÁC MA THIÊN KHUYÊN ĐỨC BÒ TÁT

T r u ớ c đ â y Á c M a T h i ê n đ ấ ấ t ừ g ắ a c k h ô n đ ư ợ c , t ừ đ ó n g à y đ ề m y v ẫ n t h e o đ ỗ i Đ n h u n g v ẫ n c h ư a t h ấ y , d ù m ộ t l ỗ i n h ỏ , c ư ợ n g q u y ế t t i n h t ấ n k h ô n g t h o á i c h í , c h ấ n s ẽ c h ấ n h h Đ ấ n g G i á c . Á c M a

*"Tốt hơn hết, ta nên kịp thời cản trở việc chứng đắc của Đức Bồ Tát".*

Ác Ma Thiên liên hiện xuống khu rừng

*- Thưa Đức vua Siddhattha, Ngài quyết chí tinh tấn hành khổ hạnh như vậy chỉ tự làm khổ mình, rồi cũng chẳng biết chết lúc nào.*

*Thưa Đức vua Siddhattha, xin Ngài bảo trọng sanh mạng, sự sống lâu là điều tốt, nhờ sống lâu, Ngài còn có cơ hội tạo mọi thiện pháp như bố thí, giữ giới, thờ cúng thần lửa, hành thiền định.... Sự hành khổ hạnh của Ngài chẳng có lợi ích gì, chỉ tự làm khổ thân mình mà thôi.*

Nghe lời tha thiết đầy lòng thương  
đáp lại rằng:

*- "Này Ác Ma Thiên, Ngươi không muốn một ai giải thoát khổ trong vòng tử sanh luân hồi trong ba giới bốn loài, vì vậy, Ngươi luôn luôn tìm mọi cách cản trở việc tu hành giải thoát khổ của ta.*

*Này Ác Ma Thiên, Ngươi ca tụng mọi thiện pháp là thứ thiện nghiệp ấy còn cho quả tái sanh, hễ còn tái sanh là còn phải chịu bao nhiêu cảnh khổ.*

*Này Ác Ma Thiên, ngươi chẳng bao giờ lung lạc được chí nguyện của ta đâu. Dầu thân ta chỉ còn da bọc xương, máu huyết khô cạn, khi ta chưa chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác, ta vẫn chưa chịu từ bỏ sự tinh tấn hành đạo".*

Một lần nữa, Ác Ma Thiên thất bại.

Ngài tiếp tục dấn vào màn đêm mù mịt, đặt bàn tay, từ từ giảm xuống chỉ còn bàn gầy ốm còn da bọc xương, đến nỗi sờ đ  
sống. Trước kia kim thân của Đức Bồ T  
đẹp với làn da màu vàng sáng ngời, đ  
mất còn làn da trở thành màu đen sẫm.

Một hôm Đức Bồ Tát đã hành ph  
cùng tốt rồi. Trong quá khứ, chưa từng có Sa môn, Bà la môn nào đã hành pháp khổ hạnh đến mức như ta đang hành. Hiện tại và vị lai cũng không có Sa môn, Bà la môn nào có thể hành pháp khổ hạnh như ta, thế mà ta không thể chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác. Như vậy, chắc chắn phải còn có một pháp hành nào khác".

Ngài đã hạ mệnh lệnh cho các tướng lĩnh của mình mà vẫn chờ đợi chúng ta thành bậc Chánh Đẳng Giác. Nhưng vua ra lệnh làm lễ hạ điện, phụ lễ u vãi dưới gốc cây. Nhưng bậc đệ nhất thiên hữu sắc. Như vậy là làm nên tảng, đưa đến sự chúng ta nên!

Sau đó, Ngài *"Bây giờ thân thể ta gần ốm, sức khỏe yếu đuối, ta không thể tiến hành thiền định để mục đích hơi thở, vậy điều tốt hơn hết, ta nên độ vật thực trở lại cho có sức khỏe rồi mới có thể tiến hành thiền định được"*.

Quyết định như vậy xong, Đức Bồ Tát thực, thọ thực được ít thực phẩm, rồi uống sữa, rồi Ngài lại hiện rõ 32 tướng tốt và 80 vẻ đẹp như trước.

Canh chót, vào đêm 14 tháng 4 âm lịch qua năm đại mộng này, Ngài đoán biết bậc Chánh Đẳng Giác.

Sáng hôm rằm tháng tư âm lịch, Ngài đến giờ đi vào xóm khất thực.

Tại nơi đây hàng năm vào ngày rằm tháng tư lễ vật đến cúng dường, tạ ơn chư Phật.

Nàng Sujata là con gái của ông phú rường Urvela, khi nàng trưởng thành cũng rằm tháng tư:

*"Kính thưa chư thiên tại nơi đây, nếu tôi có chồng cùng dòng Bà la môn và có đứa con trai đầu lòng, thì hằng năm, vào ngày rằm tháng tư, tôi sẽ đem cơm nấu bằng sữa bò đến đây cúng dường quý Ngài"*.

Lời cầu nguyện của nàng được thành tựu vào ngày rằm tháng tư, nàng đem cơm sữa đến cúng dường.

Từ sáng sớm, nàng đã thức dậy để chuẩn bị đồ cúng dường. Nàng đem nồi đựng sữa để gần vú con bò.

mạch. Thật là một việc lạ thường chưa còn lại, dòng sữa cũng chảy một mạch rôm, nước sữa sôi xoay tròn bên phải, ngoài, còn lửa củi cháy đều không có những việc lạ thường như vậy, là vì sao coi lò lửa, vua và ời l Sakkvaal áy ờ c ủ Phạ m cả chư thiên đem những chất bổ dưỡng rôm sữa.

Nàng Sujàtà gọi tở gái tên Punna bà c  
- Này Punna, hôm nay chư thiên của t  
chưa từng chừin ến ktie ến g hữ ạn g t h ờ n g n h ư t

Con hãy mau đến cội cây Da quết độn  
rôm sữa đến dâng cúng, tạ ơn chư thiên

Người tở gái Punna vâng lời đến gốc  
Đức Bồ Tát đang ngồi ừ q ukai ym m ặ t ầ n v ề c ử ả u ờ n g  
ra hào quang sáng ngời tỏa khắp quanh

*"Sáng hôm nay, vị Thiên thần của chúng ta hiện xuống ngồi đợi thọ  
nhận cơm sữa cúng dường",* nên cô vô cùng hoan hỷ vội  
mừng cho bà chủ biết.

Nàng Sujàtà nghe lời tường trình rõ ràng c  
cảm thấy vui mừng khôn xiết và bảo rằng

- Này Punna, kể từ hôm nay con trở th  
nàng ban cho những đồ trang sức quý g  
của mình.

Nàng Sujàtà đem chiếc mâm bằng vàng  
mâm gân nôi rôm, rôm sữa trong nôi t ự  
tốt nốt lăn t ầ n t ự t ừ n ồ i s ả n g m ầ m ờ

Nàng lại chừn g ki ến t h ề m m ộ t ờ v . i ệ c l  
Nàng lấy một chiếc mâm khác đ ậ y l ậ i r ờ

Hôm ấy, nàng Sujàtà trang đi ể m b ằ n g  
đ ộ i m ầ m r ồ m s ầ u c ừ n g n g ườ i c ỏ n g ầ i l ớ n  
Nhìn thấy Đức Bồ Tát có á đ ầ v ề đ ể đ ệ t , ừ ớ m ầ o t

kim thân của Ngài sáng khắp vùng, là n  
sạch và vô cùng hoan hỷ chưa từng có  
một vị thiên nam hiện xuống thọ nhận p

Nàng Sujàtà cũng kính đến gần Đức Bồ  
cơm sữa cùng bình nước, hoa quả, vật  
bát của Ngài bỗng nhiên biến mất, nên  
mâm vàng đầy phẩm vật à tỳ ý **Nà á g r b i è n h b a**

*"Kính bạch Đức thiên thần, con thành kính dâng Ngài chiếc mâm vàng  
đầy phẩm vật này, kính xin Ngài từ bi hoan hỷ thọ nhận, để cho con được sự  
lợi ích, sự tiến hoá, sự an lạc lâu dài; con được toại nguyện như thế nào,  
kính xin Ngài cũng toại nguyện như thế ấy".*

Nàng Sujàtà vô cùng hoan hỷ. Sau kh  
rời gốc cây Đa, tay cầm chiếc mâm và  
Neranjara, nơi mà chư Bồ Tát quá khú t  
Đẳng Giác ngưng để để đây để tấ m, nên bẻ n  
Supatittita; Ngài đặt mâm ở bên Su  
Neranjara tấ m. Khi tấ m xong, Ngài mặ c  
t háng của chư Thánh Arahán; đo an Ng à i  
hết 49 vật cơm, r (tờ đó vậ s ó u n s i g ó t 7 t u ậ n t l ẽ (49 ì n h n u  
ngày), Đức Phật không độ vật thực và nước, chỉ an hưởng hương vị giải  
thoát Niết Bàn).

Sau khi độ cơm xong, Ngài cầm chiếc  
*"Nếu hôm nay ta được chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác, thì xin  
cho chiếc mâm vàng này sẽ trôi ngược dòng nước; nếu không, thì chiếc mâm  
vàng này sẽ trôi xuôi theo dòng nước".*

Nguyện xong chiếc mâm vàng x m ó m g dòng sông. T  
thường thay! Chiếc mâm này à n g ô c ấ t r a d ò n g m ấ g a  
rồi từ đó trôi ngược dòng nước một cá  
chiếc mâm vàng chìm sâu bax chiếc mâm đá y n  
vàng của ba Đức Phật P h ậ t k h ứ k l u à a n d h a ,  
**Konagamana và Đức Phật ph ậ t k h ứ k l u à a n d h a ,**  
**Konagamana và Đức Phật ph ậ t k h ứ k l u à a n d h a ,**  
cho Long vương Kàlaniya. *Hôm qua một Đức Phật đã ấ c n g h*



xuất hiện, hôm nay sẽ có một Đức Phật nữa xuất hiện", rồi thức dậy  
dương ca tụng hàng trăm bài kệ.

Trưa hôm ấy, Ngài nghĩ gtrcoânyg Smòlta kđhu  
nhà u nở hoa khắp cả khu rừng, bên bờ  
đến cội cây Assattha, đọc theo hai bên  
đóa hoa trời rất xinh đẹp, các hàng c  
dường hươmgg tvhởm tđũ ên nhạc vang rền  
chúng sinh. Cùng lúc ấy, một người cắ  
chiều lại phía Ngài, nhìn thấy Ngài,  
dâng cúng Ngài tám năm cởg đNgàicậhmcấ  
Assattha.

Khi đứng hướng Nam của cội cây, Ngài  
có cảm giác mất thăng bằng, như toàn  
xuống cội địa ngục Avìci, còn toàn cở  
cội trời Phạmctgũĩ tột đ'Đây không phải là  
chỗ ngồi để ta có thể chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác". Ngài ngự đi  
sang hướng khác.

Khi đứng hướng Tây của cội cây, Ngài  
cũng như vậy, Ngài có cảm giác mất thăng  
hướng Tây bị chìm sâu xuống cội địa  
hướng Đông được nổi lên đến cội trời  
nghĩ "Đây cũng không phải là chỗ ngồi để ta có thể chứng đắc thành  
bậc Chánh Đẳng Giác". Ngài ngự sang hướng khác.

Khi đứng hướng Bắc của cội cây, Ngài  
như vậy, Ngài có cảm giác mất thăng  
bị chìm sâu xuống địa ngục Avìci, còn  
nổi lên rđấnsắĩgiớiphạmtđđây cũng tột đĩ  
không phải là chỗ ngồi để ta có thể chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng  
Giác". Ngài ngự sang hướng khác.

Sau cùng, đứng hướng Đông của cội c  
Tây, thật phiit chừ ở mắmt gĩa ý đ đNgàncỏit  
Ngài nghĩ "Đây là chỗ:ngồi để ta có thể chứng đắc thành bậc

*Chánh Đăng Giác". Ngà i tr ả i t á m n ấ m c ỏ t ại h ướ n  
Th ậ t p h i t h ườ n g t h a y ! n g a y k h c i h i ấ ề y u t r ỏ  
c a o l 4 h ấ c t a y t h ậ t n g u y n g a l ộ n g l ấ y  
n à o c ó t h ể t ạo n ê n m ộ t b ồ đ o à n t u y ệ t  
b á u n à y p h á t s a n h đ o p h ướ c b á u b a l a  
t h à n h b ậ c C h á n h Đ ắ n g G i á c .*

Ngà i n g ồ i k i ế t g i à v ữ n g v à n g t r ê n n g  
h ướ n g đ ồ n g r ồ i p h á t n g u y ệ n r ằ n g :

*" D ầ u c h o t h ị t v à m á u t r o n g t h â n t a  
c ò n d a b ọ c x u ơ n g đ i n ữ a , n ế u t a c h w a  
G i á c , t a b ị a y ế g i đ k h ồ ò n i g k h ỏ i b ồ đ o à n n à y "*

---o0o---

## **ÁC MA THIÊN TRANH GIÀNH NGÔI BỒ ĐOÀN**

Từ lâu, Ác Ma Thiên vẫn luôn luôn t  
hành đạo của Đức Bồ Tát, bằng lời nói  
là m cho Đức Bồ Tát MahoTahi êc nh í n h i n n a t h ấ y  
hi ệ n l ê n v à n g h e l ờ i p h á t n g u y ệ n t ừ l  
Tát, y c ả m t h ấ y r ú n g đ ộ n g t h ậ t s ự . B ầ  
Ma Thiên "Tat đ ầ d ừ n g đ i h ữ i c ủa b ậ c C h ườ n l u ậ n t h ậ n g v ườ n đ ể  
c ả m đ ỗ c ườ n t h ậ t b ậ i v à đ ầ d ừ n g l ờ i ậ n c ầ n t h a t h ệ t k h ườ n đ ườ n c ườ n k h ồ n g  
l ậ m l a y c h ườ n đ ườ n S a m ộ n G o t a m a . B ầ y g i ờ c h i c ồ n c ầ c h ườ n đ ườ n n ấ t l ậ  
d ừ n g s ứ c m ậ n h c ủa c h ườ n t h i ệ n m a v à n h ườ n g l ọ a i p h ệ p t h ườ n t ậ t l ộ i h ậ i c ủa t a  
đ ể đ ắ n h đ ườ n S a m ộ n G o t a m a , q ườ n t r ậ n g i ậ n h n g ồ i b ồ đ o à n q ườ n b ầ u ấ y v ề  
c h o t a m à t h ồ i".

Th ế r ồ i , Ác Ma Thiên h ườ n đ ộ n g t o à n  
m a t ườ n g h ườ n g h ậ u , t r ậ n g b ị t ấ t c ả m ộ  
n ấ t , r ầ m r ộ r ờ i k h ỏ i T h a đ ầ v ồ ừ t ậ  
G i r i m e k h a l a đ i đ ầ u , h o á r a n g à n c ầ n h  
c h ườ n t h i ệ n m a h i ệ n x ườ n g v ầ y c h ậ t x ườ  
t ườ n , b ề n t r ê n h ườ n k h ồ n g đ ầ y đ ắ c 9 đ o  
k i n h k h ườ n g l ậ m p c n h ồ ấ n n đ ườ n g k

Vừa rồi có 10 ngàn thế giới chư thiên cùng đưng, tán dương ca tụng Đức Bồ Vi j a y u t a r a , Long vương Mahàkàla tán đ vị trời Đại Phạm thiên ở trên trời và mưa g Ác Ma Thiên cùng với thiên ma binh tr l ớp hiện xuống, tất cả chư thiên, Phạm S a k k a bay thật xa đứng nhìn, Long vương trời Đại Phạm thiên trở về cõi trời s bay về chỗ ở của mình, thế là chẳng c lại, chỉ còn một mình Ngài đang điềm r

Ác Ma Thiên lớn tiếng hét b o a h g , r ằ n g y  
- "Này hỡi chúng thiên binh, thiên tướng, Sa môn Gotama có oai lực phi thường, không có ai dám sánh, các người chớ khá xem thường, hãy chờ lệnh của ta. Bây giờ, chính tay ta quyết chiến với Sa môn Gotama".

Đức Bồ Tát nhìn không ng m o t u a c h u r t h i ê n , còn ở lại, Ngài chỉ thấy Ác Ma Thiên tay cầm đủ tất cả khí giới cùng với t với tất cả các loại khí giới cực kỳ n g

Ngài nghĩ ~~Hãy~~ ~~Ma Thiên~~ đem chúng thiên ma hùng hậu với mục đích mong chiến thắng chỉ một mình ta, tại nơi đây ta không có cha mẹ, anh em bà con thân quyến nào cả, ta chỉ có 30 pháp hạnh ba la mật xem như là những bộ hạ thân tín, mà ta đã tạo nên và nuôi dưỡng trưởng thành suốt thời gian lâu dài trải qua vô số kiếp. Bây giờ ta phải sử dụng đến những pháp hạnh ba la mật này như là những đội quân thiện chiến bảo vệ ta, chúng cũng là tấm giáp an toàn chống đỡ lại phép thuật của Ác Ma Thiên". Ngài quyết định ở 30 pháp hạnh ba la mật tinh ngự trên ng ô i b o ã o à n q u ý b á u .

---o0o---

## CUỘC CHIẾN CỦA ÁC MA THIÊN

Đầu tiên Ác ~~Ma~~ ~~é~~ ~~p~~ ~~h~~ ~~í~~ ~~k~~ ~~m~~ ~~ậ~~ ~~t~~ ~~đ~~ ~~ù~~ ~~c~~ ~~h~~ ~~ò~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~i~~ ~~p~~ ~~h~~ ~~o~~ ~~n~~ ~~g~~ nghĩ làm cho Sa môn Gotama sợ hãi rời

liên hoá phép nổi lên trên cuông phong  
mẽ phát xuất t Tây, Nôm, h Bắ g Đôn g, cuông  
này không những búng trúc cả rừng cây  
có khả năng bắt đoi t của n này quả núi dài

Do oai lực ba la mật của Đức Bồ Tát  
đến gần Ngà i liên tan biến mất, không  
động .

Thật là một điều phi thường! Ban đ  
nhiên, sau y dùng c đ s u n **p đ u p g t h u đ i ó**, **t h ú c n**  
là **n w ó c đ đ u l** à m cho Đức Bồ Tát chết đuối .

n như thác đổ, cuồn cuồn tràn đầy hồ a o  
cao đến ngọn cây, rồi dâng đến đỉnh núi

Do oai lực c b a Đức m B ò Tát, trên lụt l  
vô hiệu, không còn một hạt nước mưa n  
của Ngà i. Y càng thêm **p h ấ p g h u đ ó t h ấ n**

là **m w a đ á t h ấ n t h ồ n g** đốt Đức B ò t Tát r. ậ n Y  
mưa đá tan hồng cháy đỏ hừng hực liên  
thân Ngà i.

Do oai lực ba la mật của Đức Bồ Tát  
biến thành những đoá hoa trời màu sắc  
quanh Ngà i.

Y vô cùn t g o i t, ú l i è **p n h é s p ú t d h u đ i ó t l t h ấ n i m w a**  
**v ù đ đ i** giết chết Đức Bồ Tát. Y hoá phép  
gươm, giáo, răng cưa, móc nhọn... tua  
Ngà i.

Do oai lực ba la mật vũ ú k h Đứ s ấ B ò b Đ á t  
biến thành những đoá hoa trời, những b

Y giận lòng lộn lên, **p h r é g p a y t h u đ i ó t k h ấ c n s**  
là **t r ậ n m w a đ đ ấ t h i t h u n** đốt Đức Bồ Tát. Y  
tan đỏ ư t r o c i á p h u n x u ó n g k i m t h ấ n Ng à i

Do oai lực ba la mật của Đức Bồ Tát  
thành chùm pháo hoa c ò i trời đẹp mắt r

Y b a y g i ò r g i a n d ù *phihêp* *α u h ê n* *đ* *ó t shừ* *đ*  
là *t r ã n m w a* đ *ể* *rê* *au h* *in ó m i g* Đứ c B ồ T á t . Y h o á  
n ó n g r o i x u ó n g c h ỗ N g à i .

Đ o o a i l ự c b a l a m ậ t c ủa Đứ c B ồ T á t  
t h à n h b ộ t t r ầ m c ỗ i t r ờ i t h ơ m n g á t r o i

Á c M a T h i ê n *p h ử p d ậ h g ậ* *đ* *ó* *v* *đ* *là* *h b ả y m w a* *c á*  
*m i* *đ* *ó* đ ộ n ó n g k i n h k h ứ n g đ ể t h i ê u h ử y  
c á t m i n r o i x u ó n g c h ỗ N g à i .

Đ o o a i l ự c b a l a m ậ t c ủa Đứ c B ồ T á t  
t h à n h v ậ t t h ơ m c ỗ i t r ờ i n g à o n g á t r o i

Á c M a T h i ê n s ử d ụ n *g h đ p ậ á h u ậ* *đ* *ó* *t* *tr* *h ậ m* *t* *n ậ u* *b* *ù* *n*  
đ ộ n ó n g k h ứ n g k h i ế p đ ể t h i ê u h o ại Đứ c  
r o i x u ó n g c h ỗ N g à i .

Đ o o a i l ự c b a l a m ậ t c ủa Đứ c B ồ T á t  
v ậ t t h o a t r ờ i m á t *q d a n h* *u* *N g à i* r o i r á c x u ó n g

Á c M a T h i ê n t ứ c g i a n đ i ê n c u ồ n g , k h  
m à k h ồ n g c ó h i ệ u q u ả ; n ê n *py h đ ph a ty h ử* *đ* *ó* *t*  
*t h ứ* *đ* *đ* *k h ử* *n g* *g i a n* *t* *đ* *ể* *l* *ả* *m* *n h w* *đ* *ứ c* B ồ T  
b ỏ c h ạy , y h *o* *l* *á* *ô* *p* *g* *é* *p* *đ* *m* *á* *đ* *h* *o* *đ* *e* *n* *m* *ù* *m* *i* *t* .

Đ o o a i l ự c b a l a m ậ t t ừ k i m t h â n N g  
v à n g t h á i đ u ơ n g s á n g t ỏ , l à m t a n b i ế n  
k h ấ c .

T h ế l à Á c M a T h i ê n đ ă s ử d *u ồ n g* h ế t c  
*phong, bão tố, nước ngập lụt, mưa đá than hồng, mưa vũ khí, mưa lửa than,*  
*mưa tro nóng, mưa cát nóng, mưa bùn nóng và không gian tối mịt...* n h ư n g  
Đứ c B ồ T á t v ẫ n a n n h i ê n t ự t ại n g ự t r  
p h ạ m . B ị t h á t b ại c *l* *o* *đ* *à* *α* *ma* *γ* *h* *o* *b* *đ* *á* *t* *c* *B* *ồ* *đ*  
n g ô i b ồ đ o à n , n h ư n g Á c M a T h i ê n v ẫ n t  
l ệ n h c h ứ n g t h i ê n m a r ằ n g :

- C á c n g ư o i h ă y t á n c ồ n g v à o b á t S a  
m ô n G o t a m a r a k h ỏ i n g ô i b ồ đ o à n k i a .

Ác Ma Thiên h h u h g t c h h h g đ ố n m a q u a n ,  
d á m c á g a n x ô n g đ ế n g a n , b ờ i d o o a i l y

Ác Ma Thiên vẫn chưa chịu thất bại,  
đưa tay chỉ vào Đức Bồ Tát nói như ra

- *Này Sa môn Gotama, ông hãy mau mau rời khỏi chỗ ấy, vì ngôi bồ  
đoàn ấy là của ta!*

Đức Bồ Tát từ tốn đáp:

- *Này Ác Ma Thiên, ngôi bồ đoàn quý báu này phát sanh do phước báu  
của 30 p h á p b a l a mậ t , n ă m m à N h a c h a h đ ấ t đ o a i t h í ,  
từ vô số kiếp. Như vậy ngôi bồ đoàn này thuộc về của Như Lai, không phải  
của người. Khi chưa chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác, thì Như Lai  
vẫn chưa thể rời khỏi ngôi bồ đoàn quý báu này.*

---o0o---

## VŨ KHÍ CÙNG

Đức Bồ Tát nói như vậy, Ác Ma Thiên  
liền sử dụng k p h i é p v u ồ c m h g k y s t ấ n g u y h i ể m , q u y c  
Bồ Tát.

Đây là một đòn trí mạng cuối cùng.  
đất, thì mặt đất bị thiêu hủy suốt 12  
Nếu chiếc vòng sắt ấy ném r ư ồ m g h k r h ô k n g ô n  
một giọt mưa nào rơi xuống. ( *Niê đ ầ c h i ế c  
son*), thì núi ấy bị cắt làm đôi.

Với ý chí quyết thắng Đức Bồ Tát, v  
Ma Thiên ném vũ khí vòng sắt gl ê r ờ h ự k  
đồng thời ra lệnh thiên ma binh, thiê  
xuống nơi Đức Bồ Tát đang ngự trên bồ

Ác Ma Thiên nghĩ là mình sẽ chiến t  
từ bỏ ngôi bồ đoàn kia, thì thân xác ó

Tất cả chư thiên, chư Phạm t h v i ấ n k h t i ừ x a  
v ò n g c ử s ấ t Ác Ma Thiên được ném ra, một  
mạng của Đức Bồ Tát, một số khác tin

mật tròn đủ của Ngài là pháp Đấng Giác ngộ, có một loại phép thuật vũ khí nguy hiểm. Quả thật như thế, do oai lực của Ngài, cuộc kỳ nguy hiểm kia đã biến thành cuộc bên cạn đống tro bụi, bốn tất cả quả núi lớn hoa cỏ trời xinh đẹp rơi rải rác xung quanh.

---o0o---

## CUỘC ĐẤU TRÍ CUỐI CÙNG

Khi ấy, Ngài Bồ Tát ở dưới trời hành tròn đủ 30 pháp ba la mật, thì ngôi Bồ đoàn quý báu phát sanh đối với họ để chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác, ta cũng là Bồ Tát đã hành tròn đủ 30 pháp ba la mật. Như vậy, ngôi Bồ đoàn quý báu này thuộc về của ta hôm nay, để chứng đắc thành bậc Chánh Đẳng Giác".

Suy xét xong, Ngài liền hỏi Ác Ma Thiên.

-Này Ác Ma Thiên, ngôi Bồ đoàn quý báu pháp ba la mật của Như Lai; người có mật đầu, mà người dám nói ngôi Bồ đoàn là mình bằng có

Ác Ma Thiên đắc chí chỉ vào chúng tôi

-Tất cả thiên binh, thiên tướng làm

Chúng thiên ma đồng thanh đáp:

-Đúng thế! Ngôi Bồ đoàn kia là của Đ

Ác Ma Thiên tưởng bèn nói đã Đức Bồ Tát

-Thưa Sa môn Gotama, Ngài tuyên bố về của Ngài, vậy ai làm chúng có

Đức Bồ Tát nhìn xung quanh đều không nà o, Ngài "Ta đã từng tu 30 pháp ba la mật trải nhiều đời nhiều kiếp trong quá khứ, không nói kiếp trước xa xôi, chỉ nói đến kiếp gần đây, khi sanh làm thái tử Vessantara hành đại thí ba la mật: bố thí voi quý, của

cải, vợ con..., mặt đất không có tâm thức này cũng đã từng 7 lần rung chuyển".

Đức Bồ Tát bèn đưa bàn tay phải ra để tuyên bố bằng lời chân thật rằng:

"Trong tiền kiếp, khi tôi là thái tử Vessantara, tôi đã từng làm đại thí ba la mật 7 lần. Bây giờ, tại nơi đây không có chúng sinh có tri giác nào đứng ra làm chứng cho tôi, chỉ có mặt đất, mặt đất không có tâm thức này có thể làm chứng cho tôi được không?".

Thật phi thường thay! Lời chân thật của mặt đất chuyển mình, rung động, phát đất, Tác Ma kinh hoàng khiếp đảm giục vạn vật tại thiên, còn đám ma binh hỗn quân na, vũ khí, hốt hoảng chạy tán loạn để

---o0o---

## ĐỨC BỒ TÁT TOÀN THẮNG ÁC MA THIÊN

Đức Bồ Tát ngự trên bồ đoàn quý báu thặng Ác Ma Thiên vừa đúng lúc mặt trời đang hướng Đông. Khi ấy 10 ngàn thế gia Phạm thiên cõi trời sắc dục ở Long thiên thiên, Phạm thiên vui mừng reo hò vang tụng oai lực ba la mật của Đức Bồ Tát

**Đức Bồ Tát Siddhata Achamađã Thtioêm đđh ảlnogà t h ấ t b ạ i r ồ i !**

Do đó, ngời làm y đ **g'Apàràjītpāṅkāb'**:ngôi bồ đoàn nơi toàn thắng Ác Ma Thiên.

Chư thiên, chư Phạm thiên đem những đ t h ơ m đ ế n c ú n g đ ư ờ n g , t á n đ ư ơ n g c a t ụ n g

---o0o---



## ĐỨC BỒ TÁT CHỨNG ĐẮC TAM MINH

Sau khi toàn t h ấ n g Á c M a T h i ê n , v à o c a n h l i c h , N g à i t i ế n h à n h t h i ề n đ ị n h v ó r a (*anàpànassati*) t u ầ n t ự c h ứ n g đ ắ c b ố n b ậ c t h i ề n h

- Đứ c B ồ T á t c h ứ n g đ ắ c đ ệ t ứ t h i ề n h t h a n h t i ệ n h , u ó r n g g à t ấ m đ ể **T ú c s ự M ậ c h ứ n g M i n h** (*Pubbenivàsànussatinàna*).

N g à i c ó k h ả n ă n g n h ớ r ồ t i ề n k i ế p : h à n g n g à n k i ế p c h o đ ế n v ô s ố k i ế p k h ố n h u l o ạ i c h ứ n g s i n h ậ đ ầ n g ậ đ ỗ i , . t ê n h ọ ,

**T ú c M ậ n g à M i m ì h** h t h ứ n h ấ t m ả Đứ c B ồ c a n h đ ầ u đ ề m r ằ m t h ắ n g t ự .

- T i ế p t h e o , Đứ c B ồ T á t **Th i ề n N h ẫ m** t ấ m đ **Minh** (*Dibbacakkhunàna*), t h ấ y r ồ , b i ế t r ồ s ự t ử , s ự d o b ờ i - q u ả g h n i ậ o p , **S ò n h g T ử** (*CutMàpàtinàna*). Th i ề n

n h ẫ m i n h c ó t h ể t h ấ y r ồ , b i ế t **V ị r ồ k i ế L a i K i ế** (*AnàgMimsulàna*), c h o n ề n Đứ c P h ậ t t h ừ n p h ứ c t h i ệ n c ù n g n g u y ệ n v ộ i n ề n c m ầ n l ệ h n ầ n y

**Th i ề n N h ẫ m Minh** l ả m i n h t h ứ n h ầ m ả Đứ c B ồ T c a n h g i ữ a đ ề m r ằ m t h ắ n g t ự .

- T i ế p t h e o , Đứ c B ồ T á t d ù n g đ ệ t ứ t h h à n h t (*Vipàssanàbhàvanā*), t r í t u ệ t h i ề n t u ệ t h ấ y t ự **Patikasamuppāda** (*Thập nhị duyên sanh*):

\* **T h e o c h i ề Thập nhị duyên sanh**", đ ể t r í t u ệ t h ấ y r ồ "sự sanh" c ù a m ỗ i c h i **Kh ố t h ậ n h , đ ể v ả N h ẫ m s a n h K h ố g ộ t h ậ n h đ ể .**

\* **T h e o c h i ề Thập nhị diệt**", đ ể t r í t u ệ t h ấ y r ồ "sự diệt" c ù a m ỗ i c h i **Đ i ệ t t h ậ n h , đ ể v ả Đ ậ t t h ậ n h đ ể n g ộ**

N g à i c h ứ n g **T ứ t h ậ n h đ ể c h ậ m g ả T ứ t h ậ n h Đ ậ t , 4 T h ậ n h Q u ả v ả N i ệ t B ầ n**, đ i ệ t đ o ạ n t u y ệ t h o ầ n t o ầ n l u ầ n (*àsavakilesa*); đ ồ n g t h ờ i đ i ệ t đ o ạ n , t m o y i ệ t ả c v ộ p h

không còn dư sót; và đã về n b K, là em h tá đ tx há à  
của thân và khẩu, đã trở thành thối q  
không còn dư sót. Cho nên, đối với Đ  
không ào c h ã m r á c h đư ợ c .

Trí tuệ quán xét thấy rõ, biết rõ  
Arahán Thánh Quả, kiếp này là kiếp ch

Như vậy, Đức Bồ Tát là bậc tự mình  
chúng đăc 4 Thánh Đạo, 4 Thánh

Quả trở thành bậc Thánh Arahán đầu  
chúng sinh. Cho nên *'Sammāsambuddha'*: ó Chán h a n h h i  
Đấng Giác t ại c ô i c â y A s s a t t h a . Do đó,  
Bodhirukkha (Cây Bồ Đề) đối với Đức Phật Gotama.

*Lậ u Tậ n* à *Mi n n i l m* h thứ ba mà Đức Bồ Tát  
chót của đêm rằm tháng tư âm lịch.

Mười ngàn thế giới chư thiên, chư P  
l ờ i :

*Sàdhu! Sàdhu!* Lành thay! Lành thay!

*Buddho uppanno!* Đức Phật xuất hiện trên thế gi

*Dhammo uppanno!* Đức Pháp xuất hiện trên thế g

*Samgho uppanno!* Đức Tăng sẽ xuất hiện trên thế

Tiếng hoan hô vang dội khắp cả mười  
thiên, chư Phạm thiên cũng đờng Đức  
thiên đ m m g á t h thiên nhạc du đờng ca  
ngàn bài kệ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tự thuyết ở tron

*153- Anekajàtisamsàram,*

*Sandhàvissam anibbisam.*

*Gahakàram gavesanto,*

*Dukkhajàti punappunam.*

*154- G a h a k à r a k a ! d i t t h o ' s i ,*

*Puna geham na kàhasi.*

*Sabbà te phàsukà bhaggà,*

**Gahakùtam visankhatam.**

**Visankhàtam gatam cittam,**

**Tanhànam khayamajjhagà.**

Nghĩa:

153- "Này người thợ "tham ái" xây nhà,

Như Lai tìm người chưa gặp,

Nên phải tử sanh luân hồi vô số kiếp,

Sự tái sanh mãi mãi trong tam giới là khổ.

154- Này tham ái, người thợ xây nhà!

Bây giờ Như Lai đã gặp người rồi.

Từ nay người không còn xây nhà cho Như Lai được nữa.

Tất cả sườn nhà "1500" phiền não của người,

Như Lai đã huỷ diệt sạch rồi.

Đỉnh nhà "vô minh" Như Lai cũng đã tiêu diệt rồi,

Tâm Như Lai đã chứng ngộ Niết Bàn, pháp diệt khổ.

Như Lai đã đoạn tuyệt 108 loại tham ái rồi".

(Dhammapadagàthà số 153, 154.)

Hai bài kệ cảm ứng tự thuyết ở trong  
Phật .

**Giải thích: h t ù**

\* **Màra:** sự cản trở, tiêu diệt mọi thiện pháp, âm là Ma.

Mà r a , có 5 loại gọi là ngũ ma .

**1- Devaputtamàra:** Ác Ma Thiên, là vua trời ở cõi trời  
"Tha hoá tự tại thiên", có nhiều quyền  
đều ở y ã n l g ư c u c ù a y , nên không muốn ai  
Đức Bồ Tát đã toàn thắng Ác Ma Thi ê  
t há n g t ư â m l i c h .

**2- Kilesamàra:** Phiền não ma, phiền não có mười loại :  
kiến , ngã mạn , h o à n n g h ị , k h ó g g b í á t m , h  
không biết ghê sợ tội lỗi , nếu kẻ đày  
phiền não đều phát sanh ở bất thiện t a

Đức Bồ Tát đã diệt đoạn tuyệt được khiên tật bằng 41 Thập Nhị Nhân Bồ Đề Tuệ Giác của mình thán tụng như sau.

**3- Abhisankhàramàra: Nghiệp chướng ma:** gồm tất cả mọi ác và thỉen nghiệp cho quả tái sanh trong

Đức Bồ Tát đã chứng đắc 4 Thánh Đạo, bậc Thánh Ariyahội Bồ Đề (cetanà) không hề mất nữa, chỉ là duy tâm mà thôi, không

**4- Khandhamàra: Ngũ uẩn ma:** là sắc uẩn, thọ uẩn, tưởng uẩn, thức uẩn. Khi Đức Phật tịch diệt Ngũ Uẩn Niết Bàn cũng diệt chính tại

**5- Maccumàra: Tử thân ma:** là sự cắt đứt dòng sanh kiếp chúng sinh. Đức Phật đã diệt đoạn khu rừng Kusinàrà, Ngài tròn 80 tuổi.

**\* Pháp hạnh ba la mật có 10.**

Bồ thí ba la mật, Giữ giới ba la mật, Xả thân ba la mật, Tinh tấn ba la mật, Nhẫn nại ba la mật, Ba la mật, Tâm từ ba la mật, Tâm xả ba la mật.

Mười pháp hạnh ba la mật bậc thượng của cải, tài sản, ngôi báu, vợ con...

Mười pháp hạnh ba la mật bậc trung: trong thân thể như mắt, ...

Mười pháp ba la mật hạnh bậc hạ: Bậc Chánh Đẳng Giác (Sammāsambuddhi) đã đạt được

đủ 30 pháp hạnh ba la mật để có thể tr

**\* Năm đạithí:**

-Bồ thí của cải.

-Bồ thí ngôi vua.

-Bồ thí vợ con.

-Bồ thí bộ phận trong thân thể.

-Bồ thí sanh mạng.

**\* Ba pháp hành:**

- Phá p h à n h đ e m l a i l ợi í c h c h o t á t c
- Phá p h à n h đ e m l a i l ợi í c h c h o b à c o
- Phá p h à n h đ ể c h ú n g đ á c t h à n h b à c C h

---o0o---

## SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ NHÌ - ĐỨC PHẬT CẢM THẮNG DẠ XOA ÀLAVAKA

*Đức Phật cảm thắng dạ xoa Àlavaka rất hung ác, hơn cả Ác Ma Thiên, nhờ pháp nhãn nại.*

Dạ **Àlavaka** thuộc bộ hạ của vua trời Ku v  
t hi ê n v u o n g c a i t r ị c h ú n g đ a x o a ở v  
h u n g á c , t à n b a o , ă n t h ị t n g u o ờ i , l a i c  
c ả Á c M a T h i ê n .

Đức P hậ t h ắ n g đ a x o a À l a v a k a t r o n g t  
À l a v a k a c h ú n g đ á c N hậ p L u u T h á n h Đ a o ,  
N hậ p L u u . T ó **Kinh Àlavakasutta** ( **Khuddakanikàya**, **Bộ**  
**Suttanipàta**, **kinh Àlavakasutta**) và Chú gi ả i n h ữ n g k h i s ự k i ệ  
Đức P hậ t t h u y ế t b à i k i n h n à y :

- M ộ t h ô m , Đứ c t r ị u a v à l a v i a k x ú r À l a v i đ ẫ n  
t i ể u t r ừ b ộ n c u ó p c ù n g n h ữ n g k ẻ t h ù n  
đ ườ n g t r ờ v ề k i n h , Đứ c v u a c h o đ o à n q u

- T á t c ả t c h ú đ ều p h ả i đ i s ă n n a i ! N h u n  
v ề p h í a n g u ờ i n à o t h ì n g u ờ i á y p h ả i  
T r ẫ m c ù n g v ậ y .

C ả đ o à n q u ầ n r á t t h í c h t h ú m a n g c u n  
r ù n g , c h i a r a m ỗ i n g u ờ i m ồ n h m ồ n g ấ n . g Đứ c c ế m  
đ ườ n g , c h ợ t m ộ t c o n n a i t o l ớ n c h a y n  
đ u ồ i t h e o đ ến b a đ o t u ầ n , n a i k i ệ t s ứ  
l a i g ố c c â y Đ a r ậ m r ậ p c ó b ó n g m á t n g ồ

T ại c â y Đ a á y , n ó l ẫ y , đ đ ì a m g u y t h g ầ n  
đ a x o a À l a v a k a c ó n h i ề u o a i **B u r ấ i** ; đ ượ  
**t r w a , n ử a n g à y đ ú n g g i ờ n g ọ , h ế c ó a i**

Đa này, thì dạ xoa được phép bắt để ăn  
dạ không có quyề thì bắt y, aiklin tthất. Đúc  
trưa dưới bóng mát cây Đa trong phạm  
đà (lâu đài của dạ xoa phát sanh là do phước báu của chư thiên. Do đó, các  
hàng chư thiên có thiên nhãn mới nhìn thấy được. Đối với loài người, chỉ có  
hạng người đặc thiên nhãn thông mới có thể nhìn thấy, còn mắt thường  
không thể nhìn thấy) hiện xuống định bắt Đúc vua đ

Đúc vua hoảng hốt khi thấy một hạng  
xuất hiện, để dẫn bắt tì minh

- Người là ai? Từ đâu đến Đúc vua ad á h m b á t

- Ta là dạ xoa Alavaka, nơi đây là l  
phạm vi và thời gian cho phép, vậy bắt

Đúc vua bưng tin đ x a á m o i t b i t t n g u a y i  
với dạ xoa rằng:

- Ta là vua trị vì xứ Alavi này, người  
ngày ta sẽ nộp cho người một mạng người

Dạ xoa nói:

- Nếu ta tha cho nhà người, ngày người  
ăn để sống, bởi ta chỉ được phép ăn t  
lúc buổi trưa mà thôi. Vì vậy, ta không

Đúc vua khẩn khoản cam kết chắc chắn

- Nếu ngày nào ta không nộp thì người à yc há  
người hãy bắt ta mà ăn thịt. Dạ xoa À  
mới hoàn hồn trở lại và quay về chỗ qu

Các quan quân đón rước khi nhìn thấy

- Tâu bệ hạ, chúng thần hă m g y h a y k o ó  
gì xảy ra khiến cho bệ hạ phải lo âu?

Đúc vua thuật lại sự việc xảy ra với  
quan trở lại kinh thành.

Đúc vua truyền lệnh gọi viên quan c  
biết rằng:

-Này khanh, trẫm mới đã hạ cam kết Alavaka rằng nộp cho y một mạng người để y ăn thịt cho y.

-Tâu bệ hạ, hạ thần xin vâng lệnh, h  
bao lâu.

-Không, lời cam kết của tr. rĐức kvhuông c  
trả lời.

-Tâu bệ hạ, không hạn định thời gian  
bệ hạ hãy an tâm, để hạ thần lo liệu v

---o0o---

## NỘP NƠI CHO DẠ XOA

Kể từ sáng hôm sau, mỗi ngày viên qu  
rời t rây ền ní nqu đem đến nộp cho dạ xoa  
nhóm người tử tù đã hết, đến lượt nh  
nhóm tù giam, cuối cùng trong ngục kh  
chúng trong nước nghe t iền nĐức kvhao tđrau y  
Alavaka ăn thịt, cho nên không ai dám  
không còn, tù nhân mới không có, viên  
vua.

Đức vua truyền triệu tập bá quan vấ  
để giải quyết.

Một qv ạn hi ến kế:

-Tâu bệ hạ, nên cho lính rải vàng bạ  
hễ ai tham lam nhặt lấy của ấy, luật t

Đức vua chấp thuận. Cho đến lúc và n  
có ai dám đụng đến.

Một vị quan cho ý kiến:

-Tâu bệ hạ, trong quốc độ ta có nhi  
đau, chẳng bao lâu họ cũng phải chết.  
nộp cho dạ xoa ăn thịt, có nên chăng?

Các vị quan khác phản đối, vì cho rằng nếu bắt con cháu chắc chắn sẽ nổi loạn. Chính vì thế mới có chuyện này.

Một vị quan khác tâu:

-Tâu bệ hạ, nên bắt những đứa trẻ con chưa biết gì.

Ý kiến này được Đức vua chấp thuận.

Thế là kể từ ngày ấy, Đức vua truyềnxoa Alavaka ăn thịt. Dân chúng biết tin liền đi lánh nạn sang nước láng giềng. Vua không biết con khôn lớn mới dám trở lại.

Tình trạng bắt trẻ con đem nộp cho vua đã 12 năm, gây bao nhiêu cảnh đau thương. Một ngày kia, quân lính đã tìm khắp cả nước mà không thấy, các quan tâu lên Đức vua:

-Tâu bệ hạ, trong nước cũng như trong nước ngoài, không còn đứa trẻ nào ngoài Thái tử Alavaka, con của vua.

Đức vua liền ra lệnh: *"Đức vua Alavaka là một đứa con yêu quý, đừng bắt trẻ con, hãy thả trẻ con về nhà, đừng bắt trẻ con, hãy thả trẻ con về nhà, đừng bắt trẻ con, hãy thả trẻ con về nhà."*

Các cô thị nữ vừa mới tắm rửa cho Thái tử, thơm, xức hương hoa, rồi đưa Thái tử ra ngoài. Hoàng hậu cảm thấy hối hận, liền đặt lên bấp vé, nâng niu hôn đứa trẻ. Quân lính theo lệnh của Đức vua bắt Thái tử về. Biết tin, vua liền ra lệnh: *"Đức vua Alavaka là một đứa con yêu quý, đừng bắt trẻ con, hãy thả trẻ con về nhà, đừng bắt trẻ con, hãy thả trẻ con về nhà."*

Ôi, ngày mai Thái tử Alavaka kumara Alavaka!



## DỨC PHẬT CẢM THẮNG DẠ XOA ÀLAVAKA

Ngày hôm ấy vào canh ba, lúc chưa hừng đ  
bi định ở Gandhakuti chùa Jetavana. X  
xem chúng sinh nào có duyên lành nên  
Àlavakakumàra có duyên lành, c  
t h à n h b à c (Amàgành) và B á đ ạ L x ó a À l a v a k a y a k k h a  
đáp những câu hỏi xong cũng sẽ chú  
Lư (Sotàpanna), cùng với 84.000 chúng sinh ch  
đắc Thánh Đạo, T h p á m h a n Q u đ b a t u y à t m l đ o c p i h á  
Sáng hôm ấy, Đức Phật đi khất thực  
xong, Ngà i chỉ một mình từ xứ Sàvatth  
tuần, đến lâu đài của dạ xoa Àlavaka  
lúc chiều tối.

Lâu đài của chư thiên ở sáu cõi trời D  
của phước thiện, lâu đài của dạ xoa  
vương cũng như vậy; thường chư thiên  
không thể nhìn thấy được; x o đ h i b i k đ n i m a ó  
thô, thì mắt thường của con người mới

Đức Phật ngự đến trước lâu đài của  
xoaxo Àlavaka chủ nhân của lâu đài đi v  
Himavanta, c ủa đ a t x e o m a l g a á c G a d r a b h a nhìn th  
đánh lễ Ngà i rồi bạch rằng:

-Kính bạch Đức Thế Tôn, trời đã chiều  
mà đến đây vào lúc phi thời như vậy. H

-Này Gadra bha, dĩ nhiên lấy N k u h ô l n g i c  
có gì làm phiền phức, thì con có thể  
đài của dạ xoa Àlavaka này có được ch

Dạ xoa Gadra bha thành kính bạch rằng

-Kính bạch Đức Thế Tôn, đối với con  
nơi Ngà i, đ o g đ ó g o k h đ ã g p h i e n p h ú c c a .  
con không có đức tin nơi Tam bảo, y c

dạy, có tánh kiêu căng, ngã mạn, không kính, thậm chí ngay chính h r c h n a g m e h i c u n a o i  
đến Sa môn và Bà la môn khác. Vì vậy,  
nên nghỉ lại ở lâu đài này.

Lần thứ nhì, Đức Phật dạy:

-Này Gadra bha, Như Lai đã biết rõ đ  
t à n b a o . . . n h u n g c h á c L a i h đ a u s e N h o n g n h o  
không có gì làm phiền phức, thì con c  
đêm ở đây để cảm hoá dạ xoa Àlavaka c

Dạ xoa Gadra bha còn có chút lo ngại  
Tôn:

-Kính bạch Đức Thế Tôn, Àlavaka đã rấ t t  
giận kinh khủng, đã có các Sa môn, Bà  
hài lòng, y đều mọc trái tim của họ,  
vậy, con kính xin Đức Thế Tôn không n

Lần thứ ba, Đức Phật dạy:

-Này Gadra bha, Như Lai cũng đã biết  
nhưng Dạ xoa Àlavaka chắc chắn chẳng  
Nếu con cảm thấy không có gì làm phiền  
Lai nghỉ nhờ một đêm ở đây, con đã được

Dạ xoa Gadra bha an tâm, chắc chắn đ  
hại Đức Thế Tôn, còn về phần mình thì  
Đức Thế Tôn rằng:

-Kính bạch Đức Thế Tôn, như vậy, đ  
Àlavaka hay tin có Đức Thế Tôn đến nghỉ  
cho y biết, y sẽ giết chết con ngay.

Đức Phật dạy:

-Này Gadra bha, vậy con hãy nên đi t r

-Kính bạch Đức Thế Tôn, con kính th

Dạ xoa Gadra bha đành lễ Đức Thế Tôn  
t h a n g đ e n n u i H i m a v a n t a , đ e t r i n h b a o  
Tôn đang ngự ở lâu đài của y.

Đức Thế Tôn đi vào lâu đài, ngự trên  
của dạ xoa, a Nàlaiva phá t ra hào quang sáng  
quang của chư thiên, Phạm thiên có oa  
Các nữ dạ xoa tỳ thiếp của dạ xoa Àla  
đến đánh lễ Ngài xong, họ huyngồti mlô át p.bê n

Đức Thế Tôn khuyên dạy các hàng nữ c

-Này các con, các con đang hưởng sự  
trước đã từng làm phước bố thí, giữ g  
những bậc đáng tôn kính. t Noy mki ế p h r ở c  
thiên, các con chớ nên có tâm ganh tỵ  
con phải nên có sự hổ thẹn tội lỗi và

Các nữ dạ xoa lắng nghe lời dạy của  
Lúc ấy có hai dạ xoa là ừ nà gi đạ x và a He ó ma đ  
sạch nơi Tam bảo, chúng rủ nhau cùng  
Jetavana, rồi mới đi dự đại hội tại n  
không, khi gần đến lâu đài của dạ xoa  
Ngạhiên, chúng tìm hiểu nguyên nhân,  
đang ngự tại lâu đài của dạ xoa Àlav  
ngự, nơi ấy không có một chư thiên, P  
có thể bay ngang qua được.

Hai dạ x đấ nh h àn đ ỹ nh lễ Đức Thế Tôn,  
dạy xong, chúng xin phép Ngài đi dự đạ

Đến Himavanta, giữa hàng ngàn dạ xoa  
xo a Àlavaka đang giận dữ la k h ấ n g h đạ x  
đến lâu đài của y, dạ xoa Gadrabha sợ

Hai Dạ xoa Sàt à g i n a và H e m a v a t a đến

-Này Àlavaka, thật là đại phước cho  
tại lâu đài của ngươi, ngươi nên mau v

Dạ xoa Àlavaka đã tức giận lại càng

-Đức Thế Tôn ấy là ai, lại cả gan đá  
t a c h ứ .

-Này Àlavaka, Đức Thế Tôn là vị Tôn biết thật hay sao?

Đạ xoa Àlavaka Thết Tôn ã nhưng vì quá lời :

-Ta không biết, ta không thấy.

-Này Àlavaka, đầu người già bộ không vẫn là bậc Tối thượng trong tam giới, và nhân loại. Ở đây người già, là gđạ mạn, dạy, thân lực của người so với Đức Th với bò chúa; cũng như voi con mới sanh chó rừng đơ dáy, dám tranh tài, với sư muón đối đầu với điểu vương Garuda....

Nghe lời mạt sát của hai đạ xoa kia đến điên cuồng, liền đứng phất dậy, phải đạp đỉnh núi cao 60 do tuần, ngẩng

-*Ta là Àlavaka! Các người hãy coi, vị Tôn Sinh ỉ ều oai lực hay ta có ỉ ều oai lực*  
Tiếng hét Namhiệ ần bệ hấ ầu.

---o0o---

## ĐẠ XOA ÀLAVAKA DÙNG PHÉP MÀU

Đạ xoa Àlavaka lập tức bay về lâu đ Tôn đang hữ tở quý báu của *tyr, ậ m* ực *g c u ồ n g* *ph ồ n g* i từ bốn phương thổi tới, mạnh hơn gấp bội lần trận cuồng phong dầy núi dài và cao hàng do tuần.

Đức Phật n"*Trên cuộc phang này không làm thiệt hại đến sanh mạng và vật nào cả*".

Quả thật, trận cuồng phong dữ dội không còn một làn gió nhẹ nào có thể l

Dạ xoa Àl a v a k a xi ết b a o t k i m h v ã g a đ i n a n v ô s ự n h u k h ô n g c ó c h u y ệ t r ã n m ả a y đ ấ t l ớ t n r ở t h à n h b ả o l ũ l à m c h o n ú i l ớ , đ ấ t đ ề u v ô h i ệ u n g a y t ú c k h ắ c , t r ậ n m ư a l ầ m t h ấ m c ả i . é o y c ủa N g

Dạ xoa Àl a v a t k r a ã n l i m ề n n h ấ o á , ả n g đ á n ó n g h ò n g c h á y đ ỏ t ừ h ư k h ô n g r ờ i x u ó n g ; n h ư n g P h ậ t đ ấ b i ế n t h à n h n h ữ n g đ o á h o a t r ờ i

Dạ xoa Àl a v a k a m u l a i ề n á c h o l á o á c ả n b t ừ r ậ k h ứ k h ô n g r ờ i x u ó n g ; n h ư n g c á c l o ạ i v ũ k h í l o ạ i h o a t r ờ i m u ô n m à u , m u ô n s ắ c .

Dạ xoa Àl a v a t k r a ã n l i m ề n h ấ h o á c r u a c t h a n c h á h ư k h ô n g à o à o r ờ i x u ó n g ; n h ư n g n h ữ n g P h ậ t l i ề n b i ế n t h à n h n h ữ n g đ o á h o a t r ờ i

Dạ xoa Àl a v a t k r a ã n l i m ề n u c h t o r á o n g a r ờ i x u ó n g m ư a t r o n ó n g k i a r ờ i đ ế n g ầ n Đ ú c P h ậ t

Dạ xoa Àl a v a k r a ã n l i m ề n a c h u c ả t g r o n i o m i x u ó n g n h ư n g m ư a c á t m ị n k i a đ ế n g ầ n Đ ú c P h ậ t c h u n g q u a n h N g à i .

Dạ xoa Àl a v a t k r a ã n l i m ề n n h ấ o á ự c a đ ộ , n h ư n g n ó n g k i a đ ế n g ầ n Đ ú c P h ậ t đ ấ t r ờ t h à n h

Dạ xoa Àl a v a k a a t đ ấ m h o ạ i v ũ k h í c ự c m ậ n g , n h ư n g t á t c ả đ ề u v ô h i ệ u h o á , k h ô n g x u a đ u ỗ i đ ư ợ c Đ ú c P h ậ t r a k h ỏ i l

Cu ố i c ù n g , d ạ x k o h a o n ấ g l a g v i a n k h a u t l o ả i m c đ c h o i h v ọ n g Đ ú c ẽ t h k ế n t h o n s ợ s m à r ờ i đ i r a k h ỏ i l m ụ m ị t k i a c h ợ t t a n b i ế n n g a y , k h i c h P h ậ t .

Th ế l à c á c l o ạ i p h ế p m à u c ủa d ạ x o a t h ể n à o l à m c h o Đ ú c Th ế a T ấ n a r ấ l a k h k ả c ú n g đ ầ u n g o a n c ố , c h ư a c h ị u k h u á t p h l í n h t h u ộ c h ạ , m ỗ i t ê n m ộ t l o ạ i v ũ k h í

- Các người hãy bắt Sa môn Gotama! Hãy  
Mặc dù dạ xoa Àlavaka hét n l lóinn hđ ếcnủ ad :  
cũng không thể nào tiến lại gần Đức Ph  
lại sợ oai lực của y. Tình trạng này  
là m sao lay chuyển được Đức Phật, Ngà i  
cao quý ấy.

---o0o---

## VŨ KHÍ DUSSÀVUDHA

Cuối cùng, không còn cách nào khác,  
khí cực kỳ l "~~Dussàvudha~~". Vũ khí em à y à nếu né  
không thì suốt 17 năm liền chẳng hề c  
ném xuống c mặ t bấ t đấ t bấ t cấ y sẽ chết khô và  
giống thảo mộc nào mọc lên nổi. Nếu r  
không còn một giọt nước. Nếu ném vào  
vụn.

Khi ấy, toàn thể chư thiên ở chưi Pha  
đều ng h "*Hôm nay, Đức Thế Tôn sẽ cảm thắng dạ xoa Àlavaka.  
Chúng ta sẽ được chứng kiến sự thất bại thảm hại của y, rồi chúng ta sẽ  
được nghe Đức Thế Tôn thuyết pháp*".

Lúc ấy, dạ xoa Àlavaka bưng bưng tức  
phía Đức Thế Tôn, phát ra tiếng nổ g  
không gian, nhưng khi đến gần Đức Ph  
mảnh vải lau chân vuông vắn rơi xuống

Thấy sự việc lạ thường đứ ln g a n t g ù ã n y g n đ ó  
pho tượng, ngơ ngác như kẻ mất hồn, b  
hách bấy lâu nay của y chợt tiêu tan t

Dạ xoa Àlavaka cảm thấy mình không  
như bò chúa bị gãy đũa in g s. ù n Y g , t h rấ ã y n m đ ã n ch  
bất lực, hoàn toàn thất bại. "*Vũ khí cực kỳ lợi hại kia tại sao có thể biến thành mảnh vải lau chân  
được? Ôi! có lẽ Sa môn Gotama này có từ bi và đức nhẫn nại là vũ khí bảo*

vệ, chống đỡ mọi thứ vũ khí cực kỳ nguy hiểm khác. Vậy thì ta nên chọc tức cho Sa môn Gotama phát sân, không còn tâm từ và nhẫn nại nữa".

Nghe thế xong, đệ xoa Ālavaka đứng dậy đi ra ngoài mà thưa rằng:

-Thưa Sa môn Gotama, tôi đối diện với vua chúa cũng chưa mời Sa môn ngự trên bảo tọa, bảo tọa này một cách an nhiên tự tại, xung quanh, mà Sa môn là bậc phạm hạnh không? Thưa Sa môn. Tôi là chủ nhân, xin mời.

Đức Phật nhẹ nhàng đứng dậy đi ra ngoài Ālavaka, vì Ngài biết rằng đệ xoa này thế để dùng thân thể thông minh để chế ngự tâm. Tôi có thể dùng **pháp luân** và **pháp luân** để chế ngự tâm. Tôi bắt tâm sân hận của y, sau đó mới có thể.

Thật vậy, đệ xoa Ālavaka "Sa môn bắt Sa môn Gotama để bảo vệ vậy hay sao? Sao mà ta đã mất biết bao công sức, bao nhiêu phép mầu kể cả vũ khí Dussāvudha nữa, ta đã khổ công vất vả hơn nửa đêm nay đều không hiệu quả, không bằng dùng lời lẽ ôn hòa. Có phải chỉ dùng lời lẽ ôn hòa mà chiến thắng dễ dàng như vậy sao? Hay vì Sa môn Gotama này tức giận ta mà bỏ đi chăng? Vậy thì ta hãy chọc giận Sa môn này, phải thử lại một lần nữa".

Đệ xoa Ālavaka bèn gọi lại:

-Này Sa môn Gotama, xin mời đi vào!

Đức Thế Tôn dùng phạm **đ'Śādhū** **Lành** lại gọi **thay!**" rồi ngự vào chỗ bảo tọa.

Đệ xoa muốn chọc tức, nên khi Đức Phật ngồi.

-Này Sa môn Gotama, xin mời đi ra!

Đức Thế Tôn nhẹ nhàng bước ra khỏi bảo tọa.

Đức Thế Tôn đi ra rồi đi vào cả ba lần. Trạc ngựa đệ xoa Ālavaka không còn hung ác.

nhưng y vẫn còn t'á m h l từ ự k p k u ,ô y t'at g đ ề' ; c a  
sẽ ra lệnh cho Sa môn Gotama này đi ra đi vào cho đến mệt, lúc ấy ta sẽ  
nắm đôi chân của Sa môn Gotama ném xuống dòng sông Gangà", r ò i y l i ề n  
r a l ệ n h c h o Đ ú c P h ậ t .

-Này Sa môn Gotama , xin mời đi ra !

Đức Thế Tôn biết được ác tâm của dạ  
lúc , hợp thời có thể cảm hoá y , nên Ng  
của y và truyền dạy rằng :

-Này Àlavaka , Như Lai đã đi ra , đi  
ngươi rồi . Bây giờ , Như Lai không đi  
hỏi ?

Sở dĩ Đức Phật nói như vậy , là vì N  
câu hỏi mà y đã b g ã m i g l v à i n g t r e c ấ n t k ấ y m t b r i o ề n  
câu hỏi này , Dạ xoa Àlavaka đã từng đ  
bay đến lâu đài của y , nhưng không một

Nguồn gốc của 8 câu hỏi này , vào t h  
trên ita hế , cha mẹ của dạ xoa Àlavaka c  
được nghe 8 câu hỏi cùng 8 câu trả l ờ i  
cha mẹ của Àlavaka qua đời , trải qua  
8 câu hỏi , mà qu ấ n v m á t 8 & â u â u r t ả r đ ờ l i ờ i t . h  
Đức Phật , cho nên không một ai có thể

Dạ xoa Àlavaka"... *nggoh muốn Phđi đđiều gì đđà cđr :*  
*hỏi".* Y nghĩ đây là một cơ hội tốt cho m  
Phật :

-Này Sa môn Gotama , tôi sẽ hỏi những câu  
lời cho đúng được , thì tôi sẽ móc trái  
nắm đôi chân của Sa môn ném xuống dòng

Đức Phật từ bi dạy rằng :

-Này Àlavaka , ngươi nênng bti hếat y rSaan gm ôNh,  
la môn , chư thiên , Ma vương hoặc Phạm  
móc trái tim của Như Lai ném đi nơi k



n é m x u ố n g đ ò n g s ô n g G a n g à ; c ò n n g u ơ i  
L a i s ẽ t ữ ả c h ò i n g r ầ u a m i h r g h e .

---o0o---

## TÁM CÂU HỎI

Dạ xoa Àlavaka vào lấy tám biến và nói:  
Phật rằng:

- Này Sa môn Gotama,

1- Pháp nào là của cái hài lòng, cao quý nhất của chúng sinh trong đời?

2- Pháp nào khi chúng sinh đã thực hành rồi, sẽ cho quả an lạc?

3- Vị nào là vị cao thượng hơn các vị khác?

4- Chư bậc Thiện trí nói: chúng sinh sống như thế nào mới được gọi là sống cao thượng nhất?

Bằng giọng phạm âm ngọt ngào, với thái độ  
trả lời:

- Này Àlavaka,

1- **Đức tin** là của cái hài lòng, cao quý nhất của chúng sinh trong đời.

2- **Thiền** khi chúng sinh đã thực hành rồi, sẽ cho quả an lạc.

3- **Pháp** cao thượng hơn các vị khác.

4- Chư bậc Thiện trí nói rằng: "chúng sinh sống bằng **Trí** mới được gọi là đời sống cao thượng nhất".

Đức Phật đã trả lời 4 câu hỏi giống trả lời, mà cha mẹ của dạ xoa Àlavaka lắng nghe Đức Phật giải đáp đã trải qua đau ác hiểm sâu vào trong tâm thức được. Nay được nghe Đức Phật trả lời tưởng lại được, nên y vô cùng hoan hỷ, đức tin trong sạch, đầonnng tthônni kđi nết nt oài n ngay, bên đổi cách xưng hô.

- Kính bạch Đức Thế Tôn, kính xin Ngài đáp cho con 4 câu hỏi nữa.

5- Bằng pháp nào, chúng sinh có thể vượt qua bốn vùng nước xoáy?

6- Bằng pháp nào, chúng sinh có thể vượt qua biển khổ tử sanh luân hồi?

7- Bằng pháp nào, chúng sinh có thể giải thoát khỏi tử sanh luân hồi?

8- Bằng pháp nào, chúng sinh mới trở nên hoàn toàn trong sạch?

Đức Phật giải đáp:

- Nay Alavaka, con hãy lắng nghe:

5- Nhờ Đức chúng sinh vượt qua bốn vùng nước xoáy.

6- Nhờ Tam khổ để duy trì chúng sinh vượt qua biển khổ tử sanh luân hồi.

7- Nhờ Tam giới chúng sinh giải thoát khỏi tử sanh luân hồi.

8- Nhờ Tam giới chúng sinh mới trở nên hoàn toàn trong sạch.

Đức Phật trả lời ngài Alavaka như sau:

Lắng nghe xong 4 câu giải đáp của Đức Phật, Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Đức Phật nói: Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ, như vậy Alavaka đã lắng nghe hiểu rõ.

Kính bạch Đức Thế Tôn, đấng nhân hữi mng Ngã à khác nữa để cho con học hành, hầu môn an lạc lâu dài cho con.

Đức Thế Tôn dạy:

- Sà dhu! Là nh t hay! Con hãy hỏi nhữ ng Kính bạch Đức Thế Tôn:

1- Người có được **t r í bằ ng pháp** nào?

2- Người tìm có được **c ủ a bằ ng cách** nào?

3- Người có được **d a n h t h ơ m h ờ p h ấ p** nào **g t ố t**

4- Người muốn được **k ế t b ạ n** với **h ườ n kh ấ t** **H ườ n p h ấ p** nào?

5- Người từ bỏ kiếp này, đi tái sinh **k i ế p s a u**, **đ ườ n t ả c a n l ậ c** hành pháp nào ?

Đức t P h ậ i ả i đ ả p :

- Nay **Àlavaka**, con hãy lắng nghe:

1- Người có đức tin trong sạch nơi chánh pháp của bậc Thánh Arahán, nhờ **b i ế t l ấ n g ấ c m u g g k ấ c**, sẽ có được trí tuệ.

2- Người có **n g h ề n g h i ệ p c h ậ n c h ấ n h**, **t i n h c ầ l ậ m** việc sẽ có được của cải.

3- Người có danh thơm tiếng tốt nhờ **đ ứ c t i n h c h ậ n t h ậ t**.

4- Người muốn kết bạn thân thiết với người khác nhờ **p h ấ p b ố t h i**.

5- Người nào thường thực hành những pháp như: **c h ậ n t h ậ t**, **t r í t i n h t ấ** người **ấ s ầ k h i t ừ b ỏ** kiếp này, đi tái sinh ở kiếp vị lai được an lạc.

Nay **Àlavaka**:

- Không có pháp nào để phát sanh trí tuệ bằng **s ự l ấ n g ấ n h g h e** pháp của bậc Thiện trí.

- Không có pháp nào phát sanh của cải ngoài **s ự t i n h t ấ n**, **c ố c h u y ề t r ườ n g** việc làm ăn chân chánh.

- Không có pháp nào tạo nên danh thơm tiếng tốt bằng **p h ấ p c h ậ n t h ậ t**.

- Không có pháp nào để kết bạn thân thiết với người khác bằng **p h ấ p b ố t h i** những vật đáng hài lòng.

- Không có pháp nào để đem lại sự an lạc ở kiếp vị lai bằng những pháp như: **p h á p c h â n , t h â t n , h ư ấ ứ n , t ử ố t h í .**

Đạ xoa Àlavaka bạch với Đức Thế Tôn  
- Kính bạch Đức Thế Tôn, hôm nay con t  
tiến hoá, sự an lạc trong kiếp hiện t  
đến xứ Àlavi ở trong ự l ậ i đ ấ c h ậ s ậ c b ậ c  
lạc lâu dài của con.

Người nào có duyên lành, có đức t  
nghe chánh pháp của Ngài, người ấy sẽ  
thiện pháp Siêu tam giới.

---o0o---

## **NỘ THÁI TỬ ÀLAVAKAKUMÀRA**

Sáng hôm ấy, chư thiên ở kh **Sàdhru** trng vô  
**Lành thay!** thì một toán quan quân triều đ  
Thái tử Àlavakakumàra đến nộp cho đ  
ngày. Khi họ vừa đến **Sàdhru!** **Lành thay!** Đ  
đội cả không gian.

Khi quan quân đến gần, nhìn thấy Đ  
còn đạ xoa Àlavaka đang đứng một b  
ra hào quang sáng ngời, họ đ  
đạ xoa Àlavaka:

- **Nà y đạ xoa Àlavaka, Đức vua của c h**  
**Àlavakakumàra nộp cho người.**

Đạ xoa Àlavaka trước kia là đạ xoa h  
Nhưng bây giờ, đã được Đức Phật cảm h  
bậc Thánh Nhập Lưu, có giới đức hoàn  
thẹn tội lỗi và ghê sợ tội lỗi; nên k  
cùng hổ thẹn, Àlavaka cung kính khom  
rồi quý xuống đ ớ b ậ c h ậ m ậ Đ ớ c P h ậ t m

- *Kính bạch Đức Thế Tôn, Thái tử Alavaka đem đến hiến dâng cho con; con kính dâng Ngài với tâm đạ bi tế độ Thái tử.*

Lúc ấy, đạ xoa Alavaka cảm kích đọ c

*"Con hoan hỷ với thiện tâm trong sạch,*

*Dâng Ngài Thái tử A-LA-VA-KA,*

*Là đứ a bé có phước thiện lớn lao,*

*Thân hình đầy đủ, tướng mạo tốt đẹp,*

*Xin Ngài từ bi tế độ Thái tử,*

*Vì lợi ích, an lạc cho muôn loài".*

Đức Phật thọ nhận Thái tử từ tay củ a hai đầ u bắ a y. y N g ầ a im phứ c chứ c :

*Xin cho Thái tử Alavaka đượ c c ũ n g đượ c an Chứ c , c á ó n g o ñ ã đứ đượ c s ự l ợ i t ì m ì n h và cho tất cả chú n g s i n h .*

Đức Phật trao Thái tử Alavakakumàra

- *Này các con, các con hãy về tầ u với t ứ t ế Thái tử Hatthaka Alavakakumàra t*

Từ ấy, Thái tử Alavakakumàra có tên vì Thái tử đượ c vị quan đầ l ahvaaik at alyait rồ hai tay kính dâng lên Đức Phật, rồ i quan (*từ hai tay này sang hai tay khác, nên gọi là hatthaka*).

Các quan quân củ a tri ề u đì n h vô c ũ n củ a Đức Phật, hế h ầ n g đứ đứ h ã n h ã k í N g ã đ ã r t ụng o a i l ực củ a Ngài. Họ vô cùng ho a x o a Alavaka, rồ i xin phép khi ề n g k i ệ u l a i ho à n g c u n g .

Trên đườ n g trở về, đầ n c h ầ n g l ồ n g h ì n t l o s ợ b ề n h ỏ i các quan :

- *Có phải đạ xoa Alavaka ch ề Thái tử mu ố n ă n t h ị t n g ườ i l ớ n c h ắ n g ?*

Các quan nói trấn an dân chúng, rồi  
mắt thấy tai nghe cho người nà nà  
nhanh qua thôn làng khác, ai ai cũng  
khổ đau. Toàn thể dân chúng hướng về  
có Đức Thế Tôn đang ngự cun *Sàdhu!* ính lễ  
***Sàdhu! Lành thay! Lành thay!***

Đã đến giờ đi khất thực, Đức Thế Tôn  
ôm bát tiển chân Ngài ra đến giữa đườ  
xoa Àlavaka dâng bát lên cho Ngài, đả

Đức Thế Tôn vào hội nh àrñhi Adliavi khất thực  
cây thanh vắng gần cửa thành Àlavi để

Chuyện Đức Thế Tôn cảm hoá dạ xoa Àl  
các xóm làng, cho đến kinh thành. Các  
tâu trình Đức vua được rõ mọi việc. Đức vua  
toàn thể hoàng gia vô cùng vui mừng k  
Lúc ấy, xa giá Đức vua Àlavaka, Hoàng  
hoàng cung, số đông dân cThổm.g Khie o đ ế s m  
gần, Đức vua xuống kiệu từ xa, đi chấ  
Tôn, tất cả cũng đều đánh lễ theo, rồi

Đức vua bạch Đức Thế Tôn:  
- Kính bạch Đức Thế Tôn, Ngài đã cảm  
nào? Bạch Ngài.

Nhân dịp ấy, Đức Phật *Àlavakasutta* tt h ư ặ i tả n ặ a i b à n i  
từng chi tiết cho hội chúng nghe về v  
hoá dạ xoa Àlavaka.

Thời pháp chấm dứt, tất cả hội chúng  
chư Phạm t ù i ê g ò m n đ ấ n 8 4 . 0 0 0 0 chúng sinh  
Thánh Quả tùy theo trình độ ba la mật

Sau đó, Đức vua Àlavaka và dân chúng  
đem lễ vật đến dâng cho dạ xoa Àlavaka

Thái tử Hattaka Àlavaka đ ế c ã n t h ấ u Đ  
Phật, nghe pháp, cúng dường bốn món v

tin trong sạch nơi Tam bảo, sự tinh t  
sau, Thái tử Hattaka Alavaka đã chú  
Thánh thứ giáo. trong Phật

Thái tử Hattaka Alavaka cùng nhóm  
những người khác bằng bốn pháp tế độ:

**1- Bớt thối của cải đến người khác.**

**2- Nói lời chân thật, ngọt ngào dễ nghe.**

**3- Hành động lợi ích cho mọi chúng sinh.**

**4- Hòa đồng với mọi người.**

Đức Thế Tôn tán dương và ca ngợi Thái

"Này chư Tỷ kheu, Hattaka Alavaka  
t h ấ n g n h ấ t t r o n g h à n g c ậ n s ự n a m c ủ a l

---

### **Giải thích từ ngữ:**

- **Pháp nư ớc xoáy** : pháp làm cho chúng s  
biển khổ tử sanh luân hồi trong ba gi  
được.

Bốn pháp (ogha) ở c xoáy

1- Ngũ dục như nước xoáy làm chúng s  
hương, vị và xúc.

2- Tà kiến như nước xoáy làm chúng sinh chìm  
lầm.

3- Kiếp sanh như nước xoáy làm chúng  
cõi Dục giới, cõi sắc giới và cõi vô s

4- Vô Minh như nước xoáy làm chúng s  
không chú n g T ứ n g T ộ á c n h ấ n đ ể l . ý

**Saddhà:** Đức tin, tin nơi Tam bảo, tin n  
thiện nghiệp cho quả vui, ác nghiệp c  
trong mọi thiện pháp, người có đức ti  
t h ể c h ứ n g Đ ấ o c , 4 4 T h ấ n h h Q u ả v à N i ế t B à n  
bốn pháp nước xoáy.

Đức Phật dạy: n h ờ đ ứ c t i n n g ườ i t a v

Chỉ có bậc Thánh Nhập Lưu mới có đứ c  
**Appamàda:** Không dể du ôi , nghĩa là àn il êu n l  
t hân , ni ệ m t h ọ , ni ệ m t âm , ni ệ m p h á p ,  
k h ồ t ử s a n h l u â n h ồ i .

**Annava:** Bi ể n k h ồ l u â n h ồ i , m ọ i c ả n h k h ồ  
q u ả n t r o n g v ò n g t ử s a n h l u â n h ồ i q u á  
đ ạ i d ư ơ n g .

Đ o ó đ Đứ c P h ậ t đ ạ y : " N h ờ t âm k h ô n g đ  
s i n h v ư ộ t q u a b i ể n k h ồ t ử s a n h l u â n h ồ i

**Vīriya:** T âm t i n h t ấ n , s ự k i ề n t r ì c ó g ắ  
t ấ n g t r ư ờ n g .

-Tinh t ấ n k h ô n g đ ể c h o á c p h á p p h á t

-Tinh t ấ n đ i m t á c p h á p đ ấ s a

-Tinh t ấ n l à m c h o t h i ệ n p h á p c h u a s a

-Tinh t ấ n l à m c h o t h i ệ n p h á p đ ấ p h á t

s ự c h ứ n g đ ấ c 4 T h á n h Đ ạ o , 4 T h á n h Q u ả  
v à m ọ i á c p h á p k h ô n g c ò n d ư s ó t .

**Dukkha:** K h ồ : k h ồ ò s a l ã h o , , k h ồ b ệ n h v à k h ồ  
h ồ i t r o n g b a g i ớ i b ó n l o à i .

Đ o đ ó Đứ c P h ậ t đ ạ y : " n h ờ t i n h t ấ n ,  
l u â n h ồ i " .

**Panna:** T r í t u ệ : ở đ â y đ ó l à A r a h á n T h á n h  
đ o ạ n t u ệ t t ấ t m c ả i , m ọ i h i v ò n m i ấ n h , , á t c h a p h á p

**Parisujjhati:** h o à n t o à n t r o n g s a c h : t âm h o à n  
t âm k h ô n g c ò n v ô m i n h , t h a m á i , p h i ề n  
b ậ c T h á n h A r a h á n .

Đ o đ ó Đứ c P h ậ t đ ạ y : " N h o à n t r ờ n g t u ệ c h  
s a c h " .

---o0o---

## SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ BA - ĐỨC PHẬT CẢM THẮNG VOI NÀLÀGIRI

*Đức Phật cảm thắng được voi Nàlàgiri, do nhờ tâm từ.*



(Bộ Chú giải Jātaka..., bộ Vinayapitaka...)

Hoàng tử Devadatta là hoàng huynh c  
là con của Đức vua Sup(~~quả~~ ~~biệt~~ ~~dữ~~ ~~Thái~~ ~~tử~~ ~~dòng~~ ~~S~~  
Siddhattha) và Hoàng (~~ch~~ ~~ruột~~ ~~của~~ ~~anh~~ ~~em~~ ~~thứ~~ ~~tử~~ ~~Siddhattha~~). Như vậy  
Hoàng tử Devadatta vừa là anh em c  
Siddhattha.

Thái tử Siddhatth ~~đ~~ ~~ệ~~ ~~đ~~ ~~i~~ ~~C~~ ~~h~~ ~~á~~ ~~á~~ ~~h~~ ~~Đ~~ ~~ả~~ ~~ng~~ ~~G~~ ~~í~~ ~~á~~  
t h ờ i g i a n s a u , N g à i n g ự t r ờ v ề k i n h t  
Suddhodana cùng hoàng tộc Sakya. Đức v  
k hí c h c á c H o à n g t ử d ò n g S a k y a đ i x u á t  
1.000 H ~~x~~ ~~à~~ ~~á~~ ~~t~~ ~~g~~ ~~g~~ ~~ử~~ ~~a~~ ~~t~~ ~~r~~ ~~ờ~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~T~~ ~~ỳ~~ ~~k~~ ~~h~~ ~~u~~ ~~v~~ ~~à~~  
Thánh Arahán. Sau đó Hoàng tử Devadatt  
k h u u c ù n g v ớ i n ă m H o à n g t ử k h á c l à :  
À n a n d a , B h a g u v à H o à n g t ử K i m g à l a . S a u  
Đạ i Đứ c B h a d d i y a , Đạ i Đứ c A n u r u d d h a ,  
đ ề u c h ú n g đ ấ c t h à n h b ậ c T h á n h A r a h á n  
c ò n Đạ i Đứ c À n a n d a c h i c h ú n g đ ấ c t h à n  
Đứ c P h ậ t t ị c h đ i ệ t ~~à~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~N~~ ~~i~~ ~~l~~ ~~é~~ ~~o~~ ~~n~~ ~~B~~ ~~à~~ ~~g~~ ~~à~~ ~~k~~ ~~h~~ ~~o~~ ~~a~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~m~~ ~~h~~ ~~à~~  
t h à n h b ậ c t h á n h A r a h á n . R i ê n g T ỳ k h u u  
t h ế ( ~~4~~ ~~b~~ ~~ậ~~ ~~c~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~ê~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~ữ~~ ~~s~~ ~~ắ~~ ~~c~~ ~~v~~ ~~à~~ ~~4~~ ~~b~~ ~~ậ~~ ~~c~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~ê~~ ~~n~~ ~~v~~ ~~ô~~ ~~s~~ ~~ắ~~ ~~c~~ ) v à đ ấ c t h ầ n t h ô n  
c ò n l à p h à m n h ậ n , k h ô n g p h ả i l à b ậ c T h

Một t h u ở n ọ , Đứ c T ỳ P h ~~k~~ ~~h~~ ~~t~~ ~~u~~ ~~u~~ ~~c~~ ~~ù~~ ~~T~~ ~~h~~ ~~g~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~c~~ ~~h~~ ~~đ~~ ~~a~~ ~~n~~ ~~g~~  
Kosambi, các nhà phú hộ, vua chúa phá  
Phật, Đức Pháp, Đức Tăng, hàng ngày c  
Đức Phật cùng chư Đạ i Đứ c S à r i p u t t a ,  
M a h à k a s s a p ~~B~~ ~~h~~ ~~a~~ ~~Đ~~ ~~ạ~~ ~~i~~ ~~y~~ ~~a~~ Đứ c Đạ i Đứ c A n u r u d d h a ,  
c ò n T ỳ k h u u D e v a d a t t a í t a i h ỏ i đ ế n v à

Thế là Tỳ khưu Dev"~~o~~ ~~đ~~ ~~ta~~ ~~t~~ ~~u~~ ~~đ~~ ~~à~~ ~~H~~ ~~o~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~m~~ ~~ử~~  
xuất thân từ dòng Sakya đi xuất gia trở thành Tỳ khưu, sao ít ai dâng cúng  
đến ta, ta không có nhiều lợi lộc". Rồi l ~~à~~ ~~"~~ ~~B~~ ~~ằ~~ ~~ng~~ ~~n~~ ~~á~~ ~~g~~ ~~h~~ ~~m~~ ~~ã~~ ~~o~~ ~~đ~~ ~~e~~ ~~o~~ ~~đ~~ ~~e~~ ~~o~~ ~~ta~~ ~~c~~ ~~ó~~ ~~q~~ ~~u~~ ~~y~~ ~~ê~~ ~~n~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~ế~~ ~~v~~ ~~à~~ ~~c~~ ~~ó~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~ê~~ ~~u~~ ~~l~~ ~~ị~~ ~~l~~ ~~ộ~~ ~~,"~~ ~~t~~ ~~a~~ ~~k~~ ~~h~~ ~~ô~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~ể~~ ~~n~~ ~~à~~ ~~o~~ ~~l~~ ~~à~~ ~~m~~ ~~h~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~â~~ ~~n~~ ~~v~~ ~~ớ~~ ~~i~~ ~~Đ~~ ~~ứ~~ ~~c~~ ~~v~~ ~~u~~ ~~a~~ ~~,~~ ~~c~~ ~~á~~ ~~c~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~à~~ ~~ph~~ ~~ú~~ ~~h~~ ~~ộ~~ ~~,~~ ~~v~~ ~~i~~ ~~nh~~ ~~ữ~~ ~~ng~~ ~~v~~ ~~ị~~ ~~n~~ ~~à~~ ~~y~~ ~~c~~ ~~ó~~ ~~đ~~ ~~ứ~~ ~~c~~ ~~t~~ ~~i~~ ~~n~~ ~~t~~ ~~r~~ ~~o~~ ~~n~~ ~~s~~ ~~a~~ ~~ch~~ ~~n~~ ~~ơi~~ ~~Đ~~ ~~ứ~~ ~~c~~ ~~Ph~~ ~~ậ~~ ~~t~~ ~~v~~ ~~à~~ ~~c~~ ~~á~~ ~~c~~ ~~b~~ ~~ậ~~ ~~c~~

*Thánh nhân. Ta không dễ gì làm cho quý vị ấy tin ở ta được. Đức vua Bimbisàra có thái tử Ajàtasattu còn nhỏ dại, chưa phân biệt rõ thiện - bất thiện, phước - tội... ta có thể thuyết phục Thái tử tin theo ta được".*

Nghĩ xong, từ Kosambi Tỷ khưu Devadatta dùng thần thông hoá ra một đứa trẻ; hoá ra một con rắn, có sáu con rắn, không, đáp xuống ngòi trợn vào vé của Ajàtasattu sợ hãi hỏi: Người là ai? - Thưa ai Thử, tôi là - Tỷ khưu Devadatta. - Xin Ngài hoá trở - Thái tử đứng yên rồi hét. Tỷ khưu Devadatta hoá trở lại là Tỷ khưu mất Thái tử.

Thái tử vô cùng căm phẫn phát sanh đức tin nơi Tỷ khưu Devadatta 500 cỗ xe chớ cơm và thức ăn đến dâng. Lợi lộc làm cho tâm tham của Tỷ khưu nên tham vọng nên *Ta nên làm một vị Phật đại nhân* sanh: *nhóm Tỷ khưu Tăng".*

Do nghĩ sai lầm như vậy, nên các bậc khưu Devadatta bị hư mất ngay.

Sau đó, Đức Phật từ xứ Kosambi cùng kinh thành Rājagaha, ngự tại chùa Veluvāsi Đức Phật về việc Tỷ khưu Devadatta mỗi ngày Thái tử sai lính đem 500 cỗ xe dâng Tỷ khưu Devadatta.

Đức Phật dạy:

- Nay chư Tỷ khưu, danh và lợi là iphát minh, tự giết mình.

Nay chư Tỷ khưu, cũng ví như:

*Cây chuối trở buồng ra trái chín, tự hại mình.*

*Cây tre trở cờ ra hạt, tự hại mình*

*Cây sậy trở cờ, tự hại mình.*

*Ngựa Assatara có thai đúng tháng ngày sanh, hại ngựa mẹ.*

*Cũng như vậy, danh và lợi đối với Devadatta để tự hại mình, tự giết mình.*

---o0o---

## **LẦN ĐẦU TIÊN TỶ KHUU DEVADATTA Ở ĐỨC RÁI V PHẬT**

Một hôm, Đức Phật thuyết pháp giữa Thích Ca Mâu Ni, Tỷ khưu ni, Đức vua, phú hộ, đấng tôn quý ở thành Vương Xá, Đức vua, phú hộ, đấng tôn quý ở thành Vương Xá, Đức vua, phú hộ, đấng tôn quý ở thành Vương Xá. Tôn rằng:

-Kính bạch Đức Thế Tôn, bây giờ Ngài già yếu.

Kính bạch Đức Thế Tôn, kính thỉnh Ngài giảng dạy cho con lo việc đời sống, và việc đời sống.

Đức Phật nghe Devadatta bạch như vậy.

-Này Devadatta, chẳng nên vậy đâu! Ông đừng làm chuyện Tỷ khưu Tăng.

Tỷ khưu Devadatta bạch lần thứ nhì. Đức Phật không chấp thuận. Ngài đáp:

-Này Devadatta, đối với Sariputta và những người khác, ông không trao quyền lãnh đạo cho Tỷ khưu Tăng. Như La Mã, ông không trao quyền lãnh đạo cho con được.

Tỷ khưu Devadatta nghe Đức Phật ca ngợi Đức Moggallana, còn chê trách mình dù sạch, như đồ nước miếng, giữa các hàng Tỷ khưu Phật bỏ đi ra.

Tỷ khưu Devadatta đến gặp thái tử Ajata Khatvaha, giết vua cha lên ngôi vua, còn y sẽ giết

Thái tử Ajàtasattu mang con dao lên lộ, các quan bắt quả tang nên đến triều

Đức vua tra hỏi thái tử:

-Này hoàng nhi, tại sao con có ý định

- "*Tâu phụ vương, con muốn lên ngôi làm vua.*" - Thái tử tâu.

Đức vua dạy rằng:

-Này hoàng nhi, con muốn lên ngôi thì

Đức vua Bimbisàra sai làm lễ đăng qua lên ngôi vua ở kinh Magadha. Anh Ràjagaha trị

Thái tử Ajàtasattu được lên ngôi vua mừng cho Tỳ khưu Devadatta, Tỳ khưu Devadatta vua Bimbisàra là cha đẻ của Tỳ khưu Devadatta. Thái tử Ajàtasattu được lên ngôi vua

Đức vua Ajàtasattu bắt vua cha giam thực nuôi dưỡng và cấm không được ai về sau cũng cấm luôn mãi hậu.

Thái thượng hoàng Bimbisàra nhân hung hờ nhập Thánh quả định Nhập Lưu sự sống còn. Vua Ajàtasattu biết vậy, chân xoa dầu, xát muối, hơi lửa không còn đức Thái thượng hoàng Bimbisàra nhập Thánh quả định Nhập Lưu sự sống còn. Vua Ajàtasattu biết vậy, chân xoa dầu, xát muối, hơi lửa không còn

Thái thượng hoàng Bimbisàra bằng h Udayabhadda con của Đức vua Ajàtasattu

Các quan trước tiên tâu Đức vua rằng

-Tâu bệ hạ, Hoàng hậu đã hạ sanh Hoàng

Đức vua nghe các quan tâu như vậy, nghĩ "*khỉ ăn sinh ra đời, chắc chắn phụ hoàng ta cũng thương ta như vậy*".

Đức vua liền ra lệnh:

-Các quan hãy đi mau, thả phụ hoàng

Nhưng hỡi ôi! còn con người! đâu mà thả

Các quan tiếp theo tâu rằng: Thái tử rồ i !

Đức vua Ajàtasattu vô cùng hối tiếc thuật lại, biết rõ tình thương con của thảm thiết, tổ à m ú c r l á à m t r ể n g á n g h ể p h u h c

Đức vua Ajàtasattu nghe t r l ờ n i g Tỳ k h u i k h g u i u  
cha t h u n ộ g c ù v ô g i á n n g h i ệ p .

---o0o---

## TỶ KHƯU DEVADATTA ÂM ĐỨC RHATI

Một hôm Tỳ khưu Devadatta tìm đến vua tuyền chấp nhận, truyền lệnh gọi quân lính hành theo lệnh của Ngài Devadatta.

Devadatta bí mật chia thành năm nhóm biết nhau, chỉ tu h ó m h à h ữ n h ế b h ộ n h x ợ u t  
Devadatta ra lệnh rằng:

- "Ngươi hãy đến giết Sa môn Gotama ở chỗ này, sau khi giết Sa môn Gotama xong, đi theo con đường này trở về lãnh thưởng".

Nhóm thứ nhì có 2 xạ thủ, Tỳ khưu Dev  
- "Hai ngươi hãy giết người từ con đường này trở lại, rồi đi theo con đường này trở về lãnh thưởng".

Nhóm thứ ba có 4 xạ thủ, Tỳ khưu Dev  
- "Các ngươi hãy giết hai người từ con đường này trở lại, rồi đi theo con đường này trở về lãnh thưởng".

Nhóm thứ h ữ , c Tỳ 8 k h u a u t D e v a d a t t a r a l ệ  
- "Các ngươi hãy giết bốn người từ con đường này trở lại, rồi đi theo con đường này trở về lãnh thưởng".

Nhóm thứ năm có 16 xạ thủ, Tỳ khưu I  
- "Các ngươi hãy giết tám người từ con đường này trở lại, rồi đi theo con đường này trở về lãnh thưởng".

---o0o---

## THI HÀNH LỆNH TỶ KHU U DEVADATTA

Nhóm thứ nhất, một xạ thủ, mang cưu Đevadatta đã chỉ định, nhìn thấy Đức Phật đến nổi cúng đờ người Đứck hPôhngt cbùề nđ ộgngi : ó

-Này con, con đừng sợ, hãy lại đây và  
Người xạ thủ lắng nghe giọng nói đi  
đại bi của Đức Phật, tâm trở lại bình  
cung nỏ, cung kình hã để Nghầ u đầ y h x i ã đư c  
tha tội rồi thuyết pháp tế độ, người  
lời giáo huấn của Ngài, liền chứng đắc  
Thánh Quả trở thành bậc Thánh Nhập Lưu  
Pháp, Đức Tăng. Đức Phật chấp thuận cho  
(lokuttarasarana), rồi Ngài dạy rằng:

-Con chó nên trở về theo con đường đi  
con nên đi theo con đường này sẽ được

Nhóm thứ nhì có hai ê n a c o h u đ m ề n g p h h o  
nhất trở lại, chờ lâu không thấy, lần  
Phật ngồi một mình, hai người xạ thủ  
ngồi nghe pháp rồi thực hành theo lời  
Nhập Lưu Thánh Đạo, Nhập Lưu Thánh Quả  
rồi xin quy y nơi Đức Phật, Đức Pháp,  
quy y theo Siêu tam giới, rồi Đức Phật

-Các con chó nên trở về theo con đường  
đã mà nên đi theo con đường này sẽ được  
có 4 xạ thủ, nhóm thứ tư có 8 xạ thủ,  
chờ lâu không thấy, đi lần theo con đ  
một mình, họ bỏ cung g à i n ỏ n đ ố n i l n g h e đ ả p h á  
hành theo lời giáo huấn của Ngài, liền  
Nhập Lưu Thánh Quả trở thành bậc Thánh  
Phật, Đức Pháp, Đức Tăng, Đức Phật ch  
giới.

Người tỳ khưu ấy trở về vào trình với  
- Con không thể giết Đức Phật được,  
nhìn thấy đã phát run sợ đến nỗi đứng  
tâm đại bi của Đức Phật gọi âm omớ điếc  
động được . . . .

Tỳ khưu Devadatta nghe trình như vậy  
- Thôi thế là đủ! Người giết Sa môn  
giết .

---o0o---

### TỶ KHƯU DEVADATT GIẾT ĐỨC PHẬT

Sau lần âm mưu ra lệnh cho các  
Tỳ khưu Devadatta rất căm tức muốn tự  
Thế Tôn đang đi kinh hành dưới chân  
nghĩ đây là cơ hội tốt nhất để giết Đ  
quan sát đường ô nhiễm này là x  
lớn lăn xuống chỗ Đức Phật đang đi  
Phật. Tảng đá lớn lăn nhanh xuống. Th  
lớn hơn gấp bội đồng nghiệp đầu chụ  
một mảnh nhỏ văng trúng nhằm bàn  
Ngài bầm máu và sung lên.

Đức Phật quở trách Tỳ khưu Devadatta  
- Này Devadatta, con người vô dụng!  
Lai, nhưng mà đối với Như Lai, c  
t *áooc t r ọ n* *g ớ m g* *h ầ i ệ p*

Đức Phật gọi chư Tỳ khưu dạy rằng:  
- Này chư Tỳ khưu, Devadatta đã phạm  
Lai, nhưng mà không thể giết Như Lai  
của Như Lai. Như vậy, và lần đầu tiên  
lớn là *blāhita* của Như *g ữ* *t ồ u* *ộ c*  
*g i á n* *n g h i ệ p*.

Vết thương của Đức Phật, nhờ vị lương xẻ lấy máu bầm ra và thoa thuốc nên k  
bình phục.

Chư Tỷ khưu được biết Tỷ khưu Devad  
Thế Tôn, vì vậy, chư Tỷ khưu chia t  
nhóm học kinh, tụng kinh; có nhóm đi  
nơi Đức Phật đang ngự. Đức Thế Tôn  
Ànanda, Đại Đức Ànanda bạch với Đức T  
từng nhóm canh gác, bảo vệ Đức Thế Tôn  
là m hai Ngà i .

Đức Phật bèn dạy Đại Đức Ànanda gọi  
*"Atthànametam Bhikkhave anavakāso, yam parūpakkamena*

*Tathāgatam jīvitaṃ voropeyya.*

*Anupakkamena Bhikkhave Tathāgatā parinibbāyanti...".*

*"Này chư Tỷ khưu, điều chẳng bao giờ xảy ra là việc giết hại Đức Phật do sự cố gắng của người khác. Này chư Tỷ khưu, chư Phật tịch diệt Niết Bàn hoàn toàn không phải do sự cố gắng của một ai cả. Này chư Tỷ khưu, các con nên trở về chỗ ở của mình. Không một ai có thể làm hại được Như Lai. Các con chớ bận tâm bảo vệ sanh mạng của Như Lai..." (Vinayapitaka, Cūlavagga).*

---o0o---

## CẢM THẮNG VOI NÀLÀGIRI

Đức Thế Tôn đã bình phục như thường đi vào thành Rājagaha để khất thực. T  
Phật có đầy đủ tướng tốt *"Phân đổng* đẹp t  
*người ta nhìn thấy Sa môn Gotama như vậy, thì phát sanh đức tin trong sạch và lòng tôn kính, lại còn có Phật lực phi thường, cho nên không một người nào có đủ can đảm đến gần để giết hại Sa môn Gotama được. Họa may chỉ có loài súc sanh không biết gì về Ân Đức Phật mới có thể hại Sa môn Gotama được mà thôi. Vậy ta nên dùng voi Nàlāgiri hung dữ của Đức vua Ajātasattu kia để giết hại Sa môn Gotama".*



Tỳ khưu Devadatta đến gặp vua Ajàtasa  
Nàlàgiri hung dữ để sát hại Đức Phật,  
lệnh gọi người đến báo rằng:

- Người hãy nghe theo lệnh của thầy  
Nàlàgiri uống rượu say rồi thả ra theo  
thành để khát thực.

- Ngày thường, người cho hung tợn  
rượu-Tỳ khưu Devadatta hỏi.

- Tán hũ, 4Quản Ngraving thừa.

Tỳ khưu Devadatta ra lệnh:

- Vậy ngày mai, người phải cho hung t  
say đi điên cuồng rồi thả ra theo con đ  
để khát thực, để nó chết y Sthàng Gótama.

Quản tợn chỉ còn biết tuân lệnh mà

Vua Ajàtasattu truyền lệnh các quan  
dân chúng tr"*Khi ngày mai, quản tợn sẽ thả voi Nàlàgiri  
hung dữ ra đường, vậy toàn thể dân chúng trong thành hãy làm xong công  
việc từ sáng sớm rồi trở về nhà đóng cửa ở trong nhà, cấm không được ai đi  
lại ở ngoài đường".*

Dân chúng trong thành biết tin Tỳ kh  
Nàlàgiri hung dữ để giết Đức Phật và  
vậy, những người cận sự nam, cận sự n  
dẫn nhau đến chùa Veluvana bạch với Đ

- Kính bạch Đức Thế Tôn, sáng ngày ma  
dùng voi Nàlàgiri hung dữ để hắt hủn  
Như vậy, sáng ngày mai, kính xin Đức  
không nên đi vào thành khát thực, kín  
con được mang vật thực đến chùa để cúng  
khưu Tăng.

Đức Thế Tôn không nói lời thình  
trong thành Ràjagaha, Ngài dạy rằng:

- Ngày mai, Như Lai sẽ cảm thấy voi được một số nhóm ngoại đạo. Vì vậy, Như Lai sẽ đi vào thành Rajagaha. Ngày mai cùng chư Tỷ kheu Tăng sẽ ra khỏi thành con đèm vật thực đến chùa dâng cúng chư

Nhóm cận-sư huynh đệ Đức Phật, đánh lễ tôn kính Đức Phật vô hạn.

Như thường ngày, ban đêm vào cuối chiều định, xá định quán xét chúng sinh có Phật nhân, Ngài nhìn thấy rõ trong lúc đồng thời có những hình ảnh chúng đã. Quả tùy theo ba la mật của mình.

Vào sáng hôm ấy, Đức Phật gọi Đại Đức

- Ngày Ananda, con nên thông báo cho việc, sáng nay cùng đi với Như Lai và

Sáng hôm ấy, trong thành Rajagaha có rằm. *"Hôm nay chúng ta sẽ tận mắt nhìn thấy Đức Phật cảm thấy được voi hung ác Nalagiri một cách phi thường"*, nên họ leo lên tầng nhà để quan sát cho rõ.

Còn một số học sinh môn phái ngoại rằm. *"Voi Nalagiri rất hung ác, có sức mạnh phi thường, không biết gì về Ân Đức Phật, hôm nay chúng ta được tận mắt nhìn thấy thân thể của Sa môn Gotama bị chà nát dưới bàn chân của voi hung ác Nalagiri..."*, nên họ cũng

leo lên tầng nhà cao hay mái nhà để qu

Khi ấy, nhóm quan tượng cho voi Nal của Tỷ kheu Devadatta. Voi Nalagiri sáng con đường ngược chiều với Tỷ lệ khưui nThả ngũ đang đi vào thành Rajagaha. Voi Nalag đến liền cong vò, quạt hai lỗ tai, c ví như quả núi nghiêng đổ về phía Ngài

Chư Tỷ kheu thấy vậy bèn bạch với Đức

- Kính bạch Đức Thế Tôn, voi Nàlàngiri rầm rầm như diên chạy đến đây, chúng con kính lễ Ngài.

Đức Thế Tôn dạy chư Tỷ kheu:

- Nay chư Tỷ kheu, các con đừng có sợ hãi Như Lai. Các con đừng có sợ voi Nàlàngiri.

Lúc ấy, Đại Đức Sàriputta liền bạch:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, thông thường thân thể của con cảm thấy sợ voi Nàlàngiri.

Đức Thế Tôn bảo với Đại Đức Sàriputta:

- Nay Sàriputta con, oai lực của bậc Đại Đức Phật, vậy con hãy để việc này cho con.

Sau đó, 80 vị Thánh Thanh Văn đại đức cảm hoá voi Nàlàngiri, như không chấp tay.

Lúc ấy, Đại Đức Ànanda không thể nào đến tránh mạng của Đức Phật, vì quá khiếp sợ voi Nàlàngiri hung ác này hãy giết chết ta cho Đức Phật, nên Đại Đức vội vàng bước đi.

Đức Thế Tôn dạy bảo rằng:

- Nay Ànanda, con hãy tránh sang nơi khác. Như Lai.

Đại Đức Ànanda vẫn không chịu tránh voi Nàlàngiri.

- Voi Nàlàngiri rất hung ác, nó giết chết con.

Đức Thế Tôn bảo Đại Đức Ànanda tránh voi Nàlàngiri, vậy mà Đại Đức vẫn đứng yên. Do vậy, bước Đại Đức Ànanda tránh sang nơi khác.

Bỗng nhiên, có một người đàn bà đang lao tới với tốc độ kinh khủng, b

mình xuống đường tìm nơi thoát thân,  
đàn bà, nnght nhgá yk hbôn trở lại đưá trẻ đả  
t thấy voi sợ quá khóc lớn, Đức Phật ni  
bằng một giọng phạ m âm ngọt ngào trì u

- Này Nàlàgiri con yêu quý, người ta  
làm cho con say điên cuồng, họ không cố ý giết  
ý nhờ con giết hại Như Lai, con hãy để

Voi Nàlàgiri hung ác nghe giọng phạ  
Phật, liền mở mắt, ngẩng Pđhậut, t m h à i n á n t h  
cơn say điên cuồng tan biến mất, tâm  
Phật, voi Nàlàgiri hạ vò i xuống, ngo a  
kính dưới bàn chân Đức Phật.

Khi ấy, Đức Thế Tôn dạy voi Nàlàgiri  
*Này Nàlàgiri, con yêu quý,*

*Con là voi thuộc hàng súc sanh,*

*Như Lai là Đức Phật, gọi là voi chúa,*

*Kể từ nay con không nên hung ác sát nhân nữa.*

*Con nên có tâm từ đối với tất cả chúng sinh.*

Đức Thế Tôn rả i tâm từ đến voi Nàlàg  
đầ u v h ù y ê n đ ạy r ằ n g :

*"Này Nàlàgiri, con yêu quý,*

*Con là voi con có vòi,*

*Chớ nên hại voi chúa cao thượng là Như Lai.*

*Vì sự làm hại voi chúa cao thượng,*

*Là nhân đem lại sự đau khổ cho con,*

*Người nào làm hại voi chúa cao thượng,*

*Người ấy không được tái sanh cảnh giới an lạc.*

*Này Nàlàgiri con yêu quý,*

*Con chớ nên say mê, không nên dễ dãi nữa,*

*Vì sự dễ dãi quên mình, tạo nên ác nghiệp,*

*Phải sa vào cảnh ác đạo, chịu khổ lâu dài,*

*Con nên tạo thiện nghiệp, để được sự an lạc,*

*Được tái sanh thiện cảnh, hưởng an lạc lâu dài".*

Đức Phật thuyết pháp tế độ voi Nàlàng phát sanh hủy lạc chưa từng có. Nếu không pháp xong, chắc chắn nó đã (*nhưng vì là gấc loài súc sanh nên không thể chứng đắc*).

Dân chúng trong thành Rājāgaha tận hưởng tượng Nàlàng trở nên hiền lành cho nên họ vô cùng hoan hỷ vỗ tay reo sục vòng vàng t **h à n h** **R à j à g a h a** **x a** **đ i** **N à l à g i r i** voi Nàlàng có tên là voi Dhanapālaka (*voi giữ gìn của cải*). Đức Phật cho hiền tượng Dhanapālaka thọ ngũ giới, hút bụi ở bàn chân của Đức Phật, rồi Đức Phật.

Voi Dhanapālaka đi lui ra xa một do t trở về chỗ ở của mình; kể từ hôm ấy v Đức Phật cảm thán tượng *"của ai Nàlàng người chủ nào được hoàn lại cho người chủ ấy"*, tức thì tất cả của lại người chủ.

Sáng hôm ấy, Đức Phật đã cảm thán cơ hội này, Ngài thuyết pháp tế độ c Thánh Đạo, Thánh Quả t Đức Phật **h à n h** **R à j à g a h a** để khất thực, mà Ngài c ra khỏi thành ngự về chùa Veluvana.

Dân chúng kinh thành Rājāgaha vui m vật thực ngon lành đến ch **h u** **V e** **T ã** **n g** **n a** **c** **Đức Thế Tôn** chủ trì với tâm vô cùng h t háy Đức Phật đã cảm thán tượng giới, kể từ nay về sau voi Nàlàng đáng yêu quý hợ m, ù n g h đ á m ê d u o n g c a t u n g

*"Người ta dạy voi hay ngựa,*

*Bằng móc sắt, bằng roi mây*

*Nhưng thật phi thường thay!*

*Đức Thế Tôn bậc đại bi,  
Cảm hoá voi Nàlàgiri hung dữ,  
Chẳng cần dùng đến móc sắt,  
Và cũng không có roi mây!"*

### Chú thích:

#### \* Giai đoạn cuối cuộc đời Tỳ khưu Devadatta

Tỳ khưu Devadatta bị mọi người chê trách mà y đã tạo, cho nên vua Ajàtasattva 500 xe vâng cúng dường mỗi ngày, còn Tỳ khưu và dân chúng không đếm xỉa, những quy y không được chấp nhận.

Cuối cuộc đời của Tỳ khưu Devadatta đánh lễ Đức Phật sám hối trong rừng khiêng gường đến chùa Jetavana, cho y. Khi Tỳ khưu Devadatta từ trên giường nhảy xuống đất nói: "Khiri uttony laxu o hga.i" bàn tay, cao: "Xin quy y in uđin cr h h ợ t h ờ m s ầu t r ờ n g l ờ i".

Tỳ khưu Devadatta sau khi chết, do quả tái sanh vào đại địa ngục Avici, khi mãn ác nghiệp rồi, đến kiếp vị lai.

Đức Phật từ kiếp trái đất này về sau, trải qua hơn một trăm ngàn đại kiếp trái đất nữa, kiếp vị lai của Tỳ khưu Devadatta sẽ chứng đắc thành Đức Phật cõi Độnhiệ Gatthissara.

#### \* Cuộc đời Đức vua Ajàtasattva

Đức vua Aññasattva với Tỳ khưu Devadatta tội giết cha, khi Đức vua nghe tin Tỳ khưu Devadatta tái sanh tâm sợ hãi kinh hồn; nhờ sự y J h ớ i t ội l ỗi c ủa m ì n h ã đ ả o ; Đ ứ c Đ ứ c t ử v ụ a k h ờ n g p h ạm t r ờ n g t ội g i ết c h ả , t h ờ i c ó t h ể c h ứ n g đ ả c - N h ậ p L ườ i T h ả n h Đ ứ c , b ậ c T h ả n h N h ậ p L ườ i ; n h ư n g v ì đ ả o p h ạm

vào địa ngục, công đức Đức Phật Thích Ca Mâu Ni  
 Quả nào; Đức vua chỉ phát sanh đức tin  
 thành người cần sự nam tấn tâm lo hộ  
 Sau khi Đức Phật tịch diệt Niết Bàn  
 lo hộ độ chro **Thánh Kỳ** **Đản** **ng** **t** **ập** Tam tạng  
 Sattapanni gần thành Rājagaha gồm có  
 Đức Trưởng lão Mahākassapa chủ trì. M  
 Đức vua cũng không tránh khổ uasana và o  
 khi chết, do năng lực của ác trọng ng  
 Avīci, song nhờ phước thiện ấy, nên c  
 suốt 60.000 năm, đến khi mãn ác nghi  
 kiếp vị lai gsa đã c n à y **Đ** **ạ** **c** **h** **C** **h** **á** **c** **ó** **n** **d** **anh** **Ph** **ậ** **t**  
 hi **Vijitavì**.

---o0o---

## SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ TƯ - ĐỨC PHẬT CẢM HÓA ANGULIMÀLA

*Đức Phật cảm hóa được kẻ cướp sát nhân Angulimàla, do nhờ phép thần thông.*

*(Theo Chú giải Kinh Angulimàlasuttavannanà - Bộ chú giải Majjhimapannàsa, kinh Angulimàlasuttavannanà).*

Đại đức Angulimàla vốn tên thật là  
 la môn, trong một gia đình quý tộc nh  
 thân phụ Ngài tên Gagga, là quân sự t  
 trị vì xứ Kosala.

Trong đêm Ngài sinh ra đời, một hiệ  
 xảy ra: tất cả vũ khí ở trong thành  
 thanh gươm báu của Đức vua Pasenadi  
 phòng ngủ, chũnsgá n g h á t t h é r p a l á m h b u ó t , là  
 hoàng.

Ông Bà la môn, thân phụ của Ngài An  
 như vậy, liền bước ra hiên nhìn lên t  
 vợ một "**đ** **g** **ô** **i** **c** **u** **s** **p** **o** **v** **u** **á** **t** **x** **u** **h** **á** **t** **n**" hiệnmột Ông nh  
 hời, rồi cảm thấy rùng mình sợ hãi. N

con trai vừa mới chào đời t ê m a c u ó n p g . g i S e a  
n g u k ò l i é t t i é n g !

Là quân sư của Đức vua, người nắm cả xã tắc, hôm gặp B ã n g a cho phép mình vì tình m ó n g t a i h o a , nên trời vừa sáng, ông r ằ n g :

-Đêm qua bệ hạ ngủ có được an giấc h  
Đức vua đáp :

-Thưa quân sư khả kính, Trẫm có ngủ x ấ u g ì x ấ y r a mà thanh gương báu của T s á n g c h ó i l ò a r á t l à k h ù n g k h i é p . Tr ấ ã đ ế n t á n h m ạ n g c ù a Tr ấ m , h o ặ c c ó c h u y ệ c ù a Tr ấ m c h ằ n g ?

-Tâu bệ hạ, quân sư ma-đê m ắ m u đ á p h a t h ầ n c ó v ắ n , qu ắ t h ậ t c ó m ộ t h u n g t i n h v ừ a x u ắ h ệ g ì đ ế n t á n h m ạ n g c ù n g n h u n g a i v à n g

Tâu bệ hạ, không những chỉ riêng th t á t c ả v ấ á k h i l o ặ i t r o n g t h ầ n đ ề u p h á t r á c n g h i ệ p c ù a c o n t r a i h a t h ầ n v ừ a m ớ i Đ ứ c v u a n g ặ c n h i ề n :

-Có chuyện như vậy sao! Quân sư hãy

-Tâu bệ hạ, con trai hạ t h ầ n v ị v ừ a n g ớ i t i n h á y . S a u n ằ y , n ó s ẽ t r ỏ t h ầ n t ê n

-Thật vậy sao? Đức vua hỏi .-c N ó s ẽ t r ỏ m ộ t t ê n c u ớ p h ấ y t l ầ n h ầ m ứ t h ầ n h m ộ t n h ó m g i ế t n g u ờ i , c u ớ p o , c ứ p h ấ d ấ ó m , a n p h á t à l ầ n b g . n g a i v à n g c ù a Tr ấ m ?

-Không phải vậy, tâu bệ hạ! Nó chỉ l Tuy c h ằ n g t ồ n t h u ơ n g g ì đ ế n b ệ h ạ v à h o a v ề s a u , t h ầ n x i n p h ế p ó b ệ h ầ đ ấ m g ấ đ

Đức vua Pasenadi vốn là một vị vua n g ắ n :



- Đừng nên làm như thế, thừa quân sự nó thì không thể gây ra tai họa lớn lắm nghiêm minh, thận trọng, chí công vô tư, không phép nước. Nhưng đứa trẻ kia vừa mở mắt quân sự hãy tha mạng sống cho nó.

Nếu bảo là do năng lực của ác nghiệp chướng, bằng cách cho nó sống trong môi trường đạo của ác nghiệp không có cơ hội phát sanh.

Quân sự hãy chăm sóc, nuôi nấng, đại lương. Ví như thanh gươm nằm trong vỏ là làm sao có thể hại đến ai đư

Vậy quân sự nên đặt *(người không làm hại, đứa trẻ làm khổ đến ai)*.

Bà la môn Gagga nghe vậy, cúi đầu t Đức vua hiện minh không kể xiết.

Cậu bé Ahimsaka lớn lên, rất phit hông t thường, sống trong gia đình dòng dõi l đời, cho nên cậu bé được nuôi dưỡng v sống hiền hòa, t a d i n h a p h á p o p h á y e s a u h o c h á t hiện lương của con người càng th

Khi đứa bé lớn, đến tuổi đi học, ôn xứ Takkasila, tại ngôi trường đào tạo t từ các quốc gia đ t. h à n h ó đ á n g đ m ã i n h q u â n , n h b a , n h ù n g b à c h i è n t r i ế t u y ê n t h â m . . .

Là đứa trẻ vốn có thiên tài xuất c Ahimsaka cũng đều xuất sắc hơn các n gười học trò ấ t u ô n ã l m o i n p h à m t s r u ò n đ ố t i v ó p h é p t á c . . . không ai có thể chê cậu c h a n h c u ả A h i m s a k a đ ề u v ệ n t o à n , c h o n n h â n c u ả t h â y r á t h à i l ò n g , t h u ơ n g y ê c u ả m i n h .

Mọi sự việc ấy làm cho bạn bè đồng r ầ n"*Kể từ khi có mặt Ahimsaka nơi này, trong chúng ta không có một ai hơn nó, dầu chỉ một bộ môn nào. Nó là người có tài trí hơn hẳn chúng ta về mọi phương diện kể cả đạo đức. Ahimsaka là người học trò tài đức vẹn toàn, luôn luôn được thầy khen, ngược lại tất cả chúng ta là Hoàng tử, công tử... mà thầy quả trách chúng ta. Đó cũng chỉ vì Ahimsaka quá tài giỏi hơn chúng ta gấp bội, còn chúng ta so với nó thì quá kém cỏi mà thôi*".

- Vậy chúng ta có mưu kế nào để đuổi không?

- Chúng ta chẳng có cách gì nói xấu A

- Nếu nói Ahimsaka thuộc dòng dõi t h Ahimsaka thuộc dòng dõi Bà lại mậ của Đức vua Pasenadi trị vì xứ Kosa

- Nếu nói Ahimsaka là đứa học trò khồ t hầy ư? Chẳng thế nào vì Ahimsaka là lễ phép, tôn kính thầy hơn tất cả chú

Cuối cùng người ở mộ nhóm đưa ý kiến:

*"Tất cả chúng ta chia ra làm ba nhóm, và nhóm nào cũng đều thưa với thầy một điều giống nhau. Ban đầu có lẽ thầy không tin, thầy quả trách, chúng ta phải nên kiên nhẫn chịu đựng, nhưng dần dần thầy sẽ hoang mang ngờ vực và cuối cùng thầy sẽ tin"*.

Tất cả xem đó là một mưu kế hay.

Thế là theo kế hoạch, phải thực hiện

Ngày hôm sau, vào một dịp thuận lợi t hừa thầy rằng:

- Ai cũng biết bạn Ahimsaka **lễ phép** lâu rất được thầy yêu bạn mến, nhưng c chúng con kính yêu thầy, xin thưa cho

Nghe nói vậy, vị thầy rất bức tức qu muón làm **t đ n h t b a m n g** ĩa ông và Ahimsaka mục thương yêu như con, bèn xua đuổi r

Một thời gian sau, y theo kế hoạch, hơn, cũng vào quý hậu thầy và thừa cha. Họ cũng bị thầy quở trách rồi đuổi đi cũng thừa như hai nhóm trước, vị thầy đầu vậy, nhóm thứ ba này *nếu thầy không tin khấn khấn chúng con, xin thầy xem xét Ahimsaka có tài trí khác thường, nếu y mưu tính việc lớn thì khó ai biết được.*

Sau nhiều lần, vị "Sáo cả này hình học trò đầu suy đều thừa một việc giống nhau? và chúng đều có ý lo lắng cho sự an toàn của ta".

Vị thầy bắt đầu vạch, o a k n h i m ã ã n g n g ò g ò v ư c r ò v i c ử c h i , l ờ i n ó i c ủa A h i m s a k a c ũng t i m r a c h ứ n g c ó r ò r à n g , n h ư n g v i t h ầ y n g h " *Cách tốt nhất để giữ gìn bảo vệ sanh mạng của ta là phải tìm kế hạ thủ trước. Nếu tự tay ta đầu độc hoặc giết chết y, bọn học trò sẽ biết, và như vậy thì vua chúa, Bà la môn, quý tộc... cũng sẽ biết, tiếng xấu sẽ lan truyền ra mọi quốc độ rằng: "thầy mà giết chết học trò", thì còn gì là uy tín và đạo đức của ta nữa. Khi thiên hạ mất đức tin ở nơi ta thì họ sẽ không còn gửi con cháu đến đây học nữa. Khi ấy, danh vọng ta sẽ mất mà lợi lộc cũng không còn! Vậy tốt hơn hết ta hãy bày ra một kế để cho người ta giết Ahimsaka.*

Vì nghĩ như thế, nên một hôm ông gọi

- Nay Ahimsaka con yêu quý, con là một t h ư ờ n g , c o n r á t x ứ n g đ á n g , n ê n t h ầ y m c o n , v ó i đ i ề u ~~khí~~ ~~độc~~ ~~n~~ ~~ng~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~e~~ ~~ph~~ ~~g~~ ~~tr~~ ~~ì~~ ~~đ~~ ~~i~~ ~~g~~ ~~h~~ ~~é~~ ~~t~~ ~~c~~ ~~h~~ ~~đ~~ ~~u~~ ~~t~~ ~~h~~ ú n g đ ụ n g v à o m ô n h ọ c t à á y ư c ả n g n đ ồ m g ỳ t m đ á n g v ó i c ô n g l a o n u ô i đ a y c ủa t h ầ y .

- Kính thưa thầy, con sanh ra ở dòng t h ể n à o g i ết h ạ i - A h g m ã i a k đ ư ợ đ ư a b ạ c h t h ầ y

Vị thầy dạy rằng:

- Nếu như vậy, con ~~kh~~ ~~h~~ ~~ế~~ ~~ôn~~ ~~g~~ ~~ộ~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~ể~~ ~~c~~ ~~ù~~ ~~m~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~o~~ ~~m~~ ~~ô~~ ~~n~~ ~~à~~ ~~n~~ là u ồ n g c ô n g l a o n u ô i đ a y c ủa t h ầ y ! C o

Ahimsaka nghe thầy nói vậy, bắt đầu việc đền đáp công ơn nuôi dạy của thầy thích **bắt m** như vậy.

Sau khi lạy từ già thầy, Ahimsaka vào rừng, chờ có ai đi vào rừng hay đi ham thích giết người, đây chẳng qua không nhớ **đã** người rồi. Sau đó chàng cắt lấy một đầu ngón tay cho để thắt lác, hoặc các loại thú ăn mất. Cắt **đ** là *Angulimāla*: có nghĩa là kẻ cướp sát nhân, cắt ngón tay khâu thành vòng đeo ở cổ.

Dân chúng trong thành nghe đến tên đều kinh sợ, không ai dám đi một mình to án từ - 2100 người hay 30 người cũng không **đ** của Angulimāla.

Tiếng đồn vang xa từ làng này qua làng **đ** đi ngang qua khu rừng ấy. Thế là bắt **đ** tìm người để giết **đ** nạn sang nơi khác cách xa khu rừng ba

Chuyện Angulimāla giết hại mọi người **S**àvatthi. Một nhóm các bô lão đại diện **P**asena di rằng:

-Tâu bệ hạ, dân **đ** nhiều người, cắt đầu ngón tay khâu thành **đ** đã bỏ xóm làng đi lánh nạn sang nơi khác

Kính xin bệ hạ bắt y trị tội **đ** làm ăn.

Nghe dân chúng kêu vanห้าม thiết n **đ** ý kiến các quan. Đức vua quyết định t **đ** Angulimāla, tên cướp giết người để trị

Trong buổi hội triêu, vị úc Bà vua môn  
Pasenadi có linh tính báo cho biết Ang  
khác mà chính là Ahimsaka, con trai yé

Bãi triêu, về nhà, ông âu sầu kể lại  
Này ph *"tên cướp sát nhân"* ấy kh ô ni khác mà chính là Ahim-  
saka, đưa con trai yêu quý của chúng t

Nghe vậy, bà Mantani khóc lóc cầu xin  
Đức vua, xin Đức vua từ bi ân xá tội c

Ông Bà la môn cũng thur *đã y ê n ở c b h à n k*  
cướp sát nhân rồi, ông Bà la môn là b  
bậc hiền triết *"C ố n b ố n a h ạ ú g đ n g u ờ ằ n g h ô*  
*n i ề m t i n v à o h ọ "*

- Là tên cướp sát nhân, đầu trước đây

- Là bạn cũ, n g d ằ n ố n đ ằ n g ã chung với nhau lâu

- Là Đức vua, đầu được Đức vua tin c ằ

- Là đàn bà, đầu trước đây đã từng đ ằ

Suy nghĩ bốn hạng người này, con tr  
hạng người ấy, không nên n *đ ằ t B à n i l ằ m m ằ n n*  
chối lời yêu cầu của vợ.

Biết vậy, bà Mantani rất nóng lòng  
tình thương yêu củ *"n ằ l ằ n g ằ đ i n ằ n t h i u ằ c ằ n g c h i ằ e*, bà  
*là đ ằ n b ằ nh ằ d ằ i, đ ằ n g t h u ằ n g, đ ằ n g y ằ u c ằ u a m i ằ n h, đ ằ n g đ ằ u ằ c t h a t h ằ i!"*.

Thế là chẳng quản gian lao vất vả,  
Ahimsaka, đưa con yêu quý của bà.

---o0o---

## ĐỨC PHẬT CẢM HÓA ANGULIMÀLA

Cuối canh chót đêm ấy, Đức Thế Tôn  
quán xét chúng sanh *ộ c ằ Đ đ u y ằ t h ằ l ằ n ằ m m ằ n*  
Angulimàla hiện trong mạng lưới đại b  
lành của Angulimàla đã đến, Như Lai s  
giải đáp xong Angulimàla sẽ phát sanh

xin giết trở thành Tỷ kheu, về sau Angulimàla, Thánh Đạo, Thánh Quả cùng với Tam minh.

Đức Thế Tôn còn thấy rõ rằng: nếu Ngươi giết mẹ, phạm **ngũ trọng tội** **đồng phạm** trọng cứu.

Thế rồi hôm sau, Đức Thế Tôn đi vào thành như lệ thường, sau khi độ thọ xong, đem một mình mặc y, mang bát đi theo con đường đến khu rừng nơi ở của Angulimàla.

Dân chúng biết Đức Thế Tôn đi theo con đường vào rừng sợ Ngài bị giết bèn ngăn cản:

-Kính bạch Samôn, kính xin Ngài đừng vào rừng kia có tên **Ác quỷ** **gồm** **mà** **lạ** **bất** **kể** **không** **thương** **xót**. Kẻ cướp sát nhân này chúng còn sống sót kinh sợ đều bỏ là rừng bên trong kia chỉ còn cảnh tiêu qua lại.

-Kính bạch Samôn, trước đây có những người, 40 người... đi qua con đường này không còn một ai sống sót cả. Kính xin Ngài đừng vào rừng kia.

Đức Thế Tôn nghe bèn **đ** **h** **à** **n** **h** **ú** **n** **g** **i** **b** **đ** **ạ** **l** **y**: đến

-Các con hãy an tâm! Không có điều gì sợ hãi. Ngài vẫn tiếp tục đi.

Hôm ấy, Angulimàla **"***Tam số kẻ đã già rồi, ta đã giết rất nhiều người, những người chết mà ta đã cắt đầu ngón tay xâu thành vòng đếm được 999 ngón, chỉ cần giết thêm một người nữa, cắt một đầu ngón tay là tròn đủ 1000 ngón, là đủ 1000 người; ta cần phải ra ven rừng, hãy nhìn thấy người nào trước tiên là giết người ấy cho đủ số, đem về trình cho thầy, để đền đáp công ơn nuôi dạy của thầy và thầy sẽ truyền đạt bộ môn tột bậc cuối cùng cho ta. Lúc đó ta sẽ cạo râu, cắt tóc thay đổi y phục, xin bài tạ thầy trở về hầu thăm cha mẹ"***"**.

Nghĩ xong, Angulimàla mang vũ khí đi mà y nhìn thấy từ xa mẹ đi. Đến gần thì thấy người cầm gươm kia là con của mình, Ahimsaka! Con yêu quý! Nghe gọi vậy, kia là mẹ của mình, nhưng do tà kiến "tiên" là giết liền cho đủ số 1000 người, nên

Angulimàla chạy ra đón đường thì bỗng hiện ở khoảng giữa y và mẹ của y, Angulimàla giết mẹ, thì giết vị sư Sai mà đi đàng sau theo Đức Phật, Đức Phật dùng thần thông bình thường, nhưng đằng sau, Angulimàla mà vẫn không bắt kịp Ngài.

Angulimàla *"Thật lạ thường thay! Chưa từng có bao giờ! Trước đây dầu voi, ngựa, nai, xe ngựa chạy ta cũng chạy đuổi theo bắt được dễ dàng. Nhưng bây giờ dầu ta đã chạy hết sức mà vẫn không đuổi kịp vị Sa môn đang bước đi khoan thai chậm rãi kia"*.

Angulimàla cầm gươm chạy đuổi đi đã hết sức, dừng chân lại, cất tiếng gọi:

- Này ông Sa môn kia, Hãy dừng lại! Hãy

Đức Phật biết được nhân duyên đã đến, cất giọng phạm âm dạy vọng lại:

- Này Angulimàla, *Như Lai đã dừng lại rồi! lâu rồi! Chính con mới là người chưa chịu dừng lại!*

Nghe vậy, Angulimàla rất ngạc nhiên. Sakyana này là bậc thường hay nói sự thật là như thế nào, nói như thế này. Nhưng đang bước đi, *"Như Lai đã dừng lại lâu rồi!"*. Còn ta là người dừng chân lại rồi *"Chính con mới là người chưa chịu dừng lại!"*, thế là nghĩa là sao?

Angulimàla bèn hỏi Đức Thế Tôn rằng:

- Này ông Sa môn, rõ ràng ông đã an *"Nhu Lai đã dừng lại"* lại nói *"lâu rồi!"*. Còn tôi thì đã dừng *"Chính con!"* lại rồi *"Chính con mới là người chưa chịu dừng lại"*, nghĩa là sao?

Đức Phật thuyết giảng dạy Angulimàla

- Này Angulimàla, thật vậy, *Nhu Lai đã dừng* *"Nhu Lai đã từ bỏ sự sát hại tất cả chúng sinh từ lâu rồi; còn con chưa từ bỏ sự sát hại tất cả chúng sinh. Vì vậy, Nhu Lai mới gọi "Chính con! Chính con mới là người chưa chịu dừng lại"*.

Angulimàla vừa nghe xong, xolig ền t n ấ m đ đứ c xu ố n g h ố s ầ u b ề n s ườ n n ứ i , v ị b i ế t r ồ b ề n b ắ c h r ằ n g :

- Kín h ắ c Đứ c Th ế T ồ n , Ng à i l ầ b ắ c c ầ u c h ư t h i ề n , P h ậ t t h i ề n v ầ đ ấ n l ồ a k h u r ừ n g n ầ y , đ ể t ế đ ộ c h o c ồ n t h ồ á t đ ượ c t r ị t u ệ s ắ n g s ườ t , đ ể đ ể m l ầ i s ườ c ồ n . K ể t ừ n ầ y v ề s ầ u , c ồ n x i n n g ườ y ề n M ồ n g Ng à i m ồ h c ồ m ứ n g h ầ n h t ầ m s ắ m h ố i t

Angulimàla bạch Đức Thế Tôn xong, r Đức Phật, cầu xin Ngài cho phép xuất g

V ớ i t ầ m t ừ b i q u ắ n g đ ặ i , v ớ i P h ậ t A n g u l i m ầ l ầ đ ầ ý t đ ứ c á a m v ậ t q đ ậ n g c ầ u S a P h ậ t đ ầ b ầ n t ầ y p h ầ i c h ỉ n g ồ n t r ồ v ầ c *"Ehi bhikkhu....."*.

*"Con trở thành Tỳ khưu như con đã xin phép. Pháp mà Nhu Lai đã thuyết dạy hoàn hảo ở phần đầu, phần giữa, phần cuối, con nên thực hành phạm hạnh cao thượng để giải thoát khổ hoàn toàn"*.

Đức Thế Tôn dạy xong, Angulimàla liền đem áo và đầy đủ tám món vật dụng của Sa kiếp trước. Từ đây, Tỳ khưu này An g u l i m ầ l ầ v ị Đ ặ i đ ứ c c ầ o h ầ . T ế đ ộ A n g u l i m ầ l ầ x ồ t h ồ o s ầ u n g ườ đ ầ v ề c h ầ a J e t a v ầ n ầ .



## ĐỨC VUA PANESADI CA TỤNG ỨC PHẬT

Cũng trong khoảng thời gian ấy, Đức vua dẫn một đạo quân hùng mạnh từ kinh thành Angulimàla. Khi gần đến chùa Jetavana Phật. Thấy Đức vua đến cùng một đạo quân thiện chiến, Đức Thế Tôn bèn hỏi Đức vua:

- Nay Đại vương, các vương quốc láng giềng Đại vương thân chinh, dẫn quân đi đánh?

- Kính bạch Đức Thế Tôn, không phải Magadha làm cho con bức tức, cũng không Vesali chọc giận con,, vì các nước khác cũng con phải khó chịu....

Kính bạch Đức Thế Tôn, bởi vì trong kẻ cướp sát nhân rất hung ác và rất tinh khôn tay xâu thành vò đùn kẻ họ rờn rở. Khi đi nơi khác lánh nạn, chịu bao nỗi khổ con phải đích thân dẫn tinh binh đi truy man tàn bạo ấy, đem về triều đình triều chú na con.

- Nay Đại vương, nếu Đại vương mà luỵ nặng nề thì mặc y cà sa xuất gia trở thành Tỷ kheu hạnh trong sạch, thu thúc lục căn thanh tịnh như thế nào?

- Kính bạch Đức Thế Tôn, đối với vị Tỷ kheu tiếp, đánh lễ thỉnh mời ngồi chỗ cao?

Kính bạch Đức Thế Tôn, nhưng Angulimàla bạo, không còn nhân tính, ác khẩu phá hoại khiếp, thì làm sao có thể trở thành vị thu thúc lục căn thanh tịnh cho được. Bạch

Lúc ấy, Tỷ kheu Angulimàla ngồi không chỉ về phía Tỷ kheu Angulimàla và nói:

-Này Đại vương, đang Tý giờ ở chỗ kia  
đó!

Đức vua Pasenadi vô cùng ngạc nhiên  
trấn an:

-Này Đại vương, hãy bình tĩnh! Chắc  
họa xảy đến cho Đại vương nào do từ An

Nghech Phật dạy vậy, Đức vua liền trấn  
nhien, nên đến gần vị Tỷ kheu Angulimà

-Thưa Ngài, Ngài chính là Angulimà

-Phải vậy, t-Vua TĐạ ik hươu đg.p.

Đức vua vẫn chưa hết ngờ vực, hỏi ti

-Thưa Ngài, thân phụ và thân mẫu của

-Thưa Đại vương, thân phụ của bản đ  
gọi là Mantàni.

Đến đây, không còn nghi ngờ gì nữa,  
hỷ, cung kính đánh lễ ng:ỳ kheu Angulimà

-Cầu chúc cho người con thân yêu của  
được an vui! Con xin hộ độ bốn món vật

thuốc trị bệnh cho Ngài.

Angulimàla, sau khi trở thành Tỷ khe  
đà, tri tướn ttrậ đng lổn nghe Đức vua b

ràng:

-Thưa Đại vương, xin Đại vương đừng  
đạo đủ rồi.

Đức vua Pasenadi thấy Đức Phật đã c  
tên cướp sát nhân đã ma k hươu đg

trong sạch, thu thúc lục căn thanh t  
quyền lực nào ngoài tâm đại bi vô lư

kính vô hạn phát sanh, Đức vua quý đ  
dương rằng:

-Kính bạch Đức Thế Tôn,

Thật là một điều phi thường chưa từng có!

Chỉ có Ngài mới có thể tế độ được người mà trên thế gian này không một ai có thể tế độ được! Chỉ có Đức Thế Tôn mới có thể làm vắng lặng phiền não nơi người, mà không một ai có thể làm cho vắng lặng phiền não được!

Với tâm đại bi vô lượng vô biên của Đức Thế Tôn, đã dẫn dắt những người từ nơi si mê tăm tối, tìm đến chỗ ánh sáng trí tuệ kỳ diệu mà không một ai có thể làm được.

Chính con đây, con không thể nào dùng quyền lực hay vũ khí để bắt buộc người khác cải tà quy chánh. Con hết lòng thành kính tri ân Đức Thế Tôn vô thượng!

Đức vua Pasenadi đánh lễ, bái biệt Angulimàla rồi dẫn quân trở lại kinh thành.

Một buổi sáng, Đại đức Angulimàla Sàvatthi đi dọc theo một con đường hai phụ đang đau đớn quằn quại, vì khổ tâm bi: "Ôi chúng sinh quá đau khổ, thật đáng thương xót thay!".

Thấy cảnh đau khổ của người tâm bấn bấn, cứu khổ, tìm cách nào cứu bà đây? Ngài Jetavana, Ngài liền vào hầu Đức Phật kiển, phát sanh tâm bi thương xót đến

Đức Phật dạy:

- Này Angulimàla, con hãy đi đến chỗ người đàn bà phát nguyện bằng lời chân thật rằng:

**"Yato'ham bhagini ariyaya jàtiyà jàtì jìvità voropetā. Tena saccena sotthi te hotu sottha gabbhassa"**<sup>4</sup>.

"Này cô, kể từ khi bản đạo xuất gia trở thành Tỳ khuru trong dòng dõi Thánh tông, biết mình không cố ý sát hại chúng sinh. Do lời chân thật này, xin cho cô sinh nở được dễ dàng, thai nhi của cô cũng được an toàn".

Nghe theo lời chỉ giáo của Đức Phật người đàn bà bấn bấn, bấn ngoài bực mà n ch e n g u y' **Yato'ham bhagini ariyaya jàtiyà**

*pànam jività voropetā. Tena saccena sotthi te hotu sottha gabbhassa.*"<sup>15</sup>,  
mà Đứ c Phậ t đã chỉ dạy .

Lạ l ù n g t h a y ! L,ờ i n g u c h ã i n đ ã h ã t b à v ù s a i n h ã t  
c á c h đ ã h ã t à n g ã n u ó c - v à a h ã h ã n h b ã i n h ã n g đ u ó c  
ý n g u y ê n .

---o0o---

## ĐẠI ÚC ANGULIMÀLA CHỨNG ÁC THÁNH QUẢ ARAHÁN

Đạ i đứ c A n g u l i m à l a s ó n g r i ê n g m ộ t  
đ u ô i , t i m ã n h t á t hứ t n i ế n m x ú , b à n g t r í t u ệ  
N g à i đ ã c hứ n g đ ấ c 4 T h á n h Đ ạ o , 4 T h á  
m i n h v à t h a m á i k h ô n g c ò n đ u s ó t , t r ỏ  
T a m m i n h .

N h u v â y , N g à i đ ã h o à n t h ã đ ấ , x ã ã n g m ộ  
h o à n t h ã n h x o n g p h ạm h ạn h . N g à i b i ế t  
t á i s a n h k i ế p n à o k h á c n ù a .

M ặ c đ ầ u , s a u k h i Đ ạ i đứ c A n g u l i m à l a  
t á t c ả m ộ i n g h i ệ p ( t h i ệ n n g h i ệ p , á c n  
v ẫ n c ò n c ó h i ệ u l ự c c h o q u ả ở k i ế p h i  
S à v a t h i đ ể k h á t t h ự c , n h ù n g c ụ c đ á , n  
đ ó l ại r ỏ i x u ố n g t r ú n g n ớ i đ ầ u h o ặ c t  
m á u , t h ậ n h i m ấ c b ã i b ầ m b ấ m . y t r ộ n g t h á y

K h i t r ỏ v ề , Đ ạ i đứ c A n g u l i m à l a đ ế n  
v â y , k h u y ê n đ ạ y a n ù i r ằ n g :

- *N à y A n g u l i m à l a , c o n h ẫ y c ó n h ẫ n n ậ  
l ầ u đ ầ i ở t r o n g đ i ậ n g h ỗ , m ộ h ã p h ầ n a ò u  
k i ế p h i ệ n t ậ i n à y t h ô i .*

Đạ i đứ c A n g u l i m à l a h o a n h ý v â n g t h e c

---o0o---

## ĐẠI ÚC ANGULIMÀLA CẢM HỨNG TỰ THUYẾT

Đại đức Angulimàla chỉ có một mình  
Thánh Quả Định, i h ut oh no gá t s, ư kah ni lx ạ c đ g i n ă h ,  
t h u y ế t n h ữ n g b à i k ệ r ằ n g :

*"Người nào trước kia dễ dãi quên mình,  
Về sau có chánh niệm và tinh tấn,  
Người ấy làm cho đời thêm xán lạn,  
Như vàng trắng thoát khỏi đám mây che.  
Người nào đã tạo ác nghiệp tội lỗi,  
Quả ác được ngăn bởi 4 Thánh Đạo,  
Người ấy làm cho đời thêm xán lạn,  
Như vàng trắng thoát khỏi đám mây che.  
Tỳ khuru nào đâu còn thời trẻ trung,  
Tinh tấn hành theo giáo pháp Đức Phật,  
Tỳ khuru ấy làm cho đời xán lạn,  
Như vàng trắng thoát khỏi đám mây che.*

R ồ i h ấ i ế p Đ ạ i đ ứ c r ả i t â m t ừ đ ể n c h o  
l ờ , l à m k h ỏ t r ư ớ c đ â y b ằ n g n h ữ n g b à i k

*"Này tất cả những người thù ghét tôi!  
Xin hãy đến đây lắng nghe chánh pháp.  
Mà tôi đã được nghe từ Đức Phật,  
Hãy nên thân cận với bậc Thiện trí,  
Là bậc đã chứng ngộ pháp siêu thế,  
Xin hãy thực hành theo lời giáo huấn  
Của Đức Phật cao thượng hơn chúng sinh.  
Này tất cả những người thù ghét tôi!  
Xin mời quý vị tùy thời nghe pháp.  
Bậc Thiện trí thường tán dương ca tụng,  
Pháp rải tâm từ và đức nhân nại,  
Lắng nghe và thực hành theo pháp ấy,  
Dập tắt được oan trái và hận thù.  
Này tất cả những người thù ghét tôi!  
Xin các người không nên làm khổ tôi,*

*Và không nên làm khổ chúng sinh khác,  
Nên tinh tấn thực hành theo chánh pháp  
Chứng đắc Thánh Đạo, Thánh Quả, Niết Bàn,  
Diệt đoạn tuyệt tham ái và phiền não.*

*N g à i Đ ạ i đứ c h ướ n g đ ẫ n c á c h t u h à n h*

*Người nông dân cần nước,  
Làm mương dẫn nước vào.*

*Người thợ làm mũi tên,  
Uốn cây tên cho thẳng.*

*Người thợ mộc đẽo cây,  
Đẽo cây theo ý mình.*

*Cũng như bậc Thiện trí,  
Tự dạy mình mà thôi.*

*Có người dạy súc vật,  
Dùng gậy, móc sắt, roi.*

*Còn Đức Phật dạy tôi,  
Bằng phép mầu cao thượng,*

*Không quyền lực, vũ khí.*

*Từ trước tôi làm hại,*

*Tất cả mọi chúng sinh,*

*Thế mà mang cái tên,*

*Là A - him - sa - ka<sup>6</sup>.*

*Kể từ nay về sau,*

*Không làm hại ai cả,*

*Đúng nghĩa thật tên tôi.*

*Trước kia tôi chính là,*

*Một kẻ cướp sát nhân,*

*Nổi danh khắp đó đây,*

*Aí - gu - li - mà - la,*

*Đắm chìm trong nước xoáy,*

*Sanh tử khổ luân hồi.*

*Nay tôi đến quy y,*

Nơi Đức Phật cao thượng,  
Từ trước tôi nổi danh,  
Ái - gu - li - mà - la,  
Kẻ giết người vấy máu.  
Nay chứng ngộ Niết Bàn,  
Nhỏ gốc rễ tham ái,  
Chặt đứt mầm tái sanh.  
Tôi đã tạo ác nghiệp,  
Đáng lẽ sa ác đạo,  
Chịu khổ đau nhiều kiếp.  
Nhờ chứng ngộ Thánh Đạo,  
A - ra - hán Đạo Tuệ,  
Diệt tận các phiền não,  
Tâm trong sạch thanh tịnh,  
Dùng vật thực không nợ.  
Người ngu không trí tuệ,  
Thường sống trong dễ duôi.  
Bậc Thiện trí hiểu biết,  
Giữ gìn không dễ duôi,  
Luôn luôn có chánh niệm,  
Như giữ gìn củ báu.  
Chớ nên sống dễ duôi,  
Chớ say đắm ngũ trần.  
Người hành Tứ niệm xứ,  
Con đường duy nhất ấy,  
Luôn tinh tấn chuyên cần,  
không dễ duôi chánh niệm,  
Chứng đắc 4 Thánh Đạo,  
4 Thánh Quả, Niết Bàn.  
Tôi đến với Phật giáo,  
Là sự đến tốt lành,  
Điều suy xét của tôi,

*Không phải là sai lầm.  
Tôi đã chứng đắc được,  
A-ra-hán Thánh Đạo,  
A-ra-hán Thánh Quả,  
Cùng Niết Bàn cao thượng,  
Trong giáo pháp Đức Phật.  
Sự xuất gia Tỳ khưu,  
Của tôi là cao quý,  
Chứng đắc thành bậc Thánh  
A-ra-hán, Tam minh,  
Hoàn thành lời Phật dạy.*

---o0o---

## **SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ NĂM - ĐỨC PHẬT THẮNG NÀNG CINCÀMANAVIKÀ**

*Đức Phật thắng nàng kỹ nữ Cincàmanavikà, nhờ pháp an tịnh.*

*(Bộ Chú giải Dhammapadatthakathà, chuyện Cincànavikà; bộ Chú giải Jàtaka ...)*

Thuở ấy, Đức Thế Tôn ngự tại chùa J...  
các tu sĩ ngoại đạo âm mưu với nàng k...  
nhiecie Đức Phật, để làm mất (Chuyện í n của a...  
xảy ra vào khoảng thời gian sau hạ thứ 7, chưa đến hạ thứ 8 của Đức Phật).

Vào thời kỳ đầu của chánh pháp, các  
chư thiên, Phạm thiên, Thiên nhân Đạ...  
không sao kể xiết. Vì vậy, danh thơm  
mọi nơi. Đa số quần chúng trước k...  
ngoại đạo, nay đã trở thành đệ tử củ...  
ngõ đạo cảm thấy bị tổn thương, những  
đồ mới không thêm, sự cúng dường lợi l...

Khi thấy quần chúng lũ lượt kéo nhà  
dụng đến Đức Phật và Tấ...  
đường rồi lớn tiếng thuyết phục:



- Không chỉ Sa môn Gotama là Đức Phật mà chúng tôi đây cũng là Phật. Bồ thí cúng dường đến Sa môn Gotama có phước nhiều, quả báo nhiều, thì bồ thí cúng dường đến chúng tôi cũng như vậy!

Mặc dù đức Gotama đã cố gắng sức rao truyền thể đem lại đức tin cho quần chúng được danh vọng, lợi lộc của chúng đều bị sinh nhau bày mưu kế thâm độc để hạ uy tín.

Thờ ỉ, át rong thành Savatthi có người thiên nữ tên là Cincàmana là đệ tử ngoại đạo. Thấy sắc đẹp vui vẻ, tráo trêu: "Chàng ta dùng vàng kế mĩ Cincàmanavikà giả mang thai với Sa môn Gotama, gây ra sự hiểu lầm mất uy tín của y!".

Mưu kế ấy được họ chấp nhận.

Một hôm, như lệ thường nàng Cincàmana làm lễ các tu sĩ xong, nàng mang một nhiên không hiểu sao hôm nay các tu sĩ một câu nào. *Mình có lỗi ghê* nàng nghĩ:

Nàng bạch vị Trưởng lão rằng:

- Kính bạch Ngài, con đã lễ bái quý vị biết con có lỗi gì không? Ngài con một lỗi.

Vị trưởng lão tỏ vẻ nghiêm nghị nói:

- Không! Nay con, con là một đệ tử nay đời sống của quý thầy khổ sở, thì buồn bức, khổ tâm, và khổ đi về buồn nữa.

Nàng Cincàmanavikà ngạc nhiên nóng lòng.

- Kính bạch quý Ngài, trước đây đời lầm, sao hiện nay lại lâm vào hoàn cảnh.

- Nay Cincàmanavikà, con không biết Gotama đã làm khổ quý thầy, chính Sa môn tin, danh vọng và những lợi lộc cúng trong cảnh thiếu thốn khổ cực như vậy.

Nàng Cincàmanavikà cảm thấy rất đau.

-Vậ y mà c b n ế t ó g h a đ ầ u? K h ô n g b i ế t c o n đ ờ c h o q u ý N g à i ?

C á c v ị t u s ỹ n g o ạ i đ a o g i á v ờ i m l ắ n

-C h ỉ s ợ c o n n g ạ i k h ó , m à k h ô n g g i ú p

N à n g C i n c à m à n a v i k à m a u m ắ n đ á p :

-K h ô n g , k h ó k h ắ n m ì đ ư ợ c , c m ì n ế n c b à t h ể  
q u ý N g à i đ ư ợ c s ó n g a n l ạc , t h ế l à c o n

V ị t u s ỹ n g o ạ i đ a o n g h i ê m c h ỉ n h n ó i :

-Đ â y l à v i ệ c r á t h ệ t r ọng , đ ò i h ỏi c  
m u ồ n g i ú p đ ờ q u ý t h ầ y , t h ỉ l à c o n h ầ y c ó m ột  
đ ù n g c á i s ắ c đ ẹp d u y ê n đ á n g đ à y q u y ế n  
t h a i v ớ i S a m ô n G o t a m a . C o n l à m đ ư ợ c  
m ô n G o t a m a , n h ư t h ế t h ỉ p h ầ n đ ô n g t í n  
v ớ i c h ú n g t a .

N à n g C i n c à m à n a v i k à h ớ n h ờ n ó i :

-Đ ú n g vậ y , k ế n à y r á t h a y ! X i n q u ý N  
c ó g ắ n g l à m t r ò n b ỗ n p h ậ n đ ể đ ề n đ á p c

T ù r h ô m á y , c ú r v à o m ỗi b u ổi c h i ề u đ a  
k h i n g h e Đ ú c á p h ậ t i t c h u ỳ a ế t J e p t h a v a n a x o n g ,  
v ề n h à , h ọ t h ư ờ n g g ặ p n à n g C i n c à m à n a v i  
m ột b ó h o a t r ề n t a y đ a n g đ i t r ề n đ ườ n  
t ò m ò đ ù n g l ạ i h ỏi :

-C h i ề u t ối i r ồ i , cậ y đ i đ ầ u m à ă n m ặ t

N à n g C i n c à m à n a v i k à t r ả l ờ i c ó ý t a o

-T ô i đ i đ ầ u l à v i ệ c c ủ a t ô i , q u ý v ị

N ó i x o n g , n à n g b ư ớ c đ i t h e o h ướ n g đ  
q u a đ ê m t ạ i m ột t u v i ệ n n g o ạ i đ a o ở g ắ

R ồ i s á n g h c ó m m ột a t u , s ó k h i ậ n s ự n a m , cậ n  
đ ể n c h ù a J e t a v a n a đ ể c ú n g đ ườ n g Đ ú c P  
C i n c à - m à n a v i k à t ù r h ướ n g c h ù a J e t a v a n a t r  
h ỏi n à n g :

-Đ ê m h ô m q u a c ô n g h ỉ ở đ ầ m m ậ y ? s á n g n

Nàng Cincàmànavikà ỡm ờ đ ỏp :

-T ờ i n g h ỉ đ ỏ u c ỏ n ờ i c ỏ c h ỗ c ỏ a t ờ i ,  
V ỏ t ừ đ ỏ , c ứ v ỏ o m ỗ i b u ỗ i c h i ề u v ỏ  
th ỏ k h ỏ c , n ỏ n g C i n c ỏ m ỏ n ỏ v i k ỏ đ ề u l ỏ m n h ừ v ỏ y . C h o  
n g ừ ỏ n i s c ự ỏ n ỏ m , c ỏ n s ự n ữ k h ỏ c h ỏ i r ỏ n g :

-Đ ề m h ỏ m q u ỏ c ỏ n g h ỉ ỏ đ ỏ u m ỏ s ỏ n g n

N ỏ n g C i n c ỏ m ỏ n ỏ v i k ỏ t h ỏ y đ ỏ đ ề n l ỏ c  
n g ờ v ỏ c .

-C h u y ệ n r i ề n g t ừ c ỏ a t ờ i m ỏ q u ỏ v ỏ  
q u ỏ v ỏ ế c b ỏ n ỉ t t h ỏ i m ỏ ! N ề u q u ỏ v ỏ m u ỏ n  
*"Đ ề m q u ỏ t ờ i n g h ỉ ỏ G ỏ n d h ỏ k u t i c h u n g v ỏ i S ỏ m ỏ n G ỏ t ỏ m ỏ đ ề p h ỏ c v ỏ*  
*N ỏ i , l ỏ m ỏ i ề m v i n h d ự l ỏ n l ỏ o c ỏ a đ ờ i t ờ i".* N ỏ i x ỏ n g , n ỏ n g t ỏ v  
v ỏ o t h ỏ n h .

K h i n g h ề n ỏ n g C i n c ỏ c ỏ a m ỏ ỏ n ỏ a c ỏ v ỏ i r k ỏ s ỏ n ỏ n ỏ a m , ỏ y  
t h i ề u t r ỏ i n ề n s ỏ n h t ỏ m b ỏ -4 t h ỏ n g ỏ n ỏ n g b ỏ n n g  
C i n c ỏ m ỏ n ỏ v i k ỏ l ỏ y v ỏ i đ ỏ n b ỏ n g , m ỏ c ỏ o l  
n g ừ ỏ i đ ỏ n g m ỏ n g t h ỏ i . C ỏ m ỏ t s ỏ n g ừ ỏ i  
g i ỏ p h ỏ p c ỏ a Đ ứ c P h ỏ t n g h ỉ l ỏ c ỏ C i n c  
m ỏ n G ỏ t ỏ m ỏ r ỏ i .

T h ờ i g i ỏ n đ ỏ đ ề n 9 t h ỏ n g , m ỏ n k ỏ c h  
c h u n g c ỏ ỏ c . N h ỏ m t ừ s ỏ n g ỏ i đ ỏ o g ỏ i  
m ỏ t m i ề n g g ỏ đ ề o ỏ h i ỏ n t h h ỏ d i ỏ n g ỏ p g i đ ỏ đ ề n n g n g h ỏ u y c  
đ ỏ u g i ỏ y r ỏ n g m ỏ n ỏ v ỏ i k ỏ n ỏ n g ỏ n g i n v ỏ c ỏ o b u ỏ c c h  
ỏ o p h ỏ k ỏ n l ỏ i , n h i n g i ỏ n g n h ừ n g ừ ỏ i  
đ ỏ o đ ừ n g c ỏ y đ ỏ n h ỏ s ỏ n g b ỏ n t ỏ y , b ỏ  
n g ỏ i đ ỏ n b ỏ s ỏ p đ ề n t h ờ i k ỏ s i n h n ỏ .

---o0o---

## **ĐỨC PHẬT THẮNG NÀNG CINCÀMÀNAVIKÀ**

V ỏ o m ỏ t b u ỗ i c h i ề u , k h i Đ ứ c P h ỏ t đ ỏ  
đ ừ ỏ n g c h ỏ a J e t ỏ v ỏ n ỏ , t ứ c h ỏ n g đ ề t ừ đ

t h ư ờ n g l ệ , t h ì m à n g à i C i n c à m à n a v i k à m ắ n g n h i ế c ,  
P h ậ t , c h i t a y b u ô n g l ờ i m ắ n g n h i ế c :

- *Này ông đại Sa môn Gotama! Ông thuyết pháp thật là hay, thật là  
giỏi, ông té độ biết bao nhiêu người, còn tôi sao ông không té độ? Tôi bụng  
mang dạ chữa là vì ông, ông nói ngon nói ngọt với tôi, bảo là sẽ giúp tôi thế  
này, thế nọ.... Hôm nay, sắp đến ngày sinh nở, ông lo thuyết pháp té độ  
người khác, chẳng đoái hoài gì đến tôi. Dầu ông bận không lo cho tôi được,  
thì ông bảo những người hộ độ ông như Đức vua Pasenadi, ông phú hộ  
Anàthapindika, bà Visàkhà... lo cho tôi cũng được. Nhưng đằng này, ông chỉ  
biết thoả mãn dục vọng cá nhân, ông không hề biết đến nỗi khổ của tôi phải  
chịu bụng mang dạ chữa như thế này đây!*

N g h e n à n g C i n c à m à n a v i k à m ắ n g n h i ế c ,  
v ẫ n i n g ò m n h i ê n t ự t ại , a n t ì n h t r ê n p h

***"Bhagini, tayà kathitassa tathabhàvam và vitathabhàvam và ahameva  
ca tvanca jànàma"***<sup>7</sup>.

- *Này cô em! Cô nói lời chân thật hay giả dối chỉ có Như Lai và cô biết  
rõ mà thôi?*

N à n g C i n c à m à n a v i k à l i ê n đ á p :

- *Đúng vậy, này ông đại Sa môn! Chỉ có ông và tôi biết rõ mà thôi!*

N g a y g i â y p h ú t á y , t ại c u n g t r ò i T a  
t r ò i S a k k a n ó n g l ê n , b ằ n g t h i ê n n h ẫ n  
r à n g n à n g C i n c à m à n a v P k ậ t đ a n g ó m ắ n g n h ữ  
b ờ i n h ữ n g c h u y ệ n k h ô n g c ó t h ậ t . Đ â y l  
n g o ạ i đ ạ o , d ù n g c ô k ỹ n ữ C i n c à m à n a v i k  
Đ ú c P h ậ t t r u ớ c t ú c c h ú n g đ ệ t ử . V u a t r  
c h u y ệ N u n à y r ờ i c ù n g b ố n t h i ê n n a m x u ấ t  
J e t a v a n a n g a y t ú c k h ấ c . B ố n v ị t h i ê n  
b ố n c o n c h u ộ t , c ù n g m ộ t l ú c b ồ l ê n c ấ  
đ a n g g i ố n g b à o t h a i c ầ m ặ n đ u i ộ k à , s a đ ò n g r n t  
t r ò i h o á m ộ t l u ồ n g g i ó t h ỏ i c h o t á m g  
c h â n c ủ a n à n g C i n c à m à n a v i k à , l à m c h o c

Sự việc xảy ra trong thời gian ngắn bày trước mắt tế t từ . c Nũ m g C i n c à m à n a v i k à t i ế c l ờ i , c ó n g u ờ i đ á n h đ ậ p , n h ỏ n u ớ c v i ê n c h ù a . N à n g C i n c à m à n a v i k à t h ấ t v ỏ k h u ấ t t à m m ắ t m ắ t ~~đất liền nứt vỡ~~ *phất lên một tia lửa thiêu cháy nàng rồi rút xác nàng xuống sâu dưới lòng đất.* Sau khi nàng

C i n c à m à n a v i k à c h ế t , đ o á c n g h i ệ p á y c A v i c i c h i ụ q u ả k h ỏ đ o á c n g h i ệ p đ ấ t a c

Chuyện nàng C i n c à m à n a v i k à ề v u k h ố n g m ọ i n ơ i , t ừ x ứ n à y s a n g x ứ k h á c . V à a đ ộ c đ ề t i ệ n c ủa n h ó m t u s ỹ n g o ạ i đ ạ o . n h ó m t u s ỹ n g o ạ i đ ạ o , n a y h ọ n g h e t h ấ c ò n p h á t t â m m ớ u n g y ậ đ ừ đ ừ n g c á c h o n h ó m t u đ ờ i s ó n g c ủa n h ó m t u s ỹ n g o ạ i đ ạ o t h i ế n ữ a .

Trái lại, dân chúng khắp mọi nơi ph d ư ờ n g Đ ú c P h ậ t v à c h ư T ắ n g s c ấ c n g u ờ i v à n à o c h u a c ó đ ú c t i n t h ì n a y l à i c ó đ ú đ ú c t i n n ơ i T a m B ả o r ồ i l à i c à n g t h ê m

*Đức Phật đã thối lỗi vu khống của a n đ ị n h .*

---o0o---

## CÂU CHUYỆN TIỀN KIẾP

Ngày hôm sau, trong giảng đường chùa Jetavana, bàn luận chuyện nàng C i n c à m à n a v i k à v u đ ó , n à n g b ị l ử a t h i ế u , đ ấ t r ú t c h ế t r ồ l â u d à i đ o á c n g h i ệ p c ủa T n ờ i m h n g đ ữ đ ể đ ạo , , N g à i h ỏ i :

-Này chư Tỳ khưu, các con đang bàn l Ch ư T ỳ k h ư u b ạc h v ớ i Đ ú c T h ế T ờ n r ằ n

- Kính bạch Đức Thế Tôn, chúng con đ  
Cincàmànavikà.

Đức Phật dạy:

- Nay chư Tỷ kheu, không gạ ip h ả n ả y , c h ỉ n ả  
Cincàmànavikà mới vu khố ng, mắ ng nhi ế  
hạ i đấ t rú t ch ế t rồ i s a v à o đ ị a n g u c  
c ũ n g t ũ n g l à m n h u v â y .

Nghe dạy vậy, muốn biết chuyện ti ề n  
c h ũ y T k h u k í n h t h í n h Đ ú c P h ậ t t h u y ế t l

Tóm lược như sau:

Một thời quá khứ xa-d x t r a a t ó ị Đ ú c x ú a  
Lúc ấy, Đức Bồ Tát hạ sanh vào lòng H  
Khi Đức Bồ Tát H o à n g đ ệ h ậ u Đ ú c c v ả u đ , o à n g  
mừng hớn h ở, nhìn thấy Đức Bồ Tát đ ẹ p  
mới nở, nên đặt tên cho Thái tử là P a c

Thái tử trưởng thành, tài trí và đứ  
H o à n g h ậ u, h o à m g h t t ộ c ả y v à đ ề c u ả q t u r ỳ i ề m ế n đ ị V ì  
tử v ả n v ỗ t h ả y đ ề u s o n g t o à n, n ề n Đ ú c  
T a k k a s i l à . Lúc Thái tử thành tài trở  
t h i ề n, Đ ú c v u a p h o n g m ộ t n g u ờ i t h ứ p h  
p h o n g c h o T h á i t ử l à m p h ó v u ờ n g .

Nh ằ m l ú c b i ề n t h ù y n ỗ i l o ạ n, Đ ú c v u  
T r u ớ c k h i r a đ i, Đ ú c v u a b ả o H o à n g h ậ u

-Nay ái khanh, ái khanh ở lại bảo tr  
t h ù y đ ẹ p l o ạ n, c h v ả n ! g b a o l ầ u, t r ẫ m s ẽ

Đức vua dạy Thái tử phó vương:

-Bây giờ hoàng nhi thay cha c ầ m q u y  
c o n p h ả i a n h m i n h s á n g s u ố t, p h ả n x ế t  
v ớ i H o à n g h ậ u c o n p h ả i p h ụ n g đ u ờ n g g i ố

Đức Bồ Tát t r ộ t u ậ n l ệ n h, r ồ i đ ư a t i ề

Đức vua đi rồi, phó vương ở lại ch  
n g h i ề m m i n h, q u ầ n t h ầ n đ ề u m ế n p h ụ c .

Hoàng hậu, vẫn an sức khỏe, thăm hỏi con, như vua cha truyền dạy. Nhưng Hoàng hậu như vị thiên thần nên phát sanh tâm đui trong của phó vương làm cho bà chưa dám Đức vua dẹp loạn xong, đã ra lệnh cho tướng sĩ dựng trại ngay Thái tử phó vương trang hoàng nội cung được tin phó vương sắp trở về nên lo. Lúc ấy mới tá i mìn h đến thăm kể mẫu. Riêng dục vọng thấp hèn từ lâu, nên vừa nhĩ dục.

Thái tử làm lễ xong bèn thưa:

-Kính thưa mẫu hậu, mẫu hậu cần việc

-Bà là l ơ"*Từ nay chàng đừng gọi em là mẫu hậu nữa!*"

Rồi bà bước xuống nắm tay Thái tử và

-Chàng hãy bước lên cùng em.

Thái tử quá đỗi ngạc nhiên và thưa:

-Thưa mẫu hậu, người nói gì vậy?

Bà mỉm cười khiêu gợi, dịu dàng nói:

-Chàng và em hưởng hạnh phúc từ nhỏ. Lúc Đức

Vẽ mặt Thái tử trang nghiêm thưa:

-Thưa mẫu hậu, mẫu hậu là Hoàng hậu con, con đâu dám làm chuyện tà y trời

Bà Hoàng hậu nài ni hai ba lần, Thái tử quá, bà vừa hãm adolạệ:nh vừa

-Nếu người cả gan không chịu làm thì

Đức vua, người dụ dỗ ta không được nên

Đức vua sẽ hành tội giết chết người.

Thái tử vẫn dõng dạc nói:

-Thưa mẫu hậu, con chỉ muốn giữ gìn

mẫu hậu trình tâu với Đức vua thế nào

Thái tử xin phép lui ra.

Bà hoàng hậu vừa tức giận, vừa hốt hoảng:

*"Nếu Thái tử Paduma tâu Đức vua biết chuyện này, thì ta khó sống nổi, vậy ta phải hạ thủ trước mới được!"*

Thế ắt ờn hiện việc dã tâm, bà bắt đầu tay cào cấu thành vết trầy trụa trên răng:

-Này các em, Đức vua trở về có hỏi đấng nấng.

Nói xong, bà bước vào hậu cung đóng Đức vua về đến kinh thành, Đức phò t hành nghinh đón Đức vua, quỳ lạy vua Brahma dat ta hài lòng hỏi han công chu trình tâu vấn tất nhưng đầy đủ, bước vào hoàng, các quan đứng theo vị trí rất khen ngợi là phò vương có đầu óc, biết t

Sau khi bá quan lui đi, Đức vua liền đi thẳng vào nội cung, khi lần, Đức vua bèn hỏi người hầu nữ:

-Hoàng hậu ở đâu mà sao trẫm không t  
-Tâu đại vương, lệnh bà lâm bệnh nặng  
Đức vua hỏi thăm hỏi, nhưng hỏi thế nào l  
không đáp, Đức vua lấy làm bức mình h

-Này ái khanh, lý do gì mà ái khanh  
Bà ngồi dậy khóc âm ức, tức tửi tâu

-Tâu Hoàng thượng, thần tui t hể H  
có người bức hiếp thần thiếp đến như t

Chưa rõ nguồn cơn ra sao, Đức vua đã

-Ai dám bức hiếp ái khanh? Hãy nói c  
chết.

Bà hoàng hậu tâu:



- Tâu Hoàng thượng, Hoàng đế không thể không đi kinh thành để  
thành này, lúc Hoàng thượng đi dẹp loạn

- Chẳng lẽ là hoàng nhi, phó vương Pia  
Bà cất giọng khẳng định:

- Tâu Hoàng thượng, chính là vị phó vương  
đến nơi đây muốn củng cố quyền lực, hìếp  
đầu thần thiếp "Này hoàng nhi, con đừng làm việc tội

*lỗi loạn luân như vậy, dù sao ta cũng là Hoàng hậu của phụ vương con, là  
kẻ mẫu của con!"*

Nghe thần thiếp nói vậy, Thái tử bực  
*ta ra, còn ai là Hoàng thượng nữa, vậy em hãy cùng ta hưởng lạc thú ái  
ân!"* Thần thiếp không chịu làm theo ý  
Thái tử tức giận nắm lấy đầu tóc của  
một cách dã man, không ngờ, thái tử  
bỏ đi ra.

- Tâu bệ hạ, xin bệ hạ cứu thần thiếp

Đức vua nhìn thấy những vết trầy tr  
người nổi cơn thịnh nộ, rồi tức tốc r  
đài của phó vương Pia dluania, bèn g  
đi quanh thành, đồng thời cho lính d  
vương cho muôn dân được biết:

*"Phó vương toan phạm tội loạn luân, dùng vũ lực bức hiếp Hoàng hậu  
là mẹ kế của mình".*

Đức phó vương biết ham muốn của Hoàng đế  
hại mình, nên nói "Ta không phải là con người xấu xa  
*đê tiện như vậy! Ta hoàn toàn vô tội!"*

Dân chúng trong thành Baranasì từ  
Thiện trí, chẳng bao giờ lý lẽ đầu thần  
mu độ ác vu không đức phó vương, m  
rằng "Sự việc này không đáng xảy ra cho đức phó vương, chúng tôi biết  
*Ngài bị hàm oan"*.

Nhóm người lâm quân giải Đức phó vương Barahmadatta, vừa thấy mặt Đức phó vương, Đố giũa đám quân thản rằng:

- Thái tử này chưa phải là vua mà tự hậu, ấy là khi-tôu ân, hứp hứp t. h ư ợ n g

- Tôi thứ hai, dám c a u g a r k ết mañ nu b ứ ca ly i, t ộ i l o a n l u a n .

Nay ta phán lệnh án:

*- Các người đem Thái tử ném xuống vực sâu, chỗ thường hay hành hình bọn cướp, cho nó chết tan xương nát thịt.*

Thái tử có vẻ điềm tĩnh, từ tốn tâu

- Tâu phụ vương, con là mi ết ti ề ru ỗ , g i c o n n ề n k h t ộ t o a n v ộ t ộ i , x i n p h ụ v u ợ n g h ấ y n ề n s u x i n đ ừ n g t i n n h ữ n g l ờ i c ủ a k ế m ẫ u , m ả

Lúc ấy, hàng trăm cung phi mỹ nữ ở trong hương ti ết vị h ứ t h á l i ậ u , ứ ch á i c ề n v i l à b ứ l p ả o c á c q u a n đ ạ i t h ầ n t r o n g t r i ề u đ ồ n g b u c

- Muôn tâu bệ hạ, Đức phó vương là ng h a n h c a o q u ỳ , l ẽ n ả o l ạ i l à m v i ệ c t r á s u y x ế t p h ầ n m i n h , t r ư ớ c k h i p h á n q u y ế t r ồ i !

Đức vua giận dữ mà phán rằng:

- Tại sao các người đồng bên vực cho bảo vệ Hoàng hậu là người đức hạnh đo a

Ta truy "Đe m ệ t h á : i t ử P a d u m a n ế m x u ồ n g h a y n ế m c á c t ề n c ư ớ p n g a y ! " .

Lệnh phán truyền tới hậu của Đức vu một số ng ất đi, một số ng ậ m ng ừ i t h a n

Nhìn cảnh tượng ấy " *Đức tử về tương ti ết u y n g h*  
*Thái tử cả, trước tình trạng này, thì chính ta phải đích thân theo lên núi truyền lệnh cho lính nắm hai chân hấn đưa lên trên, đầu dốc ngược xuống,*

rồi ném xuống vực thẳm. Nếu không có ta, bọn lính kia thương mến Thái tử, âm mưu tha chết cho Thái tử, ta làm sao biết được!"

Dầu biết mình sắp chết, Đức phò vua Hoàng hậu, tất cả mọi người, tâm không rùng thưng mến Đức Bồ Tát nên hiện rõ nhìn thấy, rồi thưa rằng:

- Xin Thái tử an tâm, có chúng tôi cứu

Khi Thái tử vừa rơi xuống vực sâu, thông đón nhận Thái tử một cách nhẹ nhàng Bồ Tát về long cung, rồi chia cho Đức vua và hoàng hậu.

Đức Bồ Tát hưởng an lạc tại cõi Long cung. Bồ Tát khẩn khoản xin Long vương ở **là m đạ vương** rất kính phục Đức Bồ Tát của Ngài nên làm như **hức Himavanta** đưa Ngài đến

---o0o---

## ĐỨC BỒ TÁT XUẤT GI A IÀ OMS Đ

Đức Bồ Tát vào dãy núi Himavanta xuống bằng các loại trái cây và thực hành không lâu, Ngài **đạ bậc chơn như sắc và á bậc th** t thiề vô sắc), và đắc **(thần thông, nhĩ thông, túc mạng thông và tha tâm thông).**

Một hôm có người thợ săn gặp Đức Bồ Tát khuôn mặt của Đức Bồ Tát, người thợ săn rằ ng:

- Kính thưa đạo sĩ, có phải Ngài là Đức Bồ Tát đạo sĩ chơn thật đáp:

- Phải, trước đây, bản đạo ta Thái Brahmadata.

Người thợ săn gặp lại Thái tử Paduma vui mừng nên đem guylene ở lại vài ngày để hỏi lại kinh thành, người thợ săn ngay lập tức vua Brahma dat ta rồi tâu trình rằng:

- Muôn tâu Hoàng thượng, hạ thần có gặp Paduma ở trong rừng núi Hoàng, ở trong một cốc thần đã ở đó mấy hôm để hầu hạ Ngài.

Đức vua Brahma dat ta đích thân ra lệnh trong lúc nóng giận, không suy xét chuyện tưởng lại gương mặt thối nát ghê mữa hậ uáng suốt cả nhát là tính tình trung thực, từ nhỏ việc nhỏ. Thái tử làm thế nào, nói chuyện nhớt lại là *"Gon hân toàn vô tội xin phật vương hãy suy xét lại cho phân minh chín chắn, xin đừng tin những lời của kẻ mẫu mà giết oan con!"*. Chắc chắn đó là những lời chân thành bên tai. Và còn những *"Đức phật vương là các vị người có tài đức vẹn toàn, có đức hạnh cao quý, lẽ nào lại làm việc trái với luân thường đạo lý, xin bệ hạ hãy suy xét phân minh trước khi phán quyết tội trạng, kéo hối hận thì đã muộn rồi!"*.

Đúng là bây giờ ta ăn năn hối hận thì

Bây giờ nghe người thợ săn nói, vui mừng, cất giọng hỏi dồn dập:

- Quả thật vậy không? Chính người thái tử Paduma con của trẫm đó chứ?

Người thợ săn khẳng định chắc chắn rằng

- Đúng vậy, tâu bệ hạ, nghe lời nhỏ hại tâu hào nhậ *"nt: r u ó c đ â y, b à n đ ạ o l à T h á i t ử P Brahma dat ta"*, hạ thần đã ở hầu Thái tử mấy ngày

Vô cùng vui mừng, ngay tức khắc Đức tâu các vị bộ lã ont đ ọng t h ồ à n g ù n g c q u â á k é o đ ến n ú i H i m a v a n t u đ ể n g h i n h đ ó n T h

Đến bìa rừng, Đức vua ra lệnh đóng lão, đại thần đi bộ đến cốc lá của Thá

Đức Bồ Tát đónv ut oi négp , vàv ácná ca nq upahmụ r ò i  
cây rừng thanh đạm. Đức vua nhìn thấy  
đáng kính, hàn huyên câu chuyện, Đức  
đã rơi xuống vực sâu mà còn sống được?

Đức Bồ Tát thg:nh thậ t kể lại rằ n

-Thư a phụ vương, khi con vừa rơi xu  
vương cứu giúp. Long vương thỉnh xuống  
cho con trị vì, được một năm, con xin  
sĩ.

Nghe xong, Đức v ẻ a v ỏ i y c ừ m ỏ n g ỏ a Đứ k y B  
đỡ vua cha lên, Đức vua nói:

-Này hoàng nhi, phụ vương hoàn toàn  
là người si mê, đã tin theo lời người  
biết lỗi của mình, ch ẻ a k h c ỏ n ỏ à h ỏ t b ỏ a . c ỏ

Đức vua nói xong, liền quỳ xuống đả n

-Này hoàng nhi, xin con từ bi tha t h

Đức Bồ Tát đạ o sĩ thư a :

-Kính thưa phụ vương, sự việc đã qua  
vương đạ u ỏ h ỏ v ẻ h ỏ i đ ỏ u v ẻ c nh ỏ h ỏ y  
xét cho chu đáo, phân minh rồi mới ph  
được nương nhờ đức lảnh của bậc thiên

Đức vua hoan hỷ tiếp lời:

-Này hoàng nhi, phụ vương xi ẻ t h ẻ nh h  
là m lễ truyền ngôi cho con theo truyền  
thứ nhất là phụ vương có cơ hội chuộ c  
thật sự tha thứ cho phụ vương và thứ l  
lảnh của đấng minh quân.

Đức Bồ Tát đạ o sĩ thư a :

-Con xin trị ân phụ vương, con xin p  
người nướ t phải lưỡ i câu, may mắn là n

dính đầy máu kia ra rồi, được an lạc cũng cảm ơn hươu nhái này.

Đức vua bèn hỏi:

-Này con, xin giải thích cho cha hiểu "Cái gì gọi là lừa câu?".

"Cái gì gọi là lừa câu dính đầy máu?"

"Thế nào gọi là nhà lừa câu dính đầy máu?"

Đức Bồ Tát đạo sĩ đi kèm liền giải thích:

-Kính thưa phụ vương, con xin thưa:

\* Ngũ trần: sắc đẹp, tiếng hay, hương thơm, lợi lộc, danh vọng.

\* Ngai vàng, danh vọng, vợ đẹp, con ngoan nghiệp... gọi là lừa câu dính đầy máu.

\* Sự từ bỏ tất cả ái dục, lợi lộc, danh vọng, dính đầy máu.

Đức Bồ Tát đạo sĩ thưa tiếp:

-Thưa phụ vương, bây giờ con đã xuất gia, phụ vương truyền ngôi cho con là không được tiếp tục nghiệp dục; *điều này gọi là*

*vị vì thương, thiên vị vì ghét, thiên vị vì si mê, thiên vị vì sợ chi phối là* mẫn nhĩ tâm trí của phụ vương, hầu đem lại thiên hạ, đem lại thái bình thịnh vượng.

Đức vua cũng cảm kích trước tấm lòng động quá, Đức vua đã khóc thật, những nhưng đành phải từ giã Thái tử cao quý trong sạch, có trí tuệ siêu phàm trở lại.

Trên đường về, Đức vua hỏi các quan:

-Trẫm phải xa cách Thái tử, người con tuệ trong sáng, lý do bởi đâu ở các k

Một lão thần tâu:

-Tâu bệ hạ, bởi do Hoàng hậu.

Đức vua truyền lệnh bắt đầu Hoành gổ hật uớ  
đã ném Thái tử.

Từ đó về sau, Đức vua Brahma datta  
tránh bốn pháp thiên vị, đem lại sự  
trong xứ sở.

Đức Phật thuật lại chuyện kiện tại  
những nhân vật là:

- Bà kế mẫu kiếp trước kia, nay k  
Cincànavikà.

- Phụ vương Brahma datta, kiếp hiện t

- Long vương cứu Thái tử, kiếp hiện t

- Chư thiên hộ itépì hTihêani ttài, nkà y là Đại

- Thái tử Paduma, kiếp hiện tại này c

---o0o---

## SỰ TÍCH PHẬT LỢC THỨ ẤT ÁU ÁM THẮNG BÀ SACCAKA

*Đức Phật cảm thắng Bà la môn Saccaka đầy kiêu căng và tự phụ, do nhờ  
đuốc tuệ.*

*(Phỏng theo bài kinh Cùlasaccakasutta, Majjhimanikàya Mùlapannàsa)*

Saccaka là con trai của hai ông bà  
thông thái, uyên bác có tài hùng biện,  
nên tài vấn đáp của hai lã n g b à i í t o a i đ u  
hưởng di sản tinh thần sở học của cha  
tất cả các giáo lý của các phái ngoại  
đoạn, điể m ưu, điể m khuyế t của các gi  
tiếng tăm của Saccaka càng vượt trội  
vô địch. Khi gặp các nhà luận sư trước  
thì bao giờ chàng cũng là kẻ thắng cu  
chàng đều là pkhêo ncgh, i écnh utah ucón gmộ t Sa mô r  
có đủ tài trí khả dĩ xứng đáng là đối

Và kể từ đó, Saccaka tự cho mình có  
mạn, một số đông quần chúng hết lời c  
chàng. Quá ự k p h u ư ề n g ở học của mình, s  
có ngày vỡ bụng nên Saccaka làm một d  
Dan h t i ế n g S a c c a k a l a i c à n g v a n g d ộ  
V e s a l i , m ờ i c h à n g d a y h ọ u c h ồ c á c H o à  
t h â n q u ố c t h í c h .

---o0o---

### SACCAKA GẶP ĐẠI ÚC ASSAJI

Thu ở ấy, Đức Phật cùng nhóm đông Tỷ  
t h u ợ n g , n g ự đ ế n t a i m ộ t n g ô i t i n h x á c  
M ộ t h ô m đ ứ n g t r u ớ c h ộ i S a c c a k a k ể t ừ y ê m i  
m ộ t c á c h n g "T a t h ấ n k h ồ n g c ố m ộ t S a m ôn , m ộ t B à l a m ôn  
n à o , d ù l à g i á o c h ủ , t r ườ n g g i á o p h á i h oặ c b á c Đ a o s u l ỗ i l a c t ự x u n g l à  
b á c A r a h á n , m ộ t k h i đ ố i đ á p v ớ i t a , k h ồ n g a i m à k h ồ n g h ờ i h ộ p , r u n s ợ ,  
k h ồ n g t o á t m ồ h ờ i l a n h ; t h ậ m c h í n ế u t a c ậ t v ậ n c â y c ộ t k h ồ n g c ó t â m t h ứ c ,  
n ó c ũ n g r u n g c h u ể n l a y đ ộ n g , h u ớ n g n ữ a l à c o n n g ườ i c ó t â m t h ứ c !".

Và o m ộ t b u ồ i s á n g , Đ a i đ ứ c A s s a j i đ  
k h ấ t t h ự c . L ú c á y , S a c c a k a đ a n ừ g a đ i d a  
n h ì n t h ấ y N g à i A s s a j i t ừ x a đ i đ ế n ,  
c h à n g đ ứ n g m ộ t n ớ i h ộ p l ẽ , l ẽ p h ế p c u  
r ằ n g :

-Th ư a Đ a i đ ứ c , S a m ôn G o t a m a t h ư ờ n g  
N g à i n h ư t h ế n ấ a n o ? c ử V à S l a ò i m ô g n i á G o o t h a u m a c h o  
ấ y r a s a o ?

Đ a i đ ứ c A s s a j i đ á p r ằ n g :

-N à y A g g i v e s s a n a ! Đ ứ c T h ế T ô n t h ư ờ n g  
v à y :

"N à y c h u r T y k h r u , s á c u ẩ n l à v ô t h ườ n g , t h ộ u ẩ n l à v ô t h ườ n g , t ườ n g  
u ẩ n l à v ô t h ườ n g , h à n h u ẩ n l à v ô t h ườ n g , t h ứ c u ẩ n l à v ô t h ườ n g ; s á c u ẩ n l à



vô ngã, thọ uẩn là vô ngã, tướng uẩn là vô ngã, hành uẩn là vô ngã, thức uẩn là vô ngã, tất cả các pháp đều vô ngã...".

Này Aggivessana, Đức Thế Tôn thường giảng dạy, lời giáo huấn đưa đến sự giải thoát.

-Thưa Đại đức, tôi được nghe lời giảng dạy đó, quả thật chính tại tôi đã nghe, tôi sẽ gặp Sa môn Gotama để luận chiến những hờn giận oán hận và tệ hại ấy bằng lời.

---o0o---

### SACCAKA LUẬN CHIẾN VỚI ĐỨC PHẬT

Hàng tộc Licchavi gồm chừng 500 người trưởng thành. Lúc ấy, Saccaka đột ngột bước

-Này chư vị, xin quý vị hãy cùng đi.

Nó như vậy hai ba lần, rồi chàng nói:

-Hôm nay sẽ có cuộc luận chiến, đầu tiên là Gotama. Nếu quả thật lời giáo huấn của Đức Phật đã trình bày cho tôi nghe, tôi sẽ vạch ra bằng lý lẽ của tôi. Ví như, một thanh niên nắm lấy cổ con cừu, tay kia nắm lông một dê - thì tôi cũng như vậy, tôi sẽ vạch ra Sa môn Gotama bằng lý lẽ từ miệng chắc của tôi như người khỏe mạnh làm việc lâu năm vớt bọt rượu trong một chảo sáo, kéo như thế nào, thì tôi cũng sẽ như vậy. Đức Phật của Sa môn Gotama từ đầu này sang đầu kia, thức rộng lớn của tôi cũng như thế ấy. Tay cầm chung rượu, khi thì úp khi thì vạch ra, tôi sẽ vạch ra bằng lời giáo huấn của Sa môn Gotama bằng lý lẽ biện luận sắc bén.

Xin mời quý vị hãy đi cùng với tôi!  
với Sa môn Gotama.

Trong nhóm hoàng tộc Licchavi, có số  
"Sa môn Gotama làm sao mà thắng lý  
chắc chắn thắng lý lẽ của Sa môn Gotama  
Nhưng trong nhóm đó có số người nghĩ  
"Saccaka làm sao mà thắng được lý lẽ  
môn Gotama lý lẽ t đũa an g Saccaka!".

Sau đó, Saccaka cùng nhóm 500 người  
nhau đi đến tịnh xá có đỉnh cao ở trên  
đây có một số đông Tỷ khưu đang đi ki  
ấy, Saccaka hỏi một vị đ Tỷ khưu rằng:

-Thưa Ngài, hiện giờ Sa môn Gotama đ  
Đức Đạo Sư ấy.

Vị Tỷ khưu chỉ dẫn:

-Này Aggivessana, Đức Thế Tôn đang n  
rừng lớn đằng kia.

Saccaka cùng với nhóm hoàng t Đức đ  
chàng ngòi xuống một nơi hợp lẽ, số n  
Phật, có người còn ân cần hỏi thăm bằ  
chấp tay, có người tự xưng tên và đòn  
rồi mỗi người đều ngòi nghiêm chỉnh mộ

Saccaka cảm thấy hồi hộp, e ngại, c  
Đức Phật rằng:

-Kính thưa Sa môn Gotama, xin Ngài  
của tôi.

Đức Phật dạy rằng:

-Này Aggivessana, như người cứ h  
Saccaka được cơ hội liên bạch:

[Sac: Saccaka - ĐP: Đức Phật]

Sac: - Kí nh b Ạ c h S a m Ộ n G o t a m a , N g à i t h u r t ử c Ủ a N g à i n h u r t h ế n à o ? V à l ờ i g i á o s a o ?

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a , N h u r L a i t h u r Ộ t g ử c h i d n h u r v à y :

*"Này chư Tỳ khuru, sắc uẩn là vô thường, thọ uẩn là vô thường, tưởng uẩn là vô thường, hành uẩn là vô thường, thức uẩn là vô thường; sắc uẩn là vô ngã, thọ uẩn là vô ngã, tưởng uẩn là vô ngã, hành uẩn là vô ngã, thức uẩn là vô ngã, tất cả các pháp đều vô ngã.*

N à y A g g i v e s s a n a , N h u r L a i t h u r Ộ n g c h i l ờ i g i á o h u á n c Ủ a N h u r L a i c h o c á c h à n g

Sac: - Kí nh b Ạ c h S a m Ộ n G o t a m a , x i n p h ế p  
*Kính bạch Sa môn Gotama, các loại giống, loại cây nào có đủ nhựa sống, được tăng trưởng tươi tốt, tất cả loại cây ấy đều nương nhờ từ đất, mọc ở trong đất mà lớn lên phát triển tốt, tăng trưởng tốt rồi đơm hoa kết trái, hoặc như mọi công việc trồng trọt đồng áng, công việc xây dựng nhà..., những công việc ấy người ta phải nương nhờ ở đất, đặt trên đất mới thành tựu. Cũng như vậy, người ta chấp sắc uẩn là ta, rồi nương nhờ nơi sắc uẩn mới tạo nên thiện nghiệp hoặc bất thiện nghiệp; người ta chấp thọ uẩn là ta, rồi nương nhờ thọ uẩn mới tạo nên thiện nghiệp hoặc bất thiện nghiệp; người ta chấp hành uẩn là ta, rồi nương nhờ hành uẩn mới tạo nên thiện nghiệp hoặc bất thiện nghiệp; người ta chấp thức uẩn là ta, rồi nương nhờ thức uẩn mới tạo nên thiện nghiệp hoặc bất thiện nghiệp,*

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a S ắ c u ẩ n g à u c á i n g ẫ c Ủ a t ử r ằ n g :  
*(rùpam me attà), thọ uẩn là cái ngã của ta, tưởng uẩn là cái ngã của ta, hành uẩn là cái ngã của ta, thức uẩn là cái ngã của ta có phải vậy không?*

Sac: - Kí nh b Ạ c h S a m Ộ n G o t a m a , c h o t S a m m a , Ộ n k h Ộ n g p h á i c h i r i m à n h i ề u n g u ờ i k h á c c Ữ n g n ó i n h u r v à y .

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a , n h ữ n g n g u ờ i k h á c c Ủ a n g u ờ i , c h í n h n g u ờ i p h á i x á c n h ậ n s

Sac: - Kí nh bạch Sa môn Gotama, sắc uẩn là cái ngã của tôi, thọ uẩn là cái hành uẩn là cái ngã của tôi, thức uẩn

ĐP: - Này Aggivessana, nếu như vậy Như thế nào thì trả lời thế ấy

Này Aggivessana, ví như Đức vua Pasenadi Ajatasattu trị vì xứ Magadha đã làm l quốc của mình, các Đức vua ấy có quyền của cái của người đã **đ** **á** **n** **g** **ũ** **n** **g** **ì** **n** **g** **ừ** **ờ** **h** **đ** **h** **u** **g** **t** được chăng?

Sac: - Thưa được, kí nh bạch Sa môn Gotama vùng Vajji, vùng Mallika cũng có th h m q Đức vua Pasenadi, Đức vua Ajatasattu c

ĐP: - Này Aggivessana, người nghĩ thế nào về uẩn n "**S** **ắ** **c** **u** **ẩ** **n** **l** **à** **c** **á** **i** **ng** **ã** **c** **ủ** **a** **t** **a**" (rūpam me attā)? vậy người có t quyền khi ến sắc uẩn ấy rằng:

"Sắc uẩn của ta hãy như thế này!" (evam me rūpam hotu). (Nghĩa là sắc uẩn của ta hãy trẻ trung, mạnh khỏe, sống lâu).

"Sắc uẩn của ta đừng như thế kia!" (evam me rūpam mà ahoṣi). (Nghĩa là sắc uẩn của ta đừng có già, đừng có bệnh, đừng có chết).

Như vậy có được không?

Nghe Đức Phật hỏi vậy, Saccaka ngò i ng ấ t, khô h ề i n n ấ o đ ư Đức Phật hỏi lại là n g ậ m c ấ m khô n g t r ả l ờ i đ ư ợ c .

Đức Phật bảo Saccaka rằng:

- Này Aggivessana, bây giờ là lúc mà người ngò i là m t h i n h .

Này Aggivessana, khi Nh ấ u n đ ầ i g h i ỏ i h ợ p g u s ự t h ậ t, đ ú n g v ớ i c h ấ n l ý đ ế n b a l ầ n, c á i đ ầ u c ủ a n g ư ờ i ấ y s ẽ v ỡ t h ầ n h b ả y n

Lúc ấy Đức Sakka vua cõi Tam thập t c ầ m c á i c h ỳ y k i g m ấ c n a h n g s ấ p n h ấ t k h r i a ế p l u n ồ n g ư ờ i .

đầu của Saccaka nó" *Này Aggivessana, nếu Đức Thế Ghê r ã Tôn hỏi người đến lần thứ ba mà người vẫn ương ngạnh, ngoan cố không chịu trả lời thì ta sẽ dùng cái chùy kim cương này đánh vào cái đầu của người vỡ ra thành bảy mảnh".*

Sự việc xảy ra như trên chỉ có Đức kinh sợ, khi ép đảm vô cùng, rợn tóc gáy biết nương nhờ vào oai lực của Đức Phật với Đức Tôn Thấn Ā: :

-Kính bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài hỏi

ĐP: -Này Aggivessana, người nghĩ thế nào uẩn n"*Sắc uẩn là cái ngã của ta*"?

Vậy người có thắ m quyền khiến sắc uẩn *Sắc uẩn của ta hãy như thế này!*

*Sắc uẩn của ta đừng như thế kia!*

Như vậy có được không?

Sac: -Kính bạch Đức Gotama, điề u ấy là

ĐP: -Này Aggivessana, người hãy suy xé lờ i, đừ ng để cho lờ i sau kh ôn ãgi h sạpu v ó của người không tương hợp, không đồng

Sac: -Con hiểu rồi. Bạch Đức Gotama.

ĐP: -Này Aggivessana, người nghĩ thế nào

Người nói t"*thọ uẩn là cái ngã của ta*"? là

Vậy người có thắ m quyền khiến thọ uẩn *"Thọ uẩn của ta hãy như thế này!"* (nghĩa là thọ uẩn của ta hãy thọ

*lạc).*

*"Thọ uẩn của ta đừng như thế kia!"* (nghĩa là thọ uẩn của ta đừng thọ khổ).

Như vậy có được không?

Sac: -Kính bạch Đức Gotama, điề u ấy là

ĐP: -Này Aggivessana k ã n g ã r ã g , h ã l y á s u đ á á é lờ i . . . .

Này Aggivessana, người nghĩ thế nào

Người nói t"*trởn uẩn là cái ngã của ta*"? là

Vậ y n g u o i c ó t h ấ m q u y ê n k h i ê n t u ở n g i

*"Tưở ng u ẩ n c ủa t a h ấ y n h ư th ế n à y!"* (n g h ĩ à tưở ng u ẩ n c ủa t a h ấ y tưở ng đ ố i tượ ng t ố t, đ ố i tượ ng th iệ n).

*"Tưở ng u ẩ n c ủa t a đ ừ ng n h ư th ế k i a!"* (n g h ĩ à tưở ng u ẩ n c ủa t a đ ừ ng tưở ng đ ố i tượ ng x ấ u, đ ố i tượ ng á c).

N h ư v ậ y c ó đ ư ợ c k h ô n g ?

Sac: - K í n h b ặ c h Đứ c G o t a m a , đ i ề u á y l à

ĐP: - N à y A g g i v ớ s s h ấ y , s n g u x é t k ỹ c à n g , l ờ i . . . . .

N à y A g g i v e s s a n a , n g u o i n g h ĩ t h ế n à o

N g u o i n ó i h *"h à n h u ẩ n l à đ ể c á i n g ẫ c ủa t a"*? l à

Vậ y n g u o i c ó t h ấ m q u y ê n k h i ê n h à n h u

*"H à n h u ẩ n c ủa t a h ấ y n h ư th ế n à y!"* (n g h ĩ à h à n h u ẩ n c ủa t a h ấ y h à n h th iệ n).

*"H à n h u ẩ n c ủa t a đ ừ ng n h ư th ế k i a!"* (n g h ĩ à h à n h u ẩ n c ủa t a đ ừ ng h à n h á c).

N h ư v ậ y c ó đ ư ợ c k h ô n g ?

Sac: - K í n h b ặ c h Đứ c G o t a m a , đ i ề u á y l à

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a , n g u o i h ấ y s u y x é l ờ i . . . . .

N à y A g g i v e s s a n a , n g u o i n g h ĩ t h ế n à o

N g u o i n ó i t *"h ứ c u ẩ n l à đ ể n g ẫ c ủa t a"*? l à

Vậ y n g u o i c ó t h ấ m q u y ê n k h i ê n t h ứ c u

*"H ứ c u ẩ n c ủa t a h ấ y n h ư th ế n à y!"* (n g h ĩ à h ứ c u ẩ n c ủa t a h ấ y bi ế t đ ố i tượ ng t ố t, đ ố i tượ ng th iệ n).

*"H ứ c u ẩ n c ủa t a đ ừ ng n h ư th ế k i a!"* (n g h ĩ à h ứ c u ẩ n c ủa t a đ ừ ng bi ế t đ ố i tượ ng x ấ u, đ ố i tượ ng á c).

N h ư v ậ y c ó đ ư ợ c k h ô n g ?

Sac: - K í n h b ặ c h Đứ c G o t a m a , đ i ề u á y l à

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a , n g u o i h ấ y r ấ u y x é l ờ i , đ ừ ng đ ể c h o l ờ i s a u k h ô n g h ợ p v ó c ủa n g u o i k h ô n g t u ớ n g h ợ p , k h ô n g đ ồ n g

Này Aggivessana, người nghĩ thế nào  
Sắc uẩn thường hay vô thường?

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, sắc uẩn vô

ĐP: - Này Aggivessana, sắc uẩn nào là  
lạc?

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, sắc uẩn ấy

ĐP: - Này Aggivessana, sắc uẩn nào là  
là thường, vậy *sắc uẩn ấy là ~~chỉ~~ ta (do thân ấy), sắc uẩn ấy*  
*là ta (do ngã mạn), sắc uẩn ấy là tự ngã của ta (do tà kiến) chăng?*

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, không nên c

ĐP: - Này Aggivessana, người nghĩ thế  
tư ở uẩn... , hành uẩn...

Thức uẩn là thường hay vô thường?

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, thức uẩn là

ĐP: - Thức uẩn nào vô thường, thức uẩn

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, thức uẩn ấy

ĐP: - Thức uẩn nào vô thường, khổ, có s  
nên c *thức uẩn ấy là của ta, thức uẩn ấy là tự ngã*  
*của ta* chăng?

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, chẳng nên c

ĐP: - Này Aggivessana, người nghĩ thế n

Người nào đang dính mắc trong sự kh  
đụng khổ, *mà khổ "chỉ này là của ta, khổ này là ta,*  
*khổ này là tự ngã của ta".* Như vậy, sự thật, người ấy  
tách biệt rõ sự khổ được chăng? mong  
c chăng?

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, chẳng ~~ta~~ nên c  
không thể được!

ĐP: - Này Aggivessana, người nghĩ thế n

Có phải chính người đang dính mắc s  
chịu dụng khổ, mà ngư *khổ này là của ta, khổ* p t h ù  
*này là ta, khổ này là tự ngã của ta* chăng?

Sac: - Kí nh b Ạ c h Đứ c G o t a m a , đ ắ n g l ẽ c o n h u n g m à s ự t h ự c c o n đ ấ c h ấ p n ó n h u v ậ

ĐP: - N à y A g g i v e s s a n a , n h u m ộ t n g u ờ i c ấ y , t ì m l ỗ i c ấ y , m a n g b ú a đ i v à o r ừ n t h ắ n g đ ứ n g , c h u a t r ỏ b u ồ n g , n g u ờ i á y n g ọ n r ồ i l ộ t t ấ t c ả b ẹ c h u ố i , t ừ n g o à i c ấ y t h ì l à m s a o y t ì m t h ấ y l ỗ i c ấ y đ ư c

N à y A g g i v e s s a n a , c ữ n g n h u v ậ y , N h u và n h ữ n g k i ế n t h ứ c c ủa n g u ờ i , c h ú n g đ k h ồ n g c ó l ợ i í c h g ì , t h ế m à n g u ờ i đ á c h ú n g ở V"Task không thấy rõ một Sa:môn, một Bà la môn nào, dù là giáo chủ, trưởng giáo phái hoặc bậc đạo sư lỗi lạc tự xưng là bậc Arahán, một khi đối đáp với ta, không ai là không hồi hộp, run sợ, không toát mồ hôi lạnh. Thậm chí, nếu ta cật vấn cây cột không có tâm thức, nó cũng rung chuyển lay động, huống hồ nữa là con người có tâm thức!"

N h u v ậ y , A g g i v e s s a n a , m ồ h ô i c ủa n g u x u ố n g m ặ t t h ấ m q u a á o r ồ i r ờ i x u ố n g m ặ

N à y A g g i v e s s a n a , t r o n g t h ầ n c ủa N h u g i ọ t m ồ h ô i n à o t o á t r a c ả .

Đứ c P h ậ t b ề n v ặ c h c h i ế c y c ủa m ì n h c S a c c a k a v à h ộ i c h ú n g h o à n g t ộ c L i c c h a v

L ú c á y , S a c c a k a n g ồ i c o r ú m l ại , g u h ô i l ặ n h , c h à n g n g ồ i i m l ặ n g , k h ồ n g n ó

T r o n g h ộ i c h ú n g h o à n g t ộ c L i c c h a v i , t h ấ y S a c c a k a h o à n t o à n m á t h ế t n h u ệ k h h ỗ b ề n h ướ n g v ề Đứ c P h ậ t m à b Ạ c h r ằ n g :

- K í n h b Ạ c h Đứ c T h ế T ồ n , k í n h x i n Đứ c m ộ t v í d ụ .

Đứ c T h ế T ồ n l à m t h i n h c h o p h ế p .

Ô n g h o à n g D u m m u k T ồ n b Ạ c h Đứ c T h ế

- K í n h b Ạ c h Đứ c T h ế T ồ n , v í n h u ở g à n h ó m t r ẻ t i n h n g ị c h k ế o n h a u đ ế n a o á



đem lên bờ để chơi, hễ con cua đưa cái  
đập gãy càng ấy, lúc cứ mòh uk hvônyg cchôn đnéont  
bên phải năm yên không cựa quậy, không  
xuống ao được nữa.

Kính bạch Đức Thế Tôn, cũng như vậy  
ngã mạn, tự cao tự đại, như ngài của uận t h  
đã bị trí tuệ của Đức Thế Tôn bẻ gãy.

Có những ý nghĩ nông cuồng đối với Đức

Khi nghe vậy, Saccaka nổi giận nói r  
-Này Dummukha, xin ông đừng nói nữa!

Chàng hổ thẹn yđur αđđuy, ô r gô i h æ ih á lp à r a y  
Phật:

-Kính bạch Đức Gotama, con thành tâm  
kính xin Ngài từ bỏ tha thứ những tội  
phạm, con xin phép học hỏi Ngài những

Đức Thế Tôn phép, Saccaka bên bạch h

Sac: -Kính bạch Đức Gotama, bậc Thánh  
thực hành như thế nào gọi là hành gi  
đúng theo lời giáo huấn của Ngài, để  
trí tuệ a si g i ó i, không còn tin vào ngư  
giáo pháp của Ngài.

Đức Phật dạy rằng:

ĐP: -Này Aggivessana, trong giáo pháp  
tử của Như Lai, là hành giả có trí tuệ  
tánh của các pháp rằng:

*"Sắc uẩn nào ở quá khứ, vị lai, hiện tại, sắc uẩn bên trong, sắc uẩn bên  
ngoài, sắc uẩn thô, sắc uẩn vi tế, sắc uẩn thấp hèn, sắc uẩn cao quý, sắc uẩn  
ở gần, sắc uẩn ở xa; tất cả sắc uẩn ấy không phải là của ta (netam mama),  
không phải là ta (neso hamasmi), không phải là tự ngã của ta (na meso  
attà). Và cũng như vậy, có trtho uẩn.u, ở rông hi ền t  
uẩn..., hành uẩn..., thức uẩn đúng theo thực tá"thức của c  
uẩn nào ở quá khứ, vị lai, hiện tại, thức uẩn bên trong, thức uẩn bên ngoài,*

*thức uẩn thô, thức uẩn vi tế, thức uẩn thấp hèn, thức uẩn cao quý, thức uẩn ở gần, thức uẩn ở xa; tất cả thức uẩn ấy không phải là của ta, không phải là ta, không phải tự ngã của ta.*

Này Aggiveshana, với trí tuệ như vậy, theo thực tánh của các pháp như vậy, pháp, hành đúng theo lời giáo huấn của Đức Phật, không còn tin vào người khác, sự chấp thủ.

Sac: - Kính bạch Đức Gotama, thế nào gọi là Arahán đã tận diệt được tất cả mọi phiền hà, đã hoàn thành mọi phần sự Tứ Thánh uẩn, đã chứng đắc Arahán Thánh Đạo, đã tu diệt pháp ràng buộc tái sanh kiếp sau, giải thoát khỏi?

ĐP: - Này Aggiveshana, Tỷ kheu là hành giả, ~~bắc iải~~ *bắc iải* ~~nào ở quá khứ, vị lai, hiện tại, sắc uẩn bên trong, sắc uẩn bên ngoài, sắc uẩn thô, sắc uẩn vi tế, sắc uẩn thấp hèn, sắc uẩn cao quý, sắc uẩn ở gần, sắc uẩn ở xa; tất cả sắc uẩn ấy "không phải là của ta, không phải là ta, không phải là tự ngã của ta".~~

Cũng như vậy, có trí tuệ ~~tuệ tướng~~ *tuệ tướng* ~~tuệ tướng~~ *tuệ tướng* ~~hành uẩn..., thức uẩn..." không phải là của ta, không phải là ta, không phải là tự ngã của ta".~~

Này Aggiveshana, với trí tuệ thiền định theo thực tánh của các pháp như vậy, giải thoát tận diệt được tất cả mọi phiền não trược, hoàn thành mọi phần sự Tứ Thánh đế, đã chứng đắc Arahán Thánh Đạo, Arahán Thánh Đạo, ràng buộc tái sanh ~~Khiếp pháp~~ *Khiếp pháp* ~~Araya hánã, t đr ão~~ *Araya hánã, t đr ão* ~~giải thoát~~ *giải thoát* ~~khỏi~~ *khỏi*.

Này Aggiveshana, Tỷ kheu có tâm hoàn toàn đặc tính ưu việt là:

- Trí tuệ chứng ngộ ưu việt.

-Pháp hành ưu việt .

-Tâm giải thoát khổ ưu việt .

Này Aggivessana, Tỷ khouát ckóh ỏt ânnh ur ovà  
nên thường tôn kính lễ bái, cúng dường

-Đức Thế Tôn là Bậc Chánh Đẳng Giác,  
Tứ Thánh đế .

-Đức Thế Tôn là bậc tự mình đã thực  
dạy cho chúng sinh thực hành theo .

-Đức Thế Tôn là bậc tự mình đã diệt  
thuyết pháp chỉ dạy cho chúng sinh cừ

-Đức Thế Tôn là bậc tự mình đã vượt  
luân hồi, rồi thuyết pháp khắp đạ yù ngyh ún ngyó c s i  
từ sanh luân hồi như Ngài .

-Đức Thế Tôn là bậc tự mình đã dập  
sót xong, rồi thuyết pháp chỉ dạy cho

---o0o---

## SACCAKA TỰ THÚ

Lắng nghe Đức Thế Tôn nói chuyện về pháp  
Tôn:

-Kính bạch Đức Gotama, chính con là  
đức cao thượng của người khác, là người  
khiến thường người khác, cho nên con  
rằng lý lẽ của chúa sẽ thắng được lý

Sự thật, người nào đối chọi với voi  
thoát thân được; còn người nào đấu tr  
chấn chỉ chuốc lấy sự thất bại  
trong vòng lửa cháy ngùn ngụt bốn bề,  
hoặc một người bị rấn độ cấn, hẳn còn  
nào luận chiến, đấu trí với Đức Gotama  
bại thảm hại mà thôi .

Kính bạch Đức Gotama, chính con là Gotama là bậc Toàn tri diệu giác, con nghĩ sai con là một tuấn kiệt, đấu trí với Đức Gotama, con sẽ thắng; nhưng sự thật thì ngược lại, con hoàn toàn thảm bại.

Kính bạch Đức Gotama, ngày mai, con khuru Tăng ngự đến tuxá, để cho con có được cơ hội làm phước dâng vật th khuru Tăng.

Đức Phật làm thình nhận lời

Saccaka thành kính đảnh lễ Đức Thế Tôn. Sau đó, Saccaka, một lần nữa, cùn lễ Đức Thế Tôn trở về với tâm vô cùng

Sau khi Đức Phật đã nhận lời thình hoàng tộc Licchavi rằng:

- Nay chư quý vị, ngày mai Đức Gotama thộ thực tại tịnh xá của tôi, xin quý đến cùng tôi để cúng dường Đức Gotama

Đêm đã qua, sáng sớm hôm đó hoàng người mỗi phần, gồm cả thầy 500 phần của Saccaka, hùn chung để cúng dường

Vào buổi sáng, Đức Thế Tôn mặc y ma khuru Tăng đến tịnh xá Saccaka để thộ th chúng hoàng tộc Licchavi hân hạnh đượ khuru Tăng, hàng thình Đức Phật ngự c khuru Tăng. Lúc ấy, Saccaka rời ụ làm h đ ể Đức Phật cùng chư Tỷ khuru Tăng.

Khi Đức Phật cùng chư Tỷ khuru thộ hợp lễ ở chỗ thấp hơn bên bạch với Đức

*- Kính bạch Đức Thế Tôn, cầu mong phước thí và quả báu của phước thí này sẽ được thành tựu hạnh phúc, an lạc đến cho tất cả mọi người trong hoàng tộc Licchavi.*

Đức Phật dạy rằng:

-Này Aggivessana, phước thí này nhưn  
người chưa diệt được phiền não tham,  
đến cho tất cả đấng Hộ Cc Hộ Cc Hạng . ho

Này Aggivessana, phước thí này con  
diệt đoạn tuyệt phiền não tham, sân,  
cho con.

Saccaka cùng toàn thể thí chủ trong  
hý theo hờ ử gi Đức h Thế Tôn .

---o0o---

## **SỰ TÍCH PHẬT LỰC THỨ BẢY - ĐỨC PHẬT CHO PHÉP ĐẠI ĐỨC MAHÀMOGGALLÀNA THU PHỤC RỒNG CHÚA NANDOPANANDA**

*Đức Phật cho phép Đại đức Mahàmooggallàna vận dụng thần thông để  
thu phục Rồng chúa Nandopananda, là Rồng tà kiến có nhiều thần thông.*

*(Phỏng theo Chú giải Theragàthà và Apàdàna, chuyện Đại đức  
Mahàmooggallàna)*

Thuở nọ, Đức Thế Tôn ngự tại Jetava  
Anàt hapindika, sau khi nghe xong thời  
Tôn bạch rằng:

- Kính bạch ô Đức c Thế k Tnh t hình h Đức Th  
c chúng 500 vị Tỷ khuru ngự đến thọ thực  
mai.

Đức Phật làm thỉnh nhận lời thỉnh m  
lời, tâm ông phú hộ vô cùng h đ ar mở hý đ  
về .

Và o canh chót đêm ấy, như lệ thường  
xả định quán xét thế gian xem chúng s  
nhìn thấy Rồng chúa Nandopananda hiện  
Ngài . Đức Phật phú án l xé t Rồng l ấy à R đ n g n c k  
nơi Tam bảo, rất hung dữ có nhiều thầ  
đức tin rồi quy y Tam bảo . Vậy, ai l

Rồng chúa này? Ngài biết rằng Đại đức  
phụ cđ Rồng chúa này.

Sáng hôm ấy, Đức Phật gọi Đại đức An  
-Này Ananda, con hãy thông báo cho 5  
Lai lên cõi Tam thập tam thiên.

Cũng vào sáng hôm ấy, tại cung điện  
linh đình, Rongandhan Nandren ngai có  
quan văn võ áo mũ chính tề ngồi theo  
đang say mê xem những vũ khúc kỳ diệu  
thưởng thức những món ngon vật lạ đặc

Ngày lức áp Phật Đ cùng với 500 vị Tỷ k  
không gian phía trên địa phận c  
bụi xuống đầu, cốt để cho chúng Rồng  
khích, cho nên Rồng chúa Nandren  
bày tôi "Bản Samon đầu trạc này lên cõi Tam thập tam thiên, dám

bay ngang qua cung điện của ta, ta sẽ làm cho họ phải kính nể, để về sau  
không dám bay ngang qua đây nữa". Rồng chúa tức giận đi  
Sineru dùng tphháp hinhậ tt oh olá ó n và dài b  
tròn cả ngọn núi, chồng lên nhau bày  
đỉnh núi, bao trùm cả cõi Tam thập tam  
thấy cõi trời đầu nữa.

Khi ấy, Đại đức úrcat Tthéa pTàolna rbàancgh: v(óvi c  
-Kính bạch Đức Thế Tôn, trước kia m  
nhìn thấy, không những núi Sineru mà  
thiên, nhìn thấy cả cung điện Vejayana  
lá cờ trên đỉnh nhưng đ bày giờ con chắ

Kính bạch Đức Thế Tôn, do nhân duyên  
Đức Phật dạy rằng:

-Này Rattapala, Rồng chúa Nandopana  
hoá thân hình to lớn và dài, vò an g, qu a o n  
phòng mang che phủ luôn cả đỉnh núi,  
cho nên con không nhìn thấy được gì n t

Đại đức Rattapala bạch với Đức Thế  
- Kính bạch Đức Thế Tôn, kính xin Đức  
đầy Rồng chĩa mũi nhọn tấn công ngài ấy.

Đức Phật không cho phép, rồi lần l  
Rahula... vị nào cũng muốn trừng phạt  
không cho phép, cuối cùng Đại đức Mahà

- Kính bạch Đức Thế Tôn, Tôi xin phép  
thực phục Rồng nam nữ và Nandopa

Đức Phật chấp nhận - không gahlepa Đại đức  
thần thông biến hoá thành con Rồng có  
chúa Nandopananda, bao quanh thân hình  
vòng, siết chặt lấy thân hình của nó,  
Đại đức Mahàmoggallàna càng siết và o  
đón chịu không nổi.

Rồng chúa tức giận hoá ra luồng khí  
đức Mahàmoggalla không hại được Ng  
cũng hoá ra luồng khí mạnh hơn làm ch

Rồng chúa càng tức giận hoá ra luồng  
Ngài Đại đức cũng hoá ra **luồng lửa** mà  
nóng như thiêu như đốt.

Thế là một phần thân thể bị siết ch  
lửa thiêu đốt không sao chịu nổi được

Rồng chúa muốn biết vị Sa môn này là

- Người là ai? Sao dám làm khổ ta đến  
Đại đức Mahàmoggallàna trả lời:

- Đây Nandopananda, bản đạo là Mahàmog

Rồng chúa yêu cầu Ngài Đại đức rằng:  
lạ hình tượng vị Tỷ kheu.

Đại đức Mahàmoggallàna biết mưu mô  
hại Ngài, **ic hừan hânệ Ngài**, liền đi thẳng  
lỗ tai bên trái, rồi từ lỗ tai bên tr  
Rồng chúa đau đớn khó chịu, nhanh như

phải đi sang lổ mũi n b t e m á i t r đ i i , s a r m o g i t ấ r  
của Ròng chúa .

Ròng chúa càng đau đớn, càng khó c  
không còn chịu đựng được nữa, nó van  
nhưng thật tâm của nó chưa chịu khuất  
cơ hội là hại Ngài, ngay tức khắc. Ngài  
nên Ngài vừa thoát ra khỏi lổ mũi, kh  
nhanh như chớp đi thẳng vào miệng của  
biết, Ngài đi thẳng đi à d k i b h n g h à m h a t n r o , h u  
sang hướng Tây, rồi đi ngược lại, và  
ngược lại làm cho Ròng chúa đau đớn và

Đức Thế Tôn nhìn thấy như vậy, nhắ c

-Này Moggallàna, g, c o R n o n g e n c h t u h a h e o t r n o h n i e  
lợi hại và ác tâm, vậy con hãy cẩn thận

Đại đức Mahamoggallàna bạch với Đức

-Kính bạch Đức Thế Tôn, con đã luyện  
thiền thực, vận dụng như h y ú a C t o h n i ý c o n g h  
rõ.

Kính bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài đừng  
hàng trăm, hàng ngàn Ròng chúa như Na  
năng thu phục được dễ dàng, hướng hò g

Ròng chúa Nandop" *lúc đầu vì Sa môn già đi vào  
miệng mà ta chẳng hề hay biết, bây giờ ta chờ y ra, ta sẽ cắn răng, nhai  
nuốt y vào bụng mới hả cơn tức giận này".*

Ròng chúa bạch Ngài Đại đức :

-Kính bạch Đại đức, tôi xin chịu kh  
từ bi à i r , a N g g a o i đ i q u a , đ i l a i t r o n g b u n  
chịu quá!

Ngay lúc ấy, Đại đức Mahamoggallàna  
Nandopannanda không hề hay biết gì c  
nhìn thấy Ngài Đại ọ đ i g r c c R n o n g ú c h m á i b a n g

-Kính Sa môn này đây à!



Nhanh như chớp, từ hai lỗ mũi, Rong như vũ bão cực kỳ nguy hiểm để giết hại Đại đức liền nhập đệ tứ thiên hữu sắc không thể làm cho đau sợt lông chân của

Thấy vậy, Rong chúa Nandopananda vô Sa môn này có thần thông thật là phi thường.

Lúc ấy, Đại đức Mahamoggallana hoá phát ra một luồng ánh sáng đến Rong chúa hình của nó quặn quại lao đảo một cách không thể chịu đựng nổi oai lực của Như trước uy lực và đức độ của Ngài.

Rong chúa hoá rùa ẩn nấp dưới đất.

-Kính bạch Ngài Đại đức, con đem hết nơng Ngài, rồi y cú đầu đánh lễ dưới kính bằng tâm phục thiện.

Như vậy, Đại đức Mahamoggallana đã Nandopananda cái ác từng thiện, cái ác chúa rằng:

-Này Nandopananda, có Đức Thế Tôn đã t hầ y đến hầu đánh lễ Ngài.

Rong chúa Nandopananda ngoan ngoãn hầu ả Đức Thế Tôn rồi bạch rằng:

-Kính bạch Đức Thế Tôn:

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Phật.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Pháp.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Tăng.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Phật, lần thứ nhì.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Pháp, lần thứ nhì.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Tăng, lần thứ nhì.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Phật, lần thứ ba.*

*Con đem hết lòng thành kính xin qui y Pháp, lần thứ ba.*

Con đem hết lòng thành kính xin qui y Tăng, lần thứ ba, kể từ nay cho đến trọn đời.

Đức Thế Tôn t "Này Rong chúa Nandopananda cầu chúc cho con được sự an lạc lâu dài".

Rong chúa Nandopananda có duyên là n Rong chúa có chánh ki Ế an m k ấ o đ ứ c t i n t r

Sáng hôm ấy, công việc hoá độ Rong thành, Đức Phật cùng 500 vị Tỷ khưu Sàvatthi ngự đến từ thất phú hộ Anàt h n g o .

Vị trưởng giả đạ i o c t Đ ứ c c P h ậ t o a n i n g ý c đ ứ c T ấ n g x o n g b ề n b ả c h v ớ i Đ ứ c T h ế T ồ n r ằ n

-Kính bạch Đức Thế Tôn, do vì nhân d chur Tỷ khưu Tăng ngự đến trễ như thế n

-Này Anàt hapindika, sáng nay Như Lai đ ườ n g đ ể m ậ t a m a m t h i ê n , n g a n g q u a c u n N a n d o p a n a n d a , N h u L a i đ ẫ c h o p h ế p M o g p h ụ c R ồ n g c h ú a c ó t à k i ế n , n h i ề u t h à n

-Kính bạch Đức Thế Tôn kết quả như t  
- N à y A n à t h a p i n d i ấ k a t h u M o g h ụ t l ấ n r a o c đ R ồ

Nandopananda, nó đã cải ác từng thiện chúa có chánh kiến, có đức tin trong s

Nghe vậy, vị đại phú hộ vô cùng hoan  
-Kính bạch Đức Phật, Phật biết đ ườ

kính thỉnh Đức Phật cùng 500 vị Đại đ  
s ố t 7 n g à y , đ ể m ừ n g N g à i Đ ạ i đ ứ c M a

Rong chúa Nandopananda có đức tin quy

# SỰ TÍCH PHẬT ĐỨC THẮNG CÁM THẮNG PHẠM BAKA

*Đức Phật cảm thắng Phạm thiên Baka chấp thủ thường kiến mê lầm, do nhờ trí tuệ.*

*(Bộ Samyuttanikàya, phần Sagàthavagga, kinh Bakabrahmasutta. Bộ Chú giải Jàtaka...)*

*Tóm lược bài kinh Bakabrahmasutta và Chú giải Jàtaka.*

Thưa ở nọ, Đức Thế Tôn ngự tại chùa Anàt h a p i n d i k a gần thành Sà v a t t h i ; l Abhassarà (*Quang âm thiên*), Phạm thiên Baka phát sanh lầm "Chư thiên ở cõi trời sắc giới Phạm thiên này là thường tồn, vĩnh hằng, thường hữu, bền vững mãi mãi, không có sự hủy hoại, không sanh, không già, không chết, không chuyển kiếp, bất sanh, bất diệt.... Ngoài cõi sắc giới Phạm thiên này ra, không có một cảnh giới nào khác có được những tính chất thù thắng như thế này".

Khi ấy, Đức Thế Tôn dùng tha tâm thức của Phạm thiên Baka, biết rõ ông có dục gian ngấn, như lực sĩ duỗi cánh tay rời hiệ n r a ở g i c o i i p t h r a o m i t s h a i c e n A b h a s s a n à á y .

Phạm thiên Baka nhìn thấy Đức Thế Tôn cùng hoan hỷ bạch Ngài rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn, tôi rất hân n g u ỡ n g N g à i .

*Kính bạch Đức Thế Tôn, "chư thiên ở cõi trời sắc giới phạm thiên này là thường tồn, vĩnh hằng, thường hữu, bền vững mãi mãi, không có sự hủy hoại, không sanh, không già, không chết, không chuyển kiếp, bất sanh, bất diệt.... Ngoài cõi sắc giới Phạm thiên này ra, không có một cảnh giới nào khác có được những tính chất thù thắng như thế này".*

Nghe xong, Đức Thế Tôn liền thông báo

- Nay chư Phạm thiên! Phạm thiên Baka lầm rồi! Thường ki ế C h u m ê t h i à à n n đ h u c đ i h ế t m p h a m t h i ê n n à y l à v ô k t a h u c o l n o g l m à i t P h u a o m n g

không vĩnh hằng cho là vĩnh hằng; không hữu; không bền vững cho là bền vững; hoại; có sự sanh, sự già, sự chết, c  
 t h u ờ n g , t h ế m à c h o ù a k h o n g t s a h i , k h o n g g i a k h o n g  
 c h ế t , k h o n g c h u y ể n k i ế p , k h o n g c o n h o á k i  
 d á m n ó ʹ N g ầ ù i g : c o ì s ắ c g i ớ i p h ạm t h i ê n  
 g i ớ i n à o k h á c c ó đ ư ợ c n h ữ n g t í n h c h á t

Phạm thiên bị Đức Phật quở trách nặng  
 kinh ngạc, bèn tìm cách chạy tội, nên  
 cõi trời sắc giới Phạm thiên này bạch

-Kính bạch Đức Thế Tôn, chúng tôi có  
 nghiệp, cho quả tái sanh lên cõi sắc giới

Kính bạch Đức Thế Tôn, chúng tôi tái  
 này là kiếp chót, không còn sanh, già  
 đĩnh, đến cứu cánh cuối cùng, nói hai èp u h ạc n h  
 sinh khác, họ ngưng một chúng tôi, m  
 d ư ơ n g "Chùa Rham: thiên ở cõi trời sắc giới này là Đại Phạm thiên,  
 không một ai có thể không chế được, chư Đại Phạm thiên là những bậc có  
 đại quyền lực, là Đấng Tạo Hoá vạn vật, là Tối Thượng Tôn, là Tổ Phụ của  
 muôn loài đã sanh và đang sanh".

Phạm thiên Baka có tà kiến mê lầm,  
 khác tán dương, do đó, y càng thêm ng  
 biết mình là ai nữa.

---o0o---

## **ĐỨC PHẬT NHẮC LẠI TIỀN KIẾP CỦA PHẠM THIÊN BAKA**

Với tâm đại bi, Đức Phật chỉ cho Ph  
 của mình rằng:

-Này Phạm thiên Baka, sở dĩ con phát  
 vì con không còn nhớ đến tiền kiếp của

Khi Đức Phật xuất thế, Phạm thiên Baka n  
 của mình nên kính thỉnh Đức Phật:

-Kính bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới. Con nhớ được 500 tiền kiếp ở cõi trời sắc giới và 64 tiền kiếp ở cõi trời vô sắc giới. Xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới.

-Này Phạm thiên Baka, những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới. Con nhớ được 500 tiền kiếp ở cõi trời sắc giới và 64 tiền kiếp ở cõi trời vô sắc giới. Xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới.

Kính bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới.

-Này Baka, con quan niệm tuổi thọ của mình là bao nhiêu? Con nghĩ rằng mình sống được bao lâu nữa đây?

Đức Thế Tôn nhắc lại: "Này Phạm thiên Baka, con quan niệm tuổi thọ của mình là bao nhiêu? Con nghĩ rằng mình sống được bao lâu nữa đây?"

Lắng nghe Đức Thế Tôn nói xong, Phạm thiên Baka vô cùng kính phục và tri ân. Ông bèn bạch hỏi Đức Thế Tôn về những nghiệp nhân của con.

Bây giờ, Phạm thiên Baka bạch Đức Thế Tôn về những nghiệp nhân của con.

-Kính bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới. Con nhớ được 500 tiền kiếp ở cõi trời sắc giới và 64 tiền kiếp ở cõi trời vô sắc giới. Xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới.

Kính bạch Đức Thế Tôn, con kính xin Ngài nhắc lại những tiền kiếp trước của con ở cõi trời sắc giới và cõi trời vô sắc giới.

Đức Thế Tôn nhắc lại cho Phạm thiên  
thiện của y ở tiền kiếp như sau:

- Nay Phạm thiên Baksaanthi làm kiếp ở  
đình giàu có, thọ hưởng đầy đủ ngũ tr  
của ngũ trần, muốn xa lánh ngũ trần,  
rừng núi, tiến hành thiên định, đã ch  
đất cày trồng. Sau đó, con làm một c  
thọ hưởng sự an lạc trong thiên định.

Lúc ấy, có một đoàn thương buôn với  
bãi sa mạc vào ban đêm, vì ban ngày  
không thể đi được. Đoàn xe bò cứ  
chỉ trông cậy vào con bò đầu đàn. Ng  
đêm nay, đoàn xe bò sẽ vượt qua khỏi  
làng mạc dân cư đông đúc, cuối họ nước ôn  
g

Trời hừng sáng, người trưởng đoàn ch  
lùi trở lại lối cũ, không phải tiến v  
xa mạc mê mông. Mọi người đều kinh  
nóng t h h u như đốt, cả đoàn thương bu  
vừa đói, ai cũng mệt lả, nằm núp dướ  
đàn, chẳng có phương nào cứu nguy đượ

Sáng sớm hôm ấy, đạo sĩ ra khỏi cốc  
nước ồn ồn chày dài, một ý n" *gohĩ chợt*  
*chúng sinh nào đang đau khổ vì khát hay không?".* Đạo sĩ *thiên nhĩ* g  
*thông* thấy rõ đoàn thương buôn với 500 c  
chết đói ở bãi sa mạc. *Khĩ ở l à t à p m h à b i i c m*  
chết. Đạo sĩ nhập định, l u y" *Xim cho t h à n t*  
*đường nước chảy qua bãi sa mạc đến chỗ đoàn người thương buôn cùng*  
*500 con bò để có nước uống, nước dùng khỏi chết khát".*

Đạo sĩ vừa phá t g m g u y ở ẽ n l x a i n g h, u ô m h ã n g h e  
nhìn thấy dòng nước trong treo đang c  
lạ nhiệm màu, họ chấp tay tạ ơn trời

no, tằm má t cả người lãn thú. Đoàn t h  
c ồ xe vượt sa mạc an toàn, ch ở hàng đ  
Đức Thế Tôn nhắc lại việc hành thiện  
xong, tóm tắt bằng bài kệ:

*"Này Phạm thiên Baka,  
Tiền kiếp con, đạo sĩ,  
Dùng năng lực thần thông,  
Dẫn dòng nước mát mẽ,  
Cứu sống đoàn thương buôn,  
Cùng đoàn bò đang khát,  
Giữa sa mạc mênh mông,  
Trong mùa hạ nóng bỏng,  
Đó là pháp hành thiện,  
Của con trong tiền kiếp.*

Tr ường hợp khác, vị đạo sĩ ấy đang  
xóm làng. Một hôm có một ú h g n c u ó p đ k á t o  
cả tài sản, l ừa bắt đi những đoàn gia  
nô lệ để khâu vá, tập trung nghỉ ở  
hạ, kêu la than khóc. Với thiên nhĩ t  
khóc kêu la ấy, đạo sĩ quán xét biết rõ, như  
c ớ p chi ếm đo at và bị hành hạ, nên pha  
n an .

Đạo sĩ nhập định rồi luyện thần th  
r à m r ộ k é o đ ến . B ớ t u ớ m ó p r ằ m g t q h á n g r  
chúng kinh hoàng khiếp đảm bỏ chạy t h  
bình khí. Đạo sĩ thu hồi lại thần th  
chúng kiến một phép lạ chưa từng có b  
t h ư ờ n g ộ v ồ c ù n g v u i m ừ n g k h ồ n x i ết , t  
n ào ho an tr ả l ại c h o n g u ờ i á y , h ọ đ ư ợ c

Đức Phật nhắc lại việc hành thiện c  
tóm tắt bằng bài kệ:

*"Này Phạm thiên Baka,*

*Tiền kiếp con, đạo sĩ,  
Dùng năng lực thần thông,  
Đã giải phóng dân làng,  
Thoát khỏi tay bọn cướp,  
Hung ác và dã man,  
Đó là pháp hành thiện,  
Của con trong tiền kiếp".*

Một trường hợp khác, hai gia đình ở Gangà, một chửi ác bực mé à s m t g p h i e c ở mé hai gia đình kết bạn thân thiết với nhau thuyề n l a i v ó i n h a u đ ể m ở t i e c ă n m ù r Gangà, mọi người ăn mặc đi ể m g l i n h a n g đ ể đ i n h t h a u đ ề m .

Long vương Gangeyya "khán người này không nghĩ về ta, ta sẽ nhận chìm chúng xuống dòng sông Gangà này". Nghĩ xong, Long vương hung ác bèn hóa thân hình làm cho hai người ác nhân h t h t u r y o e m g m ở r à n h t r ê n s c ò n p h ò n g m a n g p h i h ó i đ ể n h ậ n c h i m t h u y ề n h ó t h o ả n g k ê u l a c ầ u c ú u .

Đạo sĩ ở cốc lá ng h "chó m t n g u ờ i t r ê n t h u y ề n c ầ u c ú u v ừa mới đ ờ n c a m ú a h á t v u i c h o i , n a y l a i k ê u l a c ầ u c ú u , d o n g u y ề n n h ậ n n ào v ậ y ? ". Đ ạ o s ã n h ì n t h ấ y L o n g v u ơ n g G a n g e y y a n h ữ n g n g u ờ i n à y . V ó i t ấ m b i m ấ n , c ú u đ i n h r ồ i l u y ệ n t h ậ i n ể u t h ậ i n o g u g b ấ t n o h l o ấ n , t h ậ t ậ i h ậ h ỗ c h i e c t h u y ề n b i n ậ n . L o n g v u ơ n g v u ơ n g l i ề n k i n h h o ả n g b ậ t v í a l ậ n t r ớ t

Thế là mọi người trên hai chiế c t h u y ề n s ồ n g t r ớ l ậ i b i n h t h ườ n g , t ấ t t h ậ c ả m ộ i i m ừ n g k h ồ n x i ế t .

Đức Phật nhắc lại việc hành thiện t ấ t b ằ n g b à i k ệ :

*Này Phạm thiên Baka,*



*Tiền kiếp con, đạo sĩ,  
Dùng oai lực thần thông,  
Biến hoá thành Điều vương,  
Khống chế được Long vương,  
Cứu mọi người trên thuyền,  
Trên dòng sông Gangà,  
Thoát khỏi bị đắm thuyền.  
Đó là pháp hành thiện,  
Của con trong tiền kiếp.*

Một trường hợp khác, tiền kiếp của Kesava, tu hành rất chơn chánh và tiền của đạeton slĩa, Kappa. Cậu học trò không n tín cẩn, mà còn rất thông minh, có tr đặc biệt có tài đức vẹn toàn, cho nên nưong nhờ ở người nhợa ôntr ố n g h ò ỹ n v à h a n ò Đứ c Phậ t nhấ c l ạ i ti ền ki ếp của Phạ k ệ :

*"Này Phạm thiên Ba-ka,  
Tiền kiếp của Như Lai,  
Từng là đệ tử ngươi,  
Tên gọi là Kap-pa,  
Được ngươi yêu thương nhất,  
Tín cẩn và nưong nhờ.  
Như Lai hiểu rõ ngươi,  
Vốn là người chánh kiến,  
Có nhiều pháp hành thiện,  
Tiền kiếp ngươi như vậy".*

Khi Đứ c Th ế Tô n nhấ c l ạ i nhữ n g ti ền Phạ m thi ền Ba ka m ộ t cá c h r ồ r à n g m i n h h o a n h ỷ , t á n d u o n g ã n g a t u n g Đứ c Th ế Tô n - K í n h b ạ c h Đứ c Th ế Tô n , N g à i k h ô n g c ủa c o n , m à c ò n b i ế t r ồ n hữ n g ti ền k i ếp

c á c h r ò r à n g m i n h b a c h . B ờ i v ì N g à i l  
D i ê u G i á c , l à Đ ú c P h á t . . . .

Đ ú c T ò h n é n T g ự đ ế n c ò i s á c g i ó i P h á m t h  
P h á m t h i ê n v à l à m c h o c ò i p h á m t h i ê n

---o0o---

## PHẦN PHỤ LỤC - QUẢ CỦA NGHIỆP (KAMMAPHALA)

N g h i ệ p c ó h a i l o a i : t h i ệ n n g h i ệ p v à

T h i ệ n n g h i ệ p t h à n d h a c , q u a m t á t n : l t a h a n b  
t h i c h o q u a x á u : k h ỏ t h â n , k h ỏ t â m .

Đ ó i v ớ i Đ ú c B ồ T á t S i d d h a t t h a đ ã t a  
p h á p h a n h b a l a m a t , n ê n c h o q u a t ó t  
G i á c . V à n h ữ n g t i ê n l k à ế p h à c m a n Đ á r c P ù n g  
n h i ề u b á t t h i ệ n n g h i ệ p n ê n c ũ n g c h o q  
s ú c s a n h . . . c h o đ ế n k h i đ ã c h ú n g đ á c  
k h ô n g t r á n h k h ỏ i q u a c ũ a b á t t h i ệ n n g h

T r o n g b ộ C h ú Đ ú c i á Đ h a t p à đ ã n t a h u y ế t d a y n  
t h i ệ n n g h i ệ p m à N g à i p h á i t h o l ã n h k i ế

-Đ ú c B ồ T á t p h á i h à n h k h ỏ h a n h s u ó t

-Đ ú c P h á t b i n à n g k ỹ n ữ C i n c à m a n a v i k

-C á i c h ế t c ũ a n à n g k ỹ n ữ S u n d a r i đ ỏ

-C á i c h ế t g c ũ y m ữ S u n d a r i l à m c h o Đ ú c

T ă n g c h i ụ t i ế n g x á u b i m ắ n g c h ử i .

-T ỳ k h u u D e v a d a t t a x ô đ á x u ó n g c ó ý  
đ ượ c , c h i b i m ộ t m ả n h đ á v ớ r a đ ụ n g p  
m á u .

-T h á i y J i v a k h ỏ d m ắ n g Đ à m m ỏ a N g à i .

-V o i N à l à g i r i c h a y đ ế n đ ể s á t h a i N g

-N g à i t h ườ n g b i b ệ n h đ a u đ à u .

-N g à i t h ườ n g b i b ệ n h đ a u l u n g .

-N g à i b i b ệ n h đ a i t i ể u t i ệ n r a m á u . . .

Đó là những quả bất thiện nghiệp mà kiếp hiện tại hệ nên ngãhi ố ấ t ấ y còn dư sót , x ấ u .

Tr o n g' *Tú ấ p S ự T í c h* à *Ph ậ t h L ự t* í c h d ị c h n g h i ệ p n à o c ó l i ề n q u a n c h o q u ả x ấ u m ả

---o0o---

*Ng u y ê n n h â n đ ầ u t i ê n Tỳ k h* *Ph ậ Dev a d a*

Tỳ khuru Devadatta kết oan trái với hiện tại, mà đã từng có oan trái nhiều nào, đầu là cha với con... sự oan trái Devadatta để là m r k h t ớ r ấ Đ i ứ c ấ y B ồ ấ T ấ t n g u S ừ n o c c h u y ệ n t' *H ề n n g h ừ ờ i b u ô (n B ố á ấ h ứ n ữ g ừ ấ r i a n g đ' t a c h u y ệ n S e j ấ t a k a)*, a v t ấ o m m i j l a u ợ c n h ư s a u :

Thuở quá khứ, Đức Bồ Tát, tiền kiếp lương thiện, *v ấ a t t i ề n c ấ h ậ n l ầ u a h Dev á i* b t h a m l a m v à g i a n á c . C ó m ộ t g i a đ ì n h t à i s ả n k h á n h k i ệ t , c h í c ò n c á i m ấ m b g i a đ ì n h ấ y c h í c ò n m ộ t b ầ n i g ế o t a i g ì g i v ầ g i á t r ị c u ả c h i ế c m ấ m v à n g ấ y .

Một hôm, có người buồn nữ trang từ th ấ y l i ề n n ấ n n i x i n b ầ n g o ặ i m u a c h o

Bà ngoại gi ầ *"N ầ y c h ứ y ệ m q u ậ n g o ặ i k h ồ n g ấ ế c g i c h o c h ầ u c ư n g đ ầ u . H i ề m m ộ t n ỗ i g i a đ ì n h m ì n h h i ệ n n ầ y n g h ề o q u ả , c o m á o k h ồ n g đ ủ đ ừ n g , t h ì l ấ y đ ầ u c ó t i ề n b ặ c m ầ m u a n ữ t r ầ n g c h o c h ầ u . C h í c ò n c á i m ấ m c ấ k y k i a đ ể n g o ặ i h ỏ i n g ườ i l ấ i b u ồ n x e m t h ử c ó đ ố i đ ượ c m ộ n n ữ t r ầ n g n h ỏ n ầ o c h ầ u k h ồ n g "*.

Bà li ề n g b ồ u i ô m g v ầ r ồ i , l ấ u a c á i m ấ m c ấ k y s ấ m s o i k y , v ớ i c o n m ắ t n h ầ n g h ề , n g u v à n g r ồ n g q u ậ g i á , m ầ h a i b ầ c h ầ u k h ồ v ồ n t h a m l a m v à *"t a p h ầ i ấ ế m đ ượ c c á i m ộ m v à n g n ầ y n g h ì m ầ c h í c ầ n đ ố i m ộ t m ộ n n ữ t r ầ n g n h ỏ k h ồ n g đ ắ n g g i á "*. N g h ì x o n g , y g i ấ v ờ b ặ c đ ộ c n ế m c á i m ấ m x u ố n g đ ấ t r

- Cái mâm cũ kỹ này chẳng có giá trị  
nữ trang? Nó chưa đáng giá 12 xu rưỡi!

Nói xong người họ hàng má lăm và gian ác kia

Ngày hôm sau, người (Đức Bồ Tát) đi buôn gạo ở  
cô cháu gái khóc lóc năn nỉ đòi mua.  
cháu, bà gọi người lái buôn vào nhà,  
người lái buôn này xem. Lần này, thì  
mình cho người lái buôn nghe, với hy  
đó cho cháu.

Nhà lái buôn lương thiện cầm cái mâm  
cái mâm này một thỏi vàng ròng  
mà còn chạm trở những phù điêu, hoa và  
thiết tuyệt vời.

Đức Bồ Tát hai tay nâng niu cái mâm

- Thưa mẹ, cái mâm này không còn nữa  
là một cổ vật quý giá, ít nhất khoảng  
vàng Ấn Độ thời xưa). Tất cả giá trị  
bên người chưa bằng được một phần trăm  
vô giá ấy.

Bà ngoạ ùng kích trước tấm lòng  
buôn lương thiện, chân thành nói:

- Này con, chính tấm lòng chân thật  
Hôm trước có người lái buôn nữ trang  
cái mâm này chưa đáng giá 12 xu rưỡi  
đất và thốt lên lời hằn học nữa. Nếu  
nói, thì đó chính là quả phước của con  
món nữ trang nào cũng được, con đừng á

Sau khi hiểu lời khuyên được, Đức Bồ Tát đi  
trang và trọn số tiền của mình, tổng  
đồng tiền vàng cho hai bà cháu, chỉ xin

Đức Bồ Tát vừa đem cái mâm đi  
ác trở lại tìm bà cụ, y bảo:



có một ai trên thế gian có khả năng  
thân của Đức Phật bầm máu mà thôi.

---o0o---

**Nguyên nhân từ bất thiện nghiệp quả  
Devadatta làm đả độn thân của Đức Phật?**

Cũng theo bộ Chú gi-pàđàna. Apàđàna, phần  
Trong tiền kiếp của Đức Phật có một  
khi cha mẹ qua đời, để lại cho hai an  
nghe theo lời gi xú in hđunc áccú at âm, n Đức Bồ T  
em của mình bằng cách xô xuống núi lã  
tài sản.

Đức Bồ Tát sau khi chết, do ác nghiệp  
ngục chịu khổ suốt nhiều m g g à n e , n ă m i đ k đ m  
được tái sinh làm người, phải chịu quả

Đến kiếp hiện tại này, tuy Ngài đã  
Giác rồi, do năng lực của bất thiện  
Devadatta cố ý lăn đá đè ở ch h h à n Ng Đứ c R  
nên không một ai có thể sát hại được,  
ngón chân cái của Ngài làm bầm máu mà

---o0o---

**Nguyên nhân từ bất thiện nghiệp quả  
Cinàmanavikà vu khố ng Đức Phật?**

Theo bộ Chàun agi à pih à p à d h d a d h d a d y :  
Trong thời quá khứ, có một Đức Phật  
một vị Thánh Thanh Văn đệ tử tên là  
hoàn toàn trong sạch. Thế mà tiền kiếp  
Thánh Tãm g g i á y i p h à n h d à m .

Đức Bồ Tát sau khi chết kiếp ấy, do  
sanh vào địa ngục chịu khổ suốt 10 ng  
được tái sinh làm người, đầu ở địa vị  
khố ng , bị m ả h n h n h d i á e m c n h e u t v o ậ i y .

Đến kiếp cuối cùng, ở địa vị Đức Ch  
còn dư sót khiến cho nàng Cincà mà navi  
nàng có thai.

---o0o---

**Nguyên nhân từ bất thiện nghiệp qua  
đụng đầu ngài Đức Bà Hộ T ?**

Cũng trong bộ Chú gi-pà d à Ap à , d à n á m p h à t  
chuyện tiền kiếp như sau :

Trong quá khứ xa xưa, tiền kiếp của  
nghịch, rấn mắt. Một hôm, cậu đang đùa  
Đức Hộ T Giác đang đi trì bình khát th  
r à n "Tên Sa môn đầu trọc này từ đâu đến đây?" rồi cậu cúi xuống  
mảnh đá ném đụng chân của Ngài, làm tr

Cậu bé sau khi chết, do bấ  
ngục chịu khổ nhiều ngàn năm, đến khi  
được tái sinh làm người cũng thường ch

Đến kiếp hiện tại này, tuy Ngài đã  
nghiệp ấy còn dư h ó đ á n ô ã Ng ã ã g đ ã n g b ã ã  
của Ngài làm cho bầm máu, và cũng d  
Devadatta sai nhóm xạ tiễn đi bắn Ngài

---o0o---

**Nguyên nhân từ bất thiện nghiệp qua  
Jivaka dùng dao mổ chổ Hộ T Bà m ở bàn c**

Cũng trong bộ Chú gi-pà id à Ap à d d à n y a : , p h à n

Trong quá khứ xa xưa, tiền thân của  
nước nhỏ ở biên địa. Đức vua có tính  
bọn nịnh thần hung ác. t M o t n h d o i m e , n b c o ã n o ã n g  
trí xã bỏ áo mão, đi chân đất vào thà  
tội. Đức vua sau khi chết, do ác nghi  
địa ngục, khi mãn nghiệp ở đó, mỗi kh  
đâm chém.

Đến kiếp hiện tại, tuy Ngài đã chú n  
nhưng do năng lực ác nghiệp ấy còn dư  
dùng dao mổ xẻ chỗ máu bầm ở chân của

---o0o---

**Nguyên nhân từ bất thiện nghiệp quả  
đi nh xông đến chà Đức Phật?**

Cũng trong bộ chú g-~~ip~~ ~~id~~ ~~à~~ ~~Ap~~ ~~à~~ ~~đ~~ ~~à~~ ~~ny~~ ~~a~~, phầ  
Trong quá khứ xa xưa, tiền thân của  
hôm, lúc đang cỡi voi vào thành, trôn  
trì bình khsát nht hárc, "Sa ~~ay~~ ~~ôn~~ ~~đ~~ ~~ình~~ ~~g~~ ~~đ~~ ~~à~~ ~~đ~~ ~~ây~~ ~~t~~ ~~ừ~~ ~~đ~~ ~~âu~~

đến?" rồi lấy búa khiến voi xông đến để l  
chết, do ác nghiệp ấy cho quả tái san  
đến kiếp hiện tại này, đầu đã nã ~~ở~~ ~~g~~ ~~t~~ ~~h~~ ~~ừ~~  
của ác nghiệp ấy còn dư sót, khiến Tỷ  
Nà là giri uông rượu say chạy xông đến c

Trên đây sơ lược một số bất thiện ng  
Phật. Mặc dầu, bất thiện nghiệp ~~đ~~ ~~ể~~ ~~u~~ ~~p~~ ~~h~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~đ~~ ~~ã~~  
nhieu kiếp thế mà đến kiếp cuối cùng  
Giác, năng lực của ác nghiệp ấy vẫn c  
tịch diệt Niết Bàn, khi ấy tất cả bất  
đều trở ~~h~~ ~~it~~ ~~đ~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~g~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~ệ~~ ~~p~~, vì không còn tái s  
sanh luân hồi trong tam giới.

Theo quan niệm Phật giáo, tất cả qu  
đều phát sanh từ thiện nghiệp; và ngu  
khổ tâm ~~đ~~ ~~ể~~ ~~u~~ ~~t~~ ~~ừ~~ ~~b~~ ~~ấ~~ ~~t~~ ~~s~~ ~~a~~ ~~m~~ ~~i~~ ~~ệ~~ ~~n~~ ~~n~~ ~~g~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~e~~ ~~p~~. Như  
nghiệp và mọi thiện nghiệp không nhất  
cho quả, nghiệp ấy phải hội đủ nhân đ  
không thể cho quả được. Ch ~~o~~ ~~h~~ ~~n~~ ~~đ~~ ~~i~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~i~~ ~~e~~ ~~t~~ ~~c~~ ~~ò~~ ~~n~~ ~~h~~ ~~à~~ ~~n~~ ~~đ~~ ~~ã~~  
Bàn, không còn tái sanh kiếp sau, chấ  
thì tất cả thiện, ác nghiệp đã tạo ~~đ~~ ~~ể~~ ~~u~~

---o0o---

---



## **JAYAMAN GALAGÀTHÀ**

1)\* *Bàhum sahasamabhinimmitasàvudhantam*

*Girimekhalam uditaghoram sasenamàram,*

*Dànàdidhammàvidhinà jìtavà Munindo*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

2)\* *Màratirekamabhiyujjhita sabbarattim,*

*Ghoram panàlavaka makkhamathaddhayakkham,*

*Khantì sudantavidhinà jìtavà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

3)\* *Nàlàgirim gajavaram atimattabhùtam,*

*Dàvaggicakkamasaniva sudàrunantam*

*Mettambusekavidhinà jìtavà munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

4)\* *Ukkhittakhaggamabhihatthasudàrunantam.*

*Dhàvam tiyojanapathangulimàlavantam*

*Iddhibhisaiḅhatamano jìtavà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

5)\* *Katvāna katthamudaram iva gabbhaniyam,*

*Cincāya dutthuvacanam janakāyamajjhe,*

*Santena somavidhinà jìtvà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

6)\* *Saccam vihāya atisaccakavàdaketum*

*Vādàbhiropitamanam ati andhabhùtam*

*Pannàpadipajalito jìtavà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

7)\* *Nandopananda bhujagam vividham mahiddhim,*

*Puttena therabhujagena dhunàpayanto.*

*Iddhùpadesavidhinà jìtavà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

8)\* *Duggàhaditthibhujagena sudatthahattham,*

*Brahmam sutam jutimahiddhim Bakàbhidhānam.*

*Nànàgadena vidhinà jìtavà Munindo,*

*Tam tejasà bhavatu me (te) jayamangalaggam.*

**\*\* Etàpi Buddhajayamangala atthagàthà,**

*Yo vācano dinadine sarate mantadī.*

*Hitvānanekavividhāni cupaddavāni,*

*Mokkham sukham adhigameyya naro sapanno.*

**D ị c h n g h ĩ a :**

**B à i K ệ A n L à n h T h ù T h ấ n g**

1) Đức Bồ Tát toàn thắng, Ác Ma Thiên,

Hóa ngàn cánh tay đều cầm vũ khí,

Cỡi voi trời Gi-ri-me-kha-la,

Cùng vô số thiên ma binh, ma tướng,

Tiếng hét la vang dậy cả không gian,

Nhờ ba mươi pháp hạnh ba la mật:

Bố thí, giữ giới, xuất gia, trí tuệ....

Ác Ma Thiên bị thảm bại hoàn toàn.

Nhờ Phật lực toàn thắng Ác Ma Thiên,

Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

2) Đức Phật cảm thắng dạ xoa Àlavaka,

Là dạ xoa tợn cao và tàn nhẫn,

Hung bạo, dũng mãnh hơn Ác Ma Thiên,

Hoá phép tấn công Đức Phật trọn đêm,

Đức Phật cảm thắng nhờ pháp nhẫn nại,

Do nhờ Phật lực tế độ dạ xoa,

Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

3) Đức Phật cảm thắng voi Nàlàgiri,

Là voi dữ trong cơn say điên cuồng,

Hung ác như lửa rừng, như sấm sét,

Nhờ pháp rải tâm từ làm mát dịu,

Đức Phật đã tế độ được voi ấy,

Do nhờ Phật lực cảm thắng voi dữ,

Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

4) Đức Phật cảm hóa Angulimàla,  
Là kẻ cướp sát nhân rất hung ác,  
Cắt ngón tay người làm vòng đeo cổ,  
Là kẻ tàn nhẫn và rất tinh nhuệ,  
Cầm gươm đuổi theo cổ giết Đức Phật,  
Suốt ba do tuần mà vẫn không kịp,  
Nhờ Đức Phật ứng hoá phép thần thông,  
Té độ được An-gu-li-mà-la,  
Do nhờ Phật lực cảm hóa kẻ ác,  
Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

5) Đức Phật thắng nàng kỹ nữ Cin-cà,  
Nàng dùng gỗ đẽo tròn mang vào bụng,  
Giả như người đàn bà mang thai thật,  
Rồi vu khống Đức Phật giữa tứ chúng,  
Nhờ pháp an tịnh, Đức Phật thắng nàng,  
Do nhờ Phật lực thắng nàng Cin-cà,  
Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

6) Đức Phật cảm thắng ngoại đạo Saccaka,  
Kẻ si mê tối tăm như người mù,  
Tự cho mình có trí tuệ hơn cả,  
Dùng lý lẽ mình đê bẹp người khác,  
Dương danh sự thật không phải là thật,  
Phủ nhận sự thật chân lý mọi người.  
Đức Phật đã cảm thắng Sac-ca-ka,  
Nhờ trí tuệ như ngọn đèn chiếu sáng.  
Do Phật lực cảm thắng Sac-ca-ka,  
Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.

7) Rồng chúa Nan-do-pa-nan-da,  
Là Rồng tà kiến có nhiều thần thông  
Đức Phật dạy trưởng tử Moggallàna,  
Dùng phép thần thông hoá thành Rồng lớn,  
Phun khói để thu phục Rồng chúa ấy,

*Do nhờ Phật lực thu phục Rồng chúa,  
Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.  
8) Phạm thiên Ba-ka có đại thân lực  
Và hào quang nổi danh khắp mọi cõi,  
Có thường kiến chấp thủ quá mê lầm,  
Như bị rắn độc cắn phải ở tay,  
Nhờ trí tuệ, như linh dược giải độc,  
Đức Phật đã cảm thắng Phạm thiên ấy  
Do nhờ Phật lực tế độ Phạm thiên,  
Mong cho con được hạnh phúc cao thượng.  
Bậc Thiện trí hằng ngày thường tụng đọc,  
Tám bài kệ "Hạnh phúc thù thắng" này,  
Tán dương sự cảm thắng của Đức Phật,  
Thì tránh khỏi vô số điều tai hại.  
Được thành tựu mọi hạnh phúc an lạc,  
Tạo duyên Niết Bàn, giải thoát khổ sanh.*

---o0o---  
**H É T**

---

<sup>1</sup> Đối với bậc Thánh Thanh Văn có khả năng diệt đoạn tuyệt phiền não nhưng không có khả năng diệt được tiền khiên tật như Đức Phật.

<sup>2</sup> Có ba nhân vật trùng tên:

*Àlavaka yakkha: Dạ xoa Àlavaka*

*Àlavaka ràjà: Đức vua Àlavaka trị vì xứ Àlavi.*

*Àlavaka kumàra: Thái tử Àlavaka con của Đức vua Àlavaka.*

<sup>3</sup> Tiền kiếp của Đức vua Bimbisàra đã từng mang dép đi lên xung quanh bảo tháp hoặc quanh cội Bồ Đề..., nên kiếp này phải chịu quả bị rạch 2 bàn chân.

<sup>4</sup> *Majjhimanikàya. Majjhimapannàsa, đoạn kinh Angulimàlasutta*

<sup>5</sup> Về sau, lời chú nguyện này trở thành kinh Paritta, có hiệu nghiệm mọi lúc, mọi nơi. Hễ có trường hợp người đàn bà nào khó sanh, đọc bài kinh này, chú nguyện trong ly nước, đổ trên đầu người đàn bà khó sanh ấy, ngay tức khắc người đàn bà ấy sinh con ra một cách dễ dàng, an toàn cả mẹ lẫn con.

<sup>6</sup> A-him-sa-ka: vô hại, không làm hại chúng sanh.

---

<sup>7</sup> Bộ Chú giải Dhammapadatthakathà, chuyện Cincànavikàvatthu

<sup>8</sup> Đại kiếp trái đất trải qua 4 thời kỳ: thành-trụ-hoại-không, mỗi thời kỳ khoảng 1 a-tăng kỳ. Như vậy 1 đại kiếp gồm 4 a-tăng kỳ.